

**BAN CHỈ ĐẠO NÔNG NGHIỆP - NÔNG DÂN - NÔNG THÔN & XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI  
HUYỆN VINH CỬU**



# **10 NÔNG THÔN MỚI HUYỆN VINH CỬU** *năm một chặng đường*





BAN CHỈ ĐẠO NN - ND - NT & XÂY DỰNG NTM HUYỆN VĨNH CỬU

**10 NÔNG THÔN MỚI HUYỆN VĨNH CỬU**  
*10 năm một chặng đường*



# LỜI NGỎ

Vĩnh Cửu là vùng đất có vị trí chiến lược về chính trị, quân sự, có bề dày lịch sử, yêu nước, cách mạng và anh hùng; nổi tiếng với địa danh chiến khu D gian lao mà anh dũng, là nơi thành lập Chi bộ cộng sản đầu tiên của Tỉnh - Chi bộ Bình Phước, Tân Triều. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Vĩnh Cửu đã anh dũng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân Vĩnh Cửu đã không tiếc xương máu, đóng góp sức người, sức của xây dựng Huyện thành một địa bàn vùng ven vững chắc. Thắng lợi của Đảng bộ và quân dân Vĩnh Cửu trong hai cuộc kháng chiến đã thể hiện lý tưởng độc lập dân tộc, quyết tâm “Thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Khi đất nước thống nhất, bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Vĩnh Cửu đã không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt qua mọi khó khăn thử thách, tạo ra bước phát triển về kinh tế xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết 26 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) và Nghị quyết của Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Sau quá trình phấn đấu, đến cuối năm 2017, toàn Huyện đã có 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Ngày 22/3/2018, Đảng bộ và nhân dân Huyện Vĩnh Cửu vui mừng, phấn khởi đón nhận Quyết định số 326/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ công nhận Huyện Vĩnh Cửu đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2017. Đây là danh hiệu cao quý, là niềm vinh dự to lớn của cán bộ và nhân dân Huyện nhà.

Thành tựu mà Huyện Vĩnh Cửu đạt được luôn gắn liền với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, HĐND, UBND Tỉnh Đồng Nai; sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của các Sở, ban, ngành của Tỉnh; sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Vĩnh Cửu trong suốt những năm qua. Và trong tiến trình xây dựng NTM, Huyện Vĩnh Cửu tiếp tục phấn đấu xây dựng hoàn thành các tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu để góp phần đưa diện mạo nông thôn ngày càng khang trang và phát triển bền vững.

Nhằm lưu dấu ấn, hệ thống lại chặng đường 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, giai đoạn 2010-2020, Huyện Vĩnh Cửu xây dựng Kỷ yếu để trân trọng giới thiệu và biểu dương các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân bằng sự nỗ lực, trách nhiệm cao đã tạo nên những kết quả nổi bật, đóng góp tích cực trong thành tựu chung của Huyện. Những cách làm hay, sáng tạo và những đề xuất, giải pháp, định hướng thực hiện các nhiệm vụ KT-XH, QP-AN được tập hợp trong Kỷ yếu là nguồn tư liệu quý vừa ghi lại quá trình phát triển của Huyện trong 10 năm qua vừa là kim chỉ nam thực hiện trong thời gian tới.





# NÔNG THÔN MỚI VĨNH CỬU

## TRÊN ĐÀ PHÁT TRIỂN ỔN ĐỊNH VÀ BỀN VỮNG

**H**uyện Vĩnh Cửu là một vùng đất có truyền thống đấu tranh cách mạng trong kháng chiến, người dân Vĩnh Cửu cần cù và sáng tạo; lịch sử địa lý huyện Vĩnh Cửu gắn liền với tỉnh Đồng Nai trên 300 năm hình thành và phát triển; không những thế, đây còn là một vùng đất có tiềm năng kinh tế các mặt và cân bằng sinh thái chung toàn tỉnh với diện tích rừng hơn 60%, và nguồn nước hồ Trị An rộng lớn. Là cửa ngõ phía Tây Bắc của tỉnh Đồng Nai, có các tuyến giao thông thủy – bộ quan trọng như: Tỉnh lộ 761, Tỉnh lộ 762, Tỉnh lộ 767, Tỉnh lộ 768; cầu Thủ Biên kết nối đường Vành đai 4 – là tuyến đường huyết mạch để giao lưu vận chuyển hàng hóa giữa các địa phương trong vùng cùng hệ thống sông Đồng Nai, hồ Trị An tạo cho Vĩnh Cửu có nguồn nước phong phú, trữ lượng lớn phục vụ cung cấp cho nhà máy thủy điện Trị An, tưới tiêu nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là cung cấp nước sinh hoạt cho dân cư của huyện, tỉnh và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn. Tài nguyên khá phong phú, nhất là, tài nguyên rừng lớn, giữ cho huyện vùng khí hậu mát mẻ quanh năm. Địa hình tương đối bằng phẳng cùng với tài nguyên đất, đặc biệt là các vùng đất phù sa bồi ven sông Đồng Nai và cù lao Tân Triều, thích hợp cho phát triển trồng cây ăn trái mang lại hiệu quả kinh tế cao. Du lịch Vĩnh Cửu có nhiều cảnh quan nổi tiếng như Đảo Ó-Đồng Truong, khu di tích lịch sử Chiến khu D, các vườn cây ăn trái ven sông Đồng Nai,... đặc biệt là vùng bưởi Tân Triều, thương hiệu nổi tiếng trong cả nước. Xây dựng nông thôn mới cũng như quy luật tất yếu của sự vận động phát triển vật chất, để nông thôn mới phát triển ngày càng đáp ứng yêu cầu cuộc sống của người dân nông thôn nói riêng và người dân trên địa bàn nói chung. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước chính là cuộc vận động lớn để cộng đồng dân

cư ở nông thôn đồng lòng xây dựng nông thôn từng bước phát triển “*Ổn định, đến khá giả, giàu có, văn minh và hiện đại*”; xích gần khoảng cách giữa nông thôn và thành thị. Huyện Vĩnh Cửu thực hiện xây dựng nông thôn mới với tinh thần chủ động, quyết tâm cao trước và trong thực thi Chương trình: chọn điểm để chỉ đạo thực hiện, rút kinh nghiệm triển khai đại trà; xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm giải quyết từng bước, từng khó khăn, nên bước đầu triển khai thực hiện Chương trình, mặc dù huyện Vĩnh Cửu là một trong những địa phương đứng tốp cuối của tỉnh, song huyện Vĩnh Cửu đã vượt qua được những khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu có ý nghĩa rất quan trọng thực hiện Chương trình 10 năm qua.

Một số kết quả nổi bật: phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nông nghiệp như từ đất lúa, mì hiệu quả thấp sang chuyên canh trồng bưởi, cam, quýt, chăn nuôi hươu nai, những mô hình có giá trị kinh tế cao. Phát triển du lịch gắn với sản xuất nông nghiệp bền vững, định hướng rõ phát triển ngành chăn nuôi nhằm vừa nâng cao giá trị gia tăng, vừa bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm: mô hình chăn nuôi hươu nai ở xã Hiếu Liêm, chăn nuôi heo trên đệm lót sinh học, hình thành sản phẩm nổi tiếng trong việc tiêu thụ và thu hút khách tại các điểm du lịch. Tổ chức thực hiện hiệu quả việc giữ ổn định diện tích rừng hiện có và trồng mới, nhằm nâng cao chất lượng rừng và đa dạng sinh học, đã góp phần quan trọng tạo độ che phủ, bảo vệ nguồn nước sông Đồng Nai, hồ Trị An, tạo cảnh quan trên địa bàn và chung trên toàn tỉnh. Hạ tầng kinh tế phát triển khá đồng bộ, 100% đường nông thôn theo quy hoạch được nhựa hóa và bê tông hóa, hệ thống trường học, trạm y tế đều đạt chuẩn theo quy định, hệ thống thủy lợi, điện cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu phát triển sản xuất và sinh hoạt dân cư, tỷ lệ hộ dư dưng



điện thường xuyên đạt 99,9%. Văn hóa, xã hội: hoạt động văn hóa được mở rộng, chất lượng dạy và học, chăm sóc sức khỏe người dân ngày được nâng cao; công tác quản lý môi trường có nhiều tiên bộ, đặc biệt là vấn đề cung cấp nước sạch cho sinh hoạt dân cư và xử lý rác thải tập trung: huyện đã có 02 nhà máy xử lý rác thải nguy hại theo công nghệ hiện đại, xử lý rác sinh hoạt của huyện và các địa phương lân cận, nhất là đối với thành phố Biên Hòa. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh: các cơ sở Đảng ở nông thôn thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo; hệ thống chính quyền thực hiện tốt vai trò quản lý, điều hành; Mặt trận và từng đoàn thể chính trị - xã hội đã phát huy tốt vai trò của mình trong tham gia thực hiện Chương trình. Công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện luôn giữ vững và ổn định. Với những thành quả đạt được như trên, huyện Vĩnh Cửu đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ ra quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 (với 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, đặc biệt trong năm 2018 có 02 xã Bình Hòa và Bình Lợi đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao).

Bên cạnh thành quả đạt được, thực hiện Chương trình nông thôn mới huyện Vĩnh Cửu còn những khó khăn tồn tại, hạn chế: Công tác tuyên truyền có lúc, có địa phương thực hiện chưa được thường xuyên kịp thời, nên còn một bộ phận nhỏ, nhất là người dân chưa thực sự quán triệt đầy đủ, sâu sắc các mặt của Chương trình. Huy động nguồn lực còn khó khăn do Vĩnh Cửu với đặc điểm kinh tế khi xuất phát điểm là huyện rừng núi, huyện nghèo. Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao phát triển chưa nhiều, nên giá trị bình quân chung trên 01 ha còn thấp hơn nhiều so với giá trị diện tích áp dụng công nghệ cao. Hạ tầng, môi trường cảnh quan còn những mặt hạn chế, nhất là tính hiện đại, tuyến đường “Sáng-xanh-sạch-đẹp” chưa nhiều.

Đề nông thôn mới trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu tiếp tục phát triển theo hướng ổn định và bền vững, những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần được quan tâm thực hiện giai đoạn tiếp theo:

Trước hết, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để thường xuyên nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; đặc biệt là yêu cầu đặt ra về xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn mới, nhất là vai trò chủ thể của người dân khu vực nông thôn; khơi dậy ở người dân tinh thần chủ động, tự lực, tự cường chung tay xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Trong đó ưu tiên đầu tư những dự án quan trọng, có tính kết nối vùng, tạo sự đột phá và có tác động lan tỏa lớn, thúc đẩy mạnh sự phát triển chung, như: hệ thống đường huyện, tỉnh quản lý, đặc biệt hệ thống giao thông liên xã, làm hạt nhân thúc đẩy phát triển sản xuất, vận chuyển hàng hóa, giao lưu giữa các vùng; phát triển mạnh hệ thống các bệnh viện, phòng khám đa khoa; nâng cấp mạng lưới điện, nhất là điện phục vụ cho sản xuất; xây dựng, củng cố hoạt động các chợ theo hướng văn minh hiện đại; xây dựng hệ thống thủy lợi qui mô lớn, hạn chế dần việc khai thác nước ngầm, phát triển hệ thống điện, thường xuyên đảm bảo tốt cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt đời sống dân sinh.

Thứ ba, tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, xem đây là cái gốc để đầu tư xây dựng và phát triển nông thôn mới: tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất nông nghiệp; tập trung làm nông nghiệp sạch và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật theo định hướng phát triển nông



ngành công nghệ cao; phát triển, mở rộng các mô hình liên kết gắn chặt giữa sản xuất với tiêu thụ để phát triển sản xuất bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại, kinh tế vườn, gắn phát triển kinh tế vườn với chính trang nhà vườn theo tiêu chí nông thôn mới; đẩy mạnh cơ giới hóa; đầu tư các vùng chăn nuôi tập trung; phát triển các gia trại, trang trại; ưu tiên phát triển chăn nuôi khép kín, ứng dụng công nghệ cao; phát triển các khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung gắn với việc quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm. Song song, cần chú trọng đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề nông thôn, nhất là công nghiệp chế biến (chế biến sâu, chế biến tinh), để công nghiệp - dịch vụ hỗ trợ đắc lực trở lại cho nông nghiệp, nông thôn; tập trung thực hiện tốt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm - OCOP.

Thứ tư, Đẩy mạnh phát triển văn hóa xã hội: tiếp tục chăm lo tốt công tác giáo dục, đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và thực hiện thoát nghèo bền vững. Phát triển y tế theo hướng đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cường trách nhiệm y đức, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nhằm nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Đầu tư quản lý, khai thác hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, các hoạt động thể thao, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; trong đó, xác định gia đình là hạt nhân nòng cốt thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn nề nếp gia phong, vận động con cháu sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật; tăng cường tinh đoàn kết cộng đồng, góp phần hình thành các giá trị văn hóa mới trong cộng đồng dân cư.

Thứ năm, thường xuyên thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm và hành động của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng về giữ gìn vệ sinh môi trường. Tập trung chính trang nông thôn: triển khai xây dựng các khu dân cư theo đúng quy hoạch được duyệt và quản lý thực hiện theo quy hoạch; vận động, hướng dẫn hộ gia đình chính trang khuôn viên nhà ở gắn phát triển kinh tế vườn với chính trang nhà vườn theo tiêu chí nông thôn mới; đầu tư hệ thống điện chiếu sáng, trồng cây, hoa, đảm bảo vệ sinh hai bên đường giao thông (phát động nhân rộng mô hình ánh sáng đường quê và thực hiện mô hình tuyến đường tự quản). Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tổ chức thu gom, xử lý rác thải, chất thải phù hợp, hiệu quả đối với từng khu vực: khu vực đông dân cư, khu dân cư phân tán, các khu, cụm công nghiệp, khu chăn nuôi, giết mổ tập trung và thực hiện đồng bộ các biện pháp về phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các nguồn gây ô nhiễm môi trường.

Thứ sáu, tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với việc thực hiện Chương trình nông thôn mới; nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu và xử lý cán bộ không đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ. Đẩy mạnh đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức; cán bộ khoa học kỹ thuật, lao động có trình độ nghề cao; phát huy vai trò chủ thể của người nông dân. Thực hiện hiệu quả các đề án, phương án, kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Cùng cố, nhân rộng các mô hình quần chúng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở./.

**LÊ VĂN GỌI**

**PGĐ SỞ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG NAI**



# ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG XÂY DỰNG NTM NÂNG CAO, NTM KIỂU MẪU

**Q**uan điểm phát triển kinh tế, xã hội của Đồng Nai là xem trọng sự nghiệp phát triển CNH, HĐH nông nghiệp, nông dân, nông thôn với việc đề ra các mục tiêu và ban hành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo mô hình “4 có” (có cơ sở hạ tầng khá, có đời sống kinh tế được cải thiện, có đời sống văn hóa lành mạnh và có môi trường sinh thái tốt). Vì thế, trong xây dựng nông thôn mới (NTM) Đồng Nai luôn đặt mục tiêu xây dựng NTM đi vào chiều sâu, thực chất, mục tiêu cuối cùng nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân nông thôn. Cho đến nay, Đồng Nai vẫn đang dẫn đầu cả nước về xây dựng NTM và NTM nâng cao. Trong đó, hoạt động khoa học và công nghệ đã và đang đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh và góp phần trong việc phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Năm 2017, là năm đánh dấu mốc huyện Vĩnh Cửu được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Đây là sự kiện chính trị quan trọng trong thực hiện chiến lược quốc gia về xây dựng

NTM. Với nhiều kết quả nổi bật trong xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng chuyên canh, tập trung, hiện đại, bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao gắn với phát triển du lịch sinh thái bền vững, huyện Vĩnh Cửu đã được chọn thực hiện mô hình điểm trong xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

## **\*Ứng dụng KH&CN nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp**

Toàn huyện Vĩnh Cửu hiện có 14.086 ha đất canh tác nông nghiệp, giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động ở nông thôn. Với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng giá trị và khả năng cạnh tranh thông qua tăng năng suất, chất lượng các sản phẩm nông nghiệp, nâng cao khả năng cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện thời gian qua được phát triển theo đúng định hướng, sản xuất theo quy mô hàng hóa; giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản có tốc độ tăng bình quân hàng năm là 4,19% năm (giai đoạn 2016-2018).

Thực hiện Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 26/09/2011 của UBND tỉnh

Đồng Nai về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, Huyện Vĩnh Cửu đã xây dựng và triển khai các chương trình phát triển cây trồng vật nuôi chủ lực, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp hỗ trợ nông dân xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả trên địa bàn huyện.

Trong đó cao điểm từ giai đoạn 2016 - 2018, huyện đã tập trung hỗ trợ nông dân xây dựng và phát triển mạnh các loại cây trồng chủ lực trên địa bàn như: (xoài, bưởi, cam, quýt...). Theo đó, các hộ nông dân được hỗ trợ vật tư nông nghiệp, hướng dẫn ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ như: hệ thống tưới nước và bón phân qua đường ống, các biện pháp kỹ thuật canh tác mới, qua đó các mô hình sản xuất nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao cho bà con nông dân. Tiêu biểu phải kể đến các mô hình trồng cam tại xã Hiếu Liêm cho thu nhập bình quân/ha khoảng 1,2 tỷ đồng; mô hình trồng quýt đường tại xã Phú Lý cho thu nhập bình quân 900 triệu đồng/ha; mô hình trồng hoa lan tại xã Trị An cho thu nhập



khoảng 300 triệu đồng/ha; mô hình trồng rau an toàn tại xã Vĩnh Tân cho thu nhập bình quân 200 triệu đồng/ha...

Các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất, xử lý ra hoa trái vụ, rải vụ trên các loại cây trồng để đảm bảo cung ứng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường theo mùa vụ khác nhau trong năm, góp phần nâng cao thu nhập của người dân.

Để nâng cao chất lượng sản phẩm, kịp thời ứng dụng các tiến bộ mới trong sản xuất nông nghiệp, huyện Vĩnh Cửu đã tăng cường phối hợp với các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu, Trường đại học, nhà khoa học, các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ dân để triển khai thực hiện một số đề tài, dự án ứng dụng tiến bộ, khoa học và công nghệ. Qua đó, huyện đã xây dựng thành công 02 vùng sản xuất cây chủ lực theo tiêu chuẩn VietGAP gồm: sản xuất bưởi theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Tân Bình với tổng diện tích 21 ha gồm 45 hộ nông dân tham gia, cho sản lượng 240 tấn/năm); sản xuất xoài theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Phú Lý với tổng diện tích 32,45 ha gồm 18 hộ nông dân, cho sản

lượng 640 tấn/ năm); .

Nhờ phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, thu nhập của người dân nông thôn trên địa bàn huyện ngày càng được cải thiện, cuộc sống vật chất và tinh thần của nông dân có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh. Thu nhập của người nông dân tăng trung bình từ 15-25% so với sản xuất truyền thống.

#### **\*Hỗ trợ bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm nông nghiệp**

Nhận thức được vai trò của sở hữu trí tuệ đối với sự phát triển khoa học công nghệ, cũng như đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đang dần trở thành mối quan tâm chung của xã hội. Trong thời gian qua, UBND huyện đã phối hợp với Sở KH&CN xây dựng và thực hiện Đề tài: “Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm bưởi Tân Triều huyện Vĩnh Cửu” và Dự án: “Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Tân Triều dùng cho sản phẩm bưởi Đồng Nai” thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp thực hiện trong 2 năm 2014-2015. Đến nay, 02 sản phẩm bưởi đường lá cam và bưởi ôi đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý số 00031 vào cuối

năm 2012 ở các xã như: Bình Hòa, Tân Bình, Bình Lợi, Thiện Tân, Tân An. Chỉ dẫn địa lý dùng cho sản phẩm bưởi “Tân Triều” được sử dụng và quản lý có hệ thống và hiệu quả, từ đó góp phần giữ gìn và phát triển uy tín, danh tiếng của sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước. Giá sản phẩm bưởi mang chỉ dẫn địa lý “Tân Triều” đã từng bước ổn định, đã tạo lòng tin cho nông dân trồng bưởi tăng cường đầu tư mở rộng sản xuất.

Đến nay, huyện đã phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn cho 05 cơ sở đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa gồm: HTX Nông Nghiệp-Dịch vụ - Thương mại - Du lịch Xoài Phú Lý cho sản phẩm xoài; HTX Nông Nghiệp - Dịch vụ - Du lịch sinh thái hươu nai xã Hiếu Liêm cho sản phẩm cam quýt; Hợp tác xã Nông nghiệp và dịch vụ Tân Triều cho sản phẩm bưởi Tân Triều; HTX sản xuất Nông Nghiệp – Thương mại – Dịch vụ Bình Minh cho sản phẩm cây có múi cam, quýt, bưởi, .....; HTX Nông Nghiệp - Dịch vụ 481 xoài Mã Đà cho sản phẩm xoài

Hàng năm, UBND huyện phối hợp Sở Khoa học





và Công nghệ tổ chức Hội nghị phổ biến Chương trình khoa học công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp bảo hộ tài sản trí tuệ giai đoạn hội nhập với hơn 1.000 đại biểu tham dự. Thông qua Hội nghị đã tuyên truyền, phổ biến đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân các chính sách pháp luật về sở hữu trí tuệ góp phần nâng cao công tác xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

Ngoài ra, thường xuyên phối hợp cùng Đội Quản lý thị trường, Đài truyền thanh huyện, Ban Quản lý các chợ tại địa phương tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến sâu, rộng qua hệ thống truyền thanh tại các chợ trên địa bàn huyện để tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn và người tiêu dùng hiểu chính sách pháp luật về hàng giả, hàng kém chất lượng ... và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh và các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn huyện. Đồng thời lắp đặt các trạm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn huyện để

người tiêu dùng tự kiểm chứng về số lượng, khối lượng hàng hóa.

### **\*Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng KH&CN trong xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu**

Xác định, chăm lo phát triển sản xuất nhằm không ngừng tăng thu nhập cho nông dân là gốc để Đồng Nai xây dựng NTM nâng cao, huyện Vĩnh Cửu đề ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 có 05 xã đạt chuẩn theo bộ tiêu chí NTM nâng cao của tỉnh.

Để góp phần thực hiện thành công các mục tiêu về xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của tỉnh nói chung và của huyện Vĩnh Cửu nói riêng cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Huyện sẽ tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ nông nghiệp, nông dân, nông thôn thông qua việc triển khai các đề tài, dự án nông nghiệp đạt hiệu quả.

Hiện nay, trên địa bàn huyện đang triển khai 02 dự án: “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chuyển đổi nhanh giống chất lượng kém sang giống chất lượng cao cho vườn xoài

ở huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai” do Trung tâm nghiên cứu Cây ăn quả miền Đông Nam Bộ thực hiện và dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGAP ở xã Vĩnh Tân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai” do Trung tâm nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp bền vững thực hiện” với cơ chế 50/50 (50% kinh phí được Sở KH&CN hỗ trợ và 50% kinh phí của huyện).

Bên cạnh đó, huyện đã tổ chức hội đồng khoa học và công nghệ xác định danh mục 02 dự án nông nghiệp triển khai trong năm 2019: “Bình tuyển, xây dựng vùng giống bưởi đặc sản đầu dòng trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai”; và dự án: “Ứng dụng các giải pháp kỹ thuật xử lý ra hoa và tăng đậu trái nhằm ổn định năng suất trong điều kiện mưa trái mùa do biến đổi khí hậu đối với sản xuất xoài trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai” (theo cơ chế thực hiện 50/50).

Để thực hiện được mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật. Trong đó tập trung mạnh việc hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa



## Tuyên truyền nâng cao nhận thức, phát huy nguồn lực xây dựng nông thôn mới

**H**uyện Vĩnh Cửu xây dựng nông thôn mới với xuất phát điểm thấp, có nguồn thu ngân sách không đủ cân đối, được trợ cấp từ ngân sách tỉnh, chính vì thế nguồn lực đầu tư từ các cấp ngân sách cho các hoạt động đầu tư phát triển kinh tế - xã hội rất hạn chế, so sánh bộ tiêu chí nông thôn mới các xã chỉ đạt từ 6-9 tiêu chí hầu hết các tiêu còn lại cần phải có kinh phí để thực hiện. Từ những khó khăn trên huyện Vĩnh Cửu đã đề ra nhiều giải pháp đồng đồng bộ, lấy phương châm nơi nào có điều kiện thuận lợi làm trước, tuyên truyền nâng cao nhận thức, huy động mọi nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chủ trương, ban hành Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, xây dựng kế hoạch lộ trình thực hiện của UBND huyện đều xác định tư tưởng đồng lòng, quyết tâm thực hiện cho đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức tạo sự đồng thuận của nhân dân trong việc xây dựng nông thôn mới. Quá trình thực hiện tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức đối tượng như: đối với cán bộ công chức trong hệ thống chính trị thì tìm hiểu về nông thôn mới, thi hiểu biết về công tác cải cách hành chính, đối với nhân dân lồng ghép vào qui hoạch xây dựng đồ án nông thôn mới của xã bằng việc chọn lựa phương án sản xuất, tiêu chí nông thôn mới nào thực hiện trước, nguồn lực huy động trong dân để thực hiện, đặc biệt là việc phân công hỗ trợ cùng chính quyền xây dựng lộ trình hoàn thành tiêu chí nông thôn mới của xã; đối với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tổ chức gặp gỡ đối thoại 2 lần trong năm qua đó thông tin kết quả xây dựng nông thôn mới, kêu gọi sự chung sức tham gia của doanh nghiệp trong việc xây dựng nông thôn mới. Đối với các tổ chức tôn giáo do UB

MTTQ huyện họp giao ban thường kỳ qua đó UBND huyện đã cung cấp thông tin tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới và đề xuất hỗ trợ cùng chính quyền các xã trên địa bàn tuyên truyền, góp sức xây dựng nông thôn mới.

Các hoạt động tuyên truyền có tác dụng cùng với nỗ lực của hệ thống chính trị đến năm 2014 xã Tân Bình là xã đầu tiên đạt chuẩn nông thôn mới, phong trào xây dựng nông thôn mới được lan tỏa nhanh đến cuối năm 2017 toàn huyện có 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới, huyện tiếp tục thực hiện bộ tiêu chí huyện nông thôn mới, đến tháng 3 năm 2019 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, không dừng ở đó huyện tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện nông thôn mới nâng cao đến nay có 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Có được kết quả trên huyện đã tập trung huy động nguồn ngân sách nhà nước các cấp, doanh nghiệp trong và ngoài huyện, của cộng đồng dân cư với tổng nguồn vốn đầu tư 22.200 tỷ trong đó nguồn ngân sách Nhà nước các cấp thực hiện là 2.600 tỷ chiếm tỷ lệ 12%. Nguồn lực từ doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân đóng góp với kinh phí là 19.500 tỷ chiếm tỷ lệ 88% trong đó nguồn lực từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh với kinh phí 8.700 tỷ chiếm 39% nguồn kinh phí trên được doanh nghiệp thực hiện qua các hình thức đầu tư phát triển sản xuất, công trình hạ tầng kỹ thuật về văn hóa, thể dục thể thao, thương mại du lịch, đóng góp vật liệu làm đường giao thông và tiền mặt để thực hiện các công trình trên. Nguồn lực đóng góp của nhân dân với kinh phí là 7.330 tỷ chiếm tỷ lệ 32,9% bao gồm tiền mặt, đất đai, tài sản trên đất, ngày công lao động, đầu tư phát triển sản xuất. Ngoài 3 nguồn đầu tư còn 16,1% với gần 3.470 tỷ từ nguồn vốn tín dụng và các chương trình lồng ghép như: chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình thương, hỗ





### Tiếp theo trang 9

cho các tổ chức và cá nhân tại các xã nông thôn mới nâng cao với mục tiêu mỗi xã có một nhãn hiệu được chứng nhận và tổ chức hỗ trợ nhãn hiệu hàng hóa theo chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm. Song song đó, phải đảm bảo hoạt động các Trang thông tin điện tử cấp xã, huyện. Trong đó tập trung thực hiện tốt tiêu chí 8.2: "Xã có hoạt động cung cấp thông tin khoa học và công nghệ thông qua trang

tin điện tử của địa phương đạt hiệu quả" trong bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao....

Có thể nói, để ứng dụng khoa học công nghệ vào xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu hiệu quả, các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cũng cần phải xây dựng được kế hoạch và nêu ra được các yêu cầu cần hỗ trợ về mặt chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây

dựng nhãn hiệu hàng hóa, đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp, đưa vào kế hoạch hằng năm và 5 năm. Ngoài ra, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương ở các xã cần tuyên truyền, vận động người dân tìm hiểu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ đã được chuyển giao thông qua các nhiệm vụ khoa học công nghệ triển khai, chuyển giao trên địa bàn./.

## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

### Tiếp theo trang 10

trợ thế bảo hiểm y tế cho người dân khó khăn, chương trình dân vận thực hiện của các sở ngành trên địa bàn huyện...

Đối với các cơ quan tổ chức trong hệ thống chính trị của huyện cũng đã triển khai thực hiện các công trình thiết thực để góp phần xây dựng nông thôn mới của các cơ quan như: Ban Chỉ huy Quân sự, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Đảng ủy Khối Kinh tế, Đảng ủy Khối VHXX,... đã thực hiện các công trình thiết thực góp phần xây dựng nông thôn mới tại các xã.

Ngoài ra Chương trình nông thôn mới được sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức tôn giáo như: Giáo xứ Thái An xã Tân An làm đường và đèn chiếu sáng cho dân, Giáo xứ Phú lý hỗ trợ làm đèn đường, thu gom rác giáo dục ý thức môi trường cho dân; Giáo xứ Thạch An xã Vĩnh Tân xây dựng hồ gạo tình thương; Giáo xứ Thuận An cung cấp nước sạch miễn phí cho dân khu vực KP 6- KP 7 thị trấn Vĩnh

An; Ban Trị sự Phật giáo huyện đã hỗ trợ bò giống, tuyên truyền an toàn giao thông, tổ chức khám bệnh cấp thuốc cho người nghèo, lớn tuổi...

Kết quả triển khai Chương trình nông thôn mới huyện Vĩnh Cửu từ năm 2011 đến nay là nhờ vào sự chỉ đạo và hỗ trợ sâu sát của Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh, sự đoàn kết thống nhất của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự đồng thuận tham gia đóng góp của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, của các tổ chức tôn giáo đã cùng chung sức chung lòng xây dựng huyện Vĩnh Cửu đạt chuẩn nông thôn mới và có 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tổng kết đánh giá chương trình nông thôn mới giai đoạn 2010- 2020 làm cơ sở để Đảng bộ và nhân dân huyện tiếp tục phát huy thực hiện tiêu chí nâng cao các xã còn lại, xây dựng huyện nông thôn kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai trong tương lai./.

**VÕ VĂN PHI – CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO NN- ND- NT&XD NTM HUYỆN**



# NÔNG THÔN MỚI VINH CỬU 10 NĂM - MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

**H**uyện Vĩnh Cửu được thành lập vào năm 1948, diện tích tự nhiên hiện tại gần 110.000ha; trong đó, diện tích rừng chiếm hơn 60%; dân số khoảng 150.000 người, gồm 12 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó thị trấn Vĩnh An là trung tâm hành chính của huyện. Huyện có vị trí rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là lĩnh vực quốc phòng, bảo vệ tài nguyên rừng, bảo vệ nguồn nước hồ Trị An, bảo vệ môi trường sinh thái chung. Do điều kiện tự nhiên, điều kiện lịch sử và đặc điểm kinh tế là huyện nghèo, nên bước vào xây dựng nông thôn mới, những năm đầu, Vĩnh Cửu thuộc nhóm huyện điểm xuất phát thấp, gặp không ít khó khăn, thách thức: hạ tầng kinh tế, xã hội, sản xuất có nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người thấp, hộ nghèo cao (năm 2011, thu nhập chỉ đạt 20,5 triệu đồng/người/năm, hộ nghèo chiếm 7,6%). Song, với truyền thống của huyện anh hùng trong kháng chiến; sự nỗ lực, quyết tâm cao của toàn Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân, Huyện đã vượt qua những khó khăn, thách thức và đạt được thành quả có ý nghĩa rất quan trọng, đánh dấu bước khởi đầu rõ

một mốc phát triển mới trong thực hiện công cuộc đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của huyện.

Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo, một trong yếu tố quan trọng tạo sự thành công của Chương trình. Với tinh thần chủ động và quyết liệt: Trước khi có Nghị quyết 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Chương trình xây dựng nông thôn mới, Huyện đã tập trung thực hiện khá hiệu quả chủ trương của tỉnh về xây dựng nông thôn “4 có” (có đời sống kinh tế được cải thiện; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; có đời sống văn hóa tốt - an ninh, an toàn đảm bảo; có môi trường sinh thái tốt), đã tạo nền tảng và những điều kiện thuận lợi ban đầu cho thực hiện Chương trình sau này. Sau khi có Nghị quyết số 26-NQ/TW của Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Chương trình xây dựng nông thôn mới và chỉ đạo của Tỉnh; Huyện đã kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; ban hành đồng bộ các văn bản để chỉ đạo và huy động mạnh mẽ sự tham gia của toàn hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện. Thấy được những khó khăn thách thức

đặt ra, nên ngay khi bước vào thực hiện Chương trình, Huyện đã xác định rõ những nội dung trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo: **“Định hướng về công tác quy hoạch; chọn bước đi, giải pháp thứ tự ưu tiên thực hiện: (1). Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, coi sản xuất là khâu đột phá, là cái gốc để xây dựng nông thôn mới bền vững; (2). Gắn xây dựng nông thôn mới với việc sử dụng hiệu quả diện tích đất lâm nghiệp hiện có, tổ chức quản lý bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng tự nhiên, nhằm góp phần quan trọng trong việc giữ vững và cân bằng hệ sinh thái trên địa bàn toàn tỉnh; (3). Gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với phát triển du lịch sinh thái dọc sông Đồng Nai và trên các hồ, gắn với quần thể di tích lịch sử chiến khu D với phát triển du lịch về nguồn, nhằm vừa góp phần mở rộng và tạo hướng đi vững chắc hơn cho sản xuất nông nghiệp và du lịch, vừa góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục lịch sử; (4). Phát triển công nghiệp, dịch vụ khu vực phía nam của Huyện để công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ trở lại cho nông nghiệp, nông thôn; tạo sự phát triển hài hòa**





**đồng bộ trên địa bàn**". Tập trung huy động cao nhất các nguồn lực cho đầu tư, nhất là từ nguồn xã hội hóa. Giai đoạn 2011 - 2019, tổng nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện hơn 29.000 tỷ đồng. Trong đó vốn ngân sách hơn 3.000 tỷ đồng, chỉ chiếm tỷ lệ 12,2%, vốn xã hội chiếm hơn 88%.

Thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới trên các mặt: Ngay trong năm 2013, Huyện đã hoàn thành phê duyệt Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho 100% xã và tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 cho huyện Vĩnh Cửu; Quy hoạch sản xuất nông nghiệp của Huyện giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo: Đạt kết quả rất rõ nét: Trên địa bàn huyện đã hình thành các vùng sản xuất cây chủ lực theo tiêu chuẩn VietGAP, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa: vùng trồng bưởi hơn 900 ha thu nhập từ 800 triệu đến 02 tỷ đồng/ha/năm; vùng sản xuất xoài, cam, quýt hơn 3.000 ha, giá trị sản phẩm trên một ha: từ 400 đến 600 triệu đồng (cây xoài), từ 800 triệu đến

1,2 tỷ đồng (cây cam, quýt). Gắn sản xuất nông nghiệp với việc khai thác hiệu quả quỹ đất lâm nghiệp và bảo vệ rừng, đảm bảo giữ vững và ổn định độ che phủ rừng trên địa bàn huyện nói riêng và địa bàn tỉnh nói chung. Gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với phát triển du lịch sinh thái, nhằm vừa góp phần khai thác mở rộng ngành du lịch, vừa tạo hướng đi vững chắc và ổn định hơn cho phát triển nông nghiệp của Huyện. Quan tâm phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đề tác động trở lại cho phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt Chương trình, chính sách giảm nghèo bằng các biện pháp quyết liệt, hiệu quả: cho vay, hỗ trợ vốn gắn chặt với việc hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, đào tạo nghề .... Từ những những quả đạt được trên các mặt sản xuất, giảm nghèo, đời sống thu nhập của Huyện nâng cao rõ rệt: Thu nhập bình quân đầu người tăng lên (ước năm 2019 đạt 64,6 triệu đồng/người/năm, tăng hơn 03 lần so với năm đầu thực hiện Chương trình), tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm mạnh từ 7,6% đầu năm 2011

xuống còn % năm 2019.

Trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội: Huyện thể hiện rõ sự nỗ lực quyết tâm vượt bậc về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của một huyện nghèo, huyện rừng núi với nhiều khó khăn và đã đáp ứng khá tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của dân sinh: giao thông nông thôn 100% tuyến đường theo quy hoạch được bê tông hóa, nhựa hóa, cứng hóa đảm bảo kết nối giữa các trung tâm, giữa các khu vực. Hệ thống công trình thủy lợi, hệ thống điện, phục vụ tốt nhu cầu nước, điện cho sản xuất và sinh hoạt người dân, tỷ lệ hộ có điện sử dụng thường xuyên đạt 99,99%, tăng 8,9% so với năm 2011. Hệ thống trường học các cấp trên địa bàn Huyện phát triển mạnh: 100% (41/41) trường công lập đều có cơ sở vật chất đạt chuẩn (tăng 21 trường so với năm 2011), trong đó 66,7% trường THPT đạt chuẩn quốc gia. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, xã và hệ thống Nhà văn hóa ấp, hạ tầng thương mại, bưu chính viễn thông đạt chuẩn theo quy định. Toàn huyện không còn nhà tạm, nhà dột nát với 94% nhà đạt chuẩn của Bộ Xây dựng, tăng 27,5% so với năm 2011.



Phát triển Giáo dục, Y tế, Văn hóa và Môi trường: Các chỉ tiêu Giáo dục đều đạt và vượt so với quy định (11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 05 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS). Y tế phát triển mạnh về cơ sở vật chất cũng như nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, có 02 phòng khám đa khoa khu vực và các xã đều có Trạm Y tế đạt chuẩn, tỷ lệ người dân tham gia BHYT tăng cao (từ 22% năm 2011 lên 88% năm 2019). Công tác vệ sinh môi trường có nhiều tiến bộ. Nổi bật trong công tác này: huyện đã xử lý tốt môi trường khu vực sản xuất, đặc biệt là khu vực khai thác sản xuất đá và cùng các đơn vị liên quan của tỉnh kêu gọi đầu tư xây dựng 02 nhà máy xử lý rác thải nguy hại theo công nghệ hiện đại để xử lý rác sinh hoạt của huyện và các địa phương lân cận, nhất là đối với thành phố Biên Hòa. Gắn công tác môi trường với việc chỉnh trang nông thôn, làm đẹp cảnh quan nông thôn (tổ chức các cuộc thi và nhân rộng các các tuyến đường “sáng- xanh- sạch- đẹp” và xây dựng hộ gia đình văn hóa (tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa là 99,23%).

Xây dựng hệ thống

chính trị, giữ vững an ninh trật tự: Huyện thường xuyên chăm lo củng cố và nâng cao chất lượng các mặt hoạt động từng tổ chức trong hệ thống chính trị; đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công tác xây dựng Đảng và cải cách hành chính: các cơ sở Đảng ở nông thôn luôn thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo; hệ thống chính quyền thực hiện tốt vai trò quản lý, điều hành; Mặt trận và từng đoàn thể chính trị - xã hội đã phát huy tốt vai trò của mình trong tham gia thực hiện Chương trình. Công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững: Trên địa bàn huyện không xảy ra các hoạt động chống Đảng, chống chính quyền; các loại tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác đều giảm.

***Bên cạnh những kết quả đạt được trong thực hiện Chương trình, huyện Vĩnh Cửu vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:*** công tác quy hoạch xây dựng nông thôn mới, về chất lượng trong thực hiện còn những mặt hạn chế. Việc huy động nguồn vốn cho xây dựng nông thôn mới, do đặc điểm kinh tế của huyện, nên cũng còn khó khăn cho đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện nói chung và cho xây dựng nông thôn mới nói riêng. Sản xuất

nông nghiệp còn phân tán, mức độ đầu tư thâm canh chưa cao; mô hình liên kết còn thiếu bền vững; chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh nhìn chung còn thấp. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy bước đầu phát triển, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phát triển sản xuất và đi lại cho người dân nhưng tính hiện đại còn thấp. Diện mạo nông thôn tuy có bước khởi sắc, nhưng mô hình “sáng-xanh-sạch-đẹp” còn ít.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, có nhiều bài học kinh nghiệm được rút ra. Trong đó, bài học kinh nghiệm có tính cốt lõi, có tính then chốt, trung tâm tạo sự đột phá mạnh, đó là: Công tác tuyên truyền phải được làm thường xuyên chặt chẽ; tạo được sự đồng thuận cao trong toàn cán bộ, đảng viên, trong toàn nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình, để mỗi người, mỗi tổ chức xác định rõ trách nhiệm của mình, tự giác tích cực tham gia thực hiện Chương trình. Chọn bước đi phù hợp và xác định đúng các giải pháp có tính trung tâm, đột phá mạnh để ưu tiên tổ





chức thực hiện, như: phát triển sản xuất, coi sản xuất là cái gốc để xây dựng nông thôn mới. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt nguồn nhân lực: huy động sự tham gia đồng bộ, hiệu quả của tất cả các tổ chức trong hệ thống trị; phát huy vai trò chủ thể của người dân, đối tượng chính của Chương trình.

Thời gian tới, để khắc phục những tồn tại, hạn chế; giữ vững, phát huy tốt các thành quả, kinh nghiệm đạt được; thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển nông thôn mới. Những nhiệm vụ chủ yếu cần được tập trung thực hiện: **(1).** Đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tuyên truyền: Đa dạng về phương thức; phong phú, thiết thực về nội dung (tập trung vào nội dung thực hiện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, những chính sách, thông tin mới về thực hiện Chương trình); công tác tuyên truyền phải thực sự thuyết phục, lôi cuốn được người dân tiếp tục tích cực chung tay xây dựng nông thôn mới. **(2).** Phát triển mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa

lớn, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; trong đó, chú ý phát triển mở rộng các mô hình kinh tế tiên tiến hiệu quả, chuỗi liên kết; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, nhất là công nghiệp chế biến sâu, chế biến tinh; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm; quản lý, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên rừng, giữ vững độ che phủ rừng, cây xanh, bảo vệ nguồn nước hồ Trị An, góp phần quan trọng bảo vệ “lá phổi” chung của Tỉnh; nhằm vừa giải quyết tốt việc làm cho người lao động, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân nông thôn, vừa tạo nguồn lực có tính chủ động và ổn định cho đầu tư xây dựng, nông thôn mới. **(3).** Gắn phát triển nông thôn mới với xây dựng đô thị văn minh. Tiếp tục huy động mạnh nguồn lực, nhất là từ nguồn xã hội hóa, nhằm đẩy nhanh đầu tư phát triển, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn theo hướng đồng bộ, hiện đại và duy tu, bảo dưỡng kịp thời các công trình sau đầu tư, đảm bảo thường xuyên đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống sinh hoạt dân

cư; từng bước chuẩn bị cho việc hình thành đô thị nông thôn, tránh lãng phí nguồn lực đầu tư. **(4).** Thực hiện hiệu quả các hoạt động an sinh xã hội; nhất là về y tế, giáo dục, giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác chỉnh trang nông thôn và bảo vệ môi trường: duy trì tốt các phong trào tuyến đường tự quản, trồng cây xanh, hoa, vệ sinh môi trường khu dân cư, trụ sở các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp...; **(5).** Tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đẩy mạnh đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ khoa học kỹ thuật; phát huy vai trò của người đứng đầu, vai trò chủ thể của người nông dân. Xây dựng lực lượng quân sự, công an theo hướng chính quy, hiện đại; thực hiện tốt phòng trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát triển, mở rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh trật tự; đảm bảo an ninh - trật tự khu vực nông thôn nói riêng và trên địa bàn huyện nói chung luôn được ổn định, giữ vững. Xây dựng một xã hội nông thôn **“Giàu có, văn minh, hiện đại và giàu bản sắc văn hóa dân tộc”**; theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa./.

**PHẠM MINH PHƯỚC - PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
CHÁNH VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI HUYỆN**

# HUYỆN CHIẾN KHU XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Vĩnh Cửu là huyện truyền thống cách mạng, bắt tay vào xây dựng nông thôn mới (NTM) với nhiều khó khăn, gian khổ. Nhưng địa phương đã về đích sớm hơn kế hoạch đề ra (tháng 6 – 2017, toàn bộ 11/11 xã của huyện Vĩnh Cửu đều được công nhận đạt chuẩn NTM). Qua 10 năm thực hiện xây dựng NTM, Vĩnh Cửu đã đạt được thành tích nổi bật, là địa phương được tỉnh chọn làm mô hình điểm trong xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

## Trở thành nơi “đất lành”

Huyện chiến khu xưa từng được xem là “vùng đất chết” với rất nhiều xã nghèo, đất đai cằn cỗi. Nhờ sự nỗ lực của chính quyền địa phương và người dân, vùng đất từng bị chiến tranh tàn phá đã trở thành nơi đất lành để người dân mọi miền đất nước về lập nghiệp.

Xã Mã Đà suốt bao năm dài gắn liền với tên gọi “xã 4 không” vì đa số các hộ dân trong xã đều là người nhập cư nghèo không hộ khẩu, không đất đai... Nhờ các chương trình chuyển đổi cây trồng, người dân ở xã nghèo này mới dần thay đổi cuộc sống. Ông Nguyễn Văn Phụng, thành viên Hợp tác xã dịch vụ thương mại 481 Mã Đà, chia sẻ: “Xưa vùng này chỉ trồng cây hàng năm và vườn tạp nên thu nhập rất thấp. Dần dần cây xoài được nhân rộng và hiện đã phát triển được gần 2 ngàn hecta. Hợp tác xã được thành lập thu hút nhiều xã viên trẻ, năng động tham gia với mong muốn xây dựng chuỗi liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ để có đầu ra thật sự bền vững cho nông dân”.

Những xã khó khăn, vùng sâu khác trên địa bàn huyện cũng đang từng ngày thay da đổi thịt. Điểm nổi bật của địa phương là đã tập trung chuyển đổi từ cây trồng kém hiệu quả sang cây trồng mang lại lợi nhuận cao. Cụ thể, năm 2017, huyện đã chuyển đổi trên 197 hecta đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm và cây có múi. Trong 2 năm 2017-2018, địa phương cũng đã chuyển đổi trên gần 740 hecta đất trồng trà, mía, điều sang trồng rau



và cây có múi, nuôi trồng thủy sản. Địa phương cũng đã tổng hợp nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa giai đoạn 2017-2020 với diện tích chuyển đổi là gần 1.010 hecta.

Ông Lê Văn Mười, nông dân xã Bình Lợi chia sẻ: “Nhờ chuyển đổi sang trồng 3,5 hecta bưởi da xanh và lá cam; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất bình quân đạt trên 52 tấn/năm. Tôi chỉ tính giá bán dao động từ 30.000- 40.000 ngàn đồng/kg đã đạt thu nhập từ 1,5 – 2 tỷ đồng/năm”.

Đến nay, huyện đã quy hoạch cánh đồng lớn với 2 nhóm cây (cây ngắn ngày và cây ăn quả) với tổng diện tích gần 4,4 ngàn hecta (chiếm 28,9% diện tích đất sản xuất nông nghiệp toàn huyện). Tổng diện tích quy hoạch cụm chăn nuôi tập trung trên địa bàn huyện trên 1,4 ngàn hecta.

Trong đó, các mô hình cây trồng chủ lực được tập trung phát triển gồm: cây xoài diện tích tưới tiết kiệm trên tất cả các loại cây trồng trên địa bàn huyện là gần 1,6 ngàn hecta. Nhờ áp dụng giống, khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, năng suất cây trên 3 ngàn hecta; cây có múi gần 1,6 ngàn hecta và rau nhà lưới... Hiện tổng trồng trung bình tăng 25%; chất lượng, giá bán nông sản cao và ổn định hơn. Thu nhập của người nông dân tăng trung bình từ 15-25% so với sản xuất truyền thống.

Có được kết quả trên là nhờ địa phương đã tập trung phát triển các loại cây chủ





lực theo định hướng quy mô hàng hóa lớn, đạt chuẩn an toàn. Theo đó, giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 hecta đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt trên 122 triệu đồng/hecta. Đặc biệt, một số loại cây trồng cho thu nhập từ 800 – 1.000 triệu đồng/hecta. Thu nhập của người dân nông thôn tăng nhanh theo từng năm và hiện đạt trên 56 triệu đồng/người/năm, tăng hơn 2,7 lần so với năm 2011. Trong đó, những xã đạt chuẩn NTM nâng cao như xã Bình Lợi đã đạt mức thu nhập bình quân đầu người lên mức 61,4 triệu đồng/người/năm.

### **Phát triển đồng bộ**

Không chỉ tập trung phát triển kinh tế, Vĩnh Cửu cũng rất chú trọng phát triển đều các tiêu chí NTM, như: văn hóa, y tế, giáo dục...

Từ năm 2008 đến nay, huyện đã thực hiện nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới 87 công trình trường học. Đến nay, không còn phòng học tạm bợ, không có lớp học ca 3, các xã đều có trường học từ Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và các trường học đều nằm ở trung tâm xã tạo điều kiện thuận lợi cho con em đến trường. Tất cả 41/41 trường công lập đều có cơ sở vật chất đạt chuẩn đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 30/41 trường đạt chuẩn quốc gia.

Không chỉ tập trung phát triển kinh tế cho vùng nông thôn, Vĩnh Cửu còn quan tâm đến sự phát triển hài hòa cả về mặt kinh tế và văn hóa. Theo đó, những giá trị văn hóa mang tính điển hình cho mỗi vùng, miền, địa phương cũng được quan tâm giữ gìn, phát huy.

Xã Bình Hòa ở sát vùng đô thị là TP. Biên Hòa nhưng vẫn giữ được nếp văn hóa truyền thống của làng quê Nam bộ vốn có từ bao đời nay. Giá trị văn hóa cổ truyền này thể hiện khá rõ qua việc người dân vẫn giữ nếp sinh hoạt với những phong tục, tập quán truyền thống của làng. Ông Lê Văn Bánh, thành viên trong Ban Quý tế của Đình Bình Thạch (xã Bình Hòa) kể: “Trải qua bao thế hệ, đình Bình Thạch vẫn bảo tồn được những nét kiến trúc truyền thống của đình làng Nam bộ xưa; hiện vẫn là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng của



*Đoàn thăm định nông thôn mới Trung ương  
khảo sát mô hình sản xuất nông nghiệp tại huyện Vĩnh Cửu*

làng, và việc thờ cúng thánh thần, tổ tiên, ông bà vẫn được những lớp người trẻ trân trọng, giữ gìn”.

Nếp làng này còn thể hiện rõ trong hoạt động thể thao, giải trí của người dân. Mỗi độ xuân về, làng quê này lại rộn rã không khí luyện tập của những đội múa lân, sư, rồng; của các đội đua thuyền. Hiện đội đua thuyền của xã Bình Hòa có khoảng 50 thành viên ở nhiều lứa tuổi. Căn nhà gần 100 tuổi của gia đình họ Đào xưa nay luôn là điểm tập kết của đội đua thuyền trong xã. Ông Đào Minh Châu, chủ của căn nhà cổ này là người đã gây dựng lại môn đua thuyền truyền thống của xã kể: “Cha tôi từng thành lập đội đua thuyền của xã. Môn thể thao này được tôi kế thừa rồi truyền lại cho các thế hệ thanh niên của làng cho đến nay”.

Xây dựng NTM, những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc thiểu số cũng được nhiều địa phương trân trọng, giữ gìn. Theo đó, 100% xã đều có Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng với diện tích, quy mô xây dựng đạt chuẩn, có đủ các phòng chức năng, hội trường văn hóa đa năng, các công trình phụ và cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo theo quy định. Các ấp tại địa phương đã được đầu tư xây dựng nhà văn hóa ấp đạt chuẩn (hoặc bố trí điểm sinh hoạt) đảm bảo phục vụ cho nhân dân trên địa bàn các ấp theo quy định./.

**BÌNH NGUYỄN - BÁO ĐỒNG NAI**



## Sáu "chìa khóa" tiếp cận thị trường của nông nghiệp huyện Vĩnh Cửu

**H**uyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai là một trong những huyện chú trọng phát triển nông nghiệp theo Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) nông thôn mới từ thời kì đầu giai đoạn 2010 - 2020.

Với chủ trương "hỗ trợ đến từng nông hộ, nhà vườn", các cấp lãnh đạo, cán bộ đã đồng hành cùng người dân tập trung đẩy mạnh việc phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững và an toàn. Cụ thể là các chương trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, chương trình trồng hoa theo các tuyến đường và các chương trình tập huấn, đào tạo sản xuất theo hướng chuyên đổi hữu cơ. Tuy nhiên, trước nhu cầu cấp thiết của xã hội về nông sản sạch, nông sản không hóa chất và nông sản minh bạch, nông nghiệp huyện Vĩnh Cửu cần có những bước tiến dứt khoát trong việc nâng cấp trình độ sản xuất. Đặc biệt là việc nâng cao nhận thức của các nông hộ, chủ nhà vườn.

Để bắt kịp với xu thế xã hội, cũng như hưởng ứng chủ trương của Chính phủ về định hướng sản xuất hữu cơ, nông nghiệp huyện Vĩnh Cửu cần có những "chìa khóa" đột phá.

### **Thứ nhất, sản xuất theo phương pháp canh tác không hoá chất, chi phí thấp**

Hiện nay, hầu hết các nông hộ, nhà vườn đang sản xuất trồng trọt theo phương pháp canh tác hóa chất, bao gồm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và thuốc diệt cỏ. Ngoài lợi ích về việc kiểm soát sản lượng, phương pháp này tạo ra những hệ lụy về ô nhiễm môi trường sản xuất, môi trường sinh hoạt, ảnh hưởng đến sức khỏe của nông dân và người tiêu dùng. Đồng thời, chi phí cho việc đầu tư nguyên liệu đầu vào khá cao, tạo nhiều rủi ro về kinh tế. Mặt khác, việc sản xuất nông sản theo phương pháp hóa chất không được sự ủng hộ của người tiêu dùng, do đó giá thành nông sản thường ở mức rất thấp.

Giải pháp cho vấn đề này thực tế lại rất

đơn giản.

Đó là ứng dụng công nghệ sinh học chi phí thấp vào sản xuất. Cụ thể là việc tự sản xuất phân bón lá, phân bón rễ hữu cơ từ nguồn nguyên liệu tại chỗ như thức ăn thừa, cá tạp... hay phương pháp đuổi ruồi vàng chích trái bằng hun khói kết hợp với bẫy dính. Qua triển khai thực tế tại các địa phương như Hà Nội, Sơn La, Nghệ An, Nam Định..., các giải pháp này giảm thiểu từ 50 - 70% chi phí đầu vào sản xuất, đảm bảo năng suất ở mức tương đương với phương pháp sử dụng hóa chất. Điều kiện sức khỏe người lao động được đảm bảo. Môi trường được bảo vệ bền vững. Người tiêu dùng tìm kiếm sản phẩm không hóa chất và chấp nhận ở mức giá cao hơn.

Trong các quý I, II năm 2019, huyện Vĩnh Cửu đã tổ chức nhiều buổi tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp canh tác không hóa chất cho hơn 100 nông hộ, nhà vườn. Người dân đã bước đầu tiếp thu, ứng dụng các công nghệ sinh học vào sản xuất đạt hiệu quả. Đây là việc làm thiết thực, cần nhân rộng trong thời gian tới để nâng cao chất lượng nông sản địa phương.

### **Thứ hai, minh bạch và truy xuất nguồn gốc nông sản**

Bưởi Tân Triều, rượu bưởi Tân Triều, nhưng hươu Vĩnh Cửu là các sản phẩm có thương hiệu và chỉ dẫn địa lý, được biết đến bởi nhiều vùng miền. Tuy nhiên, số lượng sản phẩm minh bạch, truy xuất nguồn gốc tại địa phương còn khá khiêm tốn so với diện tích, quy mô sản xuất toàn huyện. Mặt khác, mô hình thu gom hàng hóa qua thương lái đã hạn chế việc minh bạch nguồn gốc nông sản, khiến người tiêu dùng không truy xuất được thông tin sản phẩm.

Để khắc phục khó khăn này, cần nâng cao các kỹ năng, kiến thức cho các chủ nông hộ. Cụ thể là việc công bố nhật kí sản xuất và dán tem





truy suất nguồn gốc lên sản phẩm. Đồng thời tạo mối liên kết, xúc tiến thương mại giữa các nhà vườn và các nhà bán lẻ có nhu cầu minh bạch nguồn gốc sản phẩm. Do đó, các khóa đào tạo kỹ năng và các chương trình xúc tiến thương mại kết nối giao thương là vô cùng cần thiết.

### **Thứ ba, nâng cấp các sản phẩm chế biến, sản phẩm giá trị gia tăng.**

Hầu hết nông sản trên địa bàn đang ở trạng thái xuất thô. Điều này tạo ra những sự lãng phí lớn từ phía sản xuất. Với những vùng sản xuất quy mô lớn, người nông dân hoàn toàn có thể tạo ra những sản phẩm giá trị gia tăng giá thành cao, không phụ thuộc mùa vụ.

Cụ thể là:

- Tinh dầu, nguyên liệu mỹ phẩm, nước rửa sinh học từ vỏ và lá bưởi, cam, quýt.
- Thực phẩm sơ chế như gen lô hội, cùi bưởi, gói bưởi, cơm gạo...
- Thực phẩm sấy như xoài, mít, ổi, sầu riêng (bao gồm cả công nghệ sấy lạnh).
- Các loại mứt trái cây.

Tuy nhiên, để thị trường tiếp nhận các sản phẩm này, cần đảm bảo yếu tố không hóa chất và truy suất nguồn gốc sản phẩm. Các khóa đào tạo về chế biến, đóng gói bao bì và truyền thông sản phẩm có thể giúp nông dân huyện Vĩnh Cửu chủ động liên kết thương mại với các doanh nghiệp chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nói trên.

### **4. Thứ tư, cải tiến hình thức đóng gói, bao bì hàng hóa**

Thói quen xuất nông sản tươi cho các thương lái khiến nhiều nông hộ, nhà vườn không để tâm đầu tư cho nhãn hiệu và bao bì. Đây là điều rất thiệt thòi cho người sản xuất bởi sự phụ thuộc vào đầu ra.

Việc thiết kế logo, tem nhãn, bao bì cho

nông sản không quá phức tạp và luôn có sự sẵn sàng đồng hành của các tổ chức phi chính phủ như Trung tâm phát triển và hội nhập CDI, Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam AVR, Hiệp hội nông nghiệp hữu cơ Việt Nam VOAA...

Do đó, việc tổ chức hoàn thiện bao bì, tem mác và nâng cấp hình thức đóng gói nông sản là hoàn toàn khả thi và cấp thiết.

### **5. Thứ năm, truyền thông xã hội về nhãn hiệu, thương hiệu các chủ nhà vườn, cơ sở sản xuất**

Qua khảo sát, hơn 70% chủ nhà vườn tham gia các khóa tập huấn về nông nghiệp không sử dụng mạng xã hội và điện thoại thông minh, kết nối internet. Đa số nhà vườn không có biển hiệu, chỉ dẫn địa điểm. Số lượng nhà vườn có thương hiệu riêng rất hiếm. Đặc biệt hầu hết đều không có fanpage, website hay kênh thông tin quảng cáo trên internet. Có thể nói, đây là một sự lãng phí rất lớn đối với các nhà vườn và chủ trang trại, bởi sự hạn chế về thông tin quảng cáo. Trong khi đó, việc thực hiện quay clip, đăng tải thông tin lên mạng xã hội lại rất đơn giản và miễn phí. Việc tổ chức các cuộc thi truyền thông và đào tạo sản xuất video clip, quảng cáo với mạng xã hội có thể được thực hiện thường xuyên với sự hỗ trợ của huyện. Đây cũng là nền móng của việc nâng cao thương hiệu địa phương của nông nghiệp huyện Vĩnh Cửu trong thời đại thông tin truyền thông bùng nổ và cạnh tranh.

### **6. Thứ sáu, kết hợp du lịch với nông nghiệp, khai thác thế mạnh sẵn có của các điểm du lịch địa phương**

Chủ trương chủ đạo của UBND huyện Vĩnh Cửu trong các năm 2019 - 2020 là phát triển du lịch và nông nghiệp. Đó là sự thuận lợi về chính trị. Nguồn nội lực có sẵn của huyện Vĩnh Cửu về du lịch là rất lớn, như khu du lịch đảo Ó, đảo Đồng Trường; Di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ, Di tích Trung ương Cục miền

**Xem tiếp trang 24** ➤



## GẮN DU LỊCH VỚI PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BỀN VỮNG

**B**ền vững, hiểu theo cách thông thường nhất, có nghĩa là tự nó có thể duy trì được tình trạng đã được gây dựng mà không cần có thêm sự tác động từ bên ngoài. Nông thôn bền vững trong thời đại ngày nay là không những tạo ra được các nông phẩm tốt, năng suất cao, góp phần vào việc duy trì sự đa dạng sinh học mà còn là phải tạo ra thu nhập bằng tiền một cách dồi dào để người nông dân có cơ hội hòa nhập vào xã hội, cho con cái học hành, hưởng lợi từ các hệ thống dịch vụ đa dạng của xã hội và tận hưởng các thành tựu tinh hoa của loài người.

Tính thời vụ, sức ép từ thị trường, sự lợi thế của thương mại là những tác nhân khiến thu nhập bằng tiền của người nông dân chỉ ở mức khiêm tốn. Họ vẫn là những người làm lụng nhiều nhưng hưởng lợi ít so với mặt bằng chung của xã hội. Cơ bản toàn cầu hóa, sự áp dụng công nghệ hiện đại suy cho cùng tạo ra lợi thế vượt trội cho hoạt động thương mại và dịch vụ. Người nông dân chỉ như kẻ đến sau, được phần khiêm tốn trong cái bánh lợi ích mà họ tạo ra cho toàn xã hội.

Sự đô thị hóa nhanh chóng đang làm cho không gian nông thôn ngày càng thu

hẹp. Viễn cảnh không sáng sủa này khiến chúng ta cần hành động để góp phần vào sự duy trì mức quân bình giữa thành thị và nông thôn, giữa người làm nông và người làm những ngành nghề khác, để nông thôn được phát triển bền vững.

Đứng trên quan điểm chuỗi cung ứng, người nông dân cách xa thị trường nhất. Cộng với đặc tính riêng của ngành nghề, họ ít có khả năng thích ứng với các thay đổi nhanh chóng của thị trường. Nông phẩm làm ra phải chạ vào hoạt động thương mại – vốn gần thị trường hơn trong chuỗi cung ứng – để được tiêu thụ. Hóa giải điều này là việc gần như không tưởng. Cách khả thi hơn là trang bị cho họ công cụ và kiến thức để tận dụng các cơ hội thị trường và tổ chức cạnh tranh hiệu quả nhằm tối ưu hóa doanh thu.

Trong khi con đường trên cần thời gian để phát huy, một cách tương đối đơn giản là tìm ra những ngách mới trên thị trường cho vùng nông thôn. Du lịch chính là một trong những chiếc ngách đó. Có thể nói, môi trường nông thôn trong những năm gần đây là mảnh đất màu mỡ để đẩy mạnh hoạt động du lịch. Du khách thích thú khi được trải nghiệm đời sống nông

thôn, học cách làm ra nông phẩm và thưởng lãm môi trường tự nhiên quang đãng của đồng quê... Xu thế này đang diễn ra trên toàn thế giới, không những như một trào lưu mà còn là bước ngoặt làm thay đổi cách mà con người cân bằng cuộc sống, giữa đô thị sầm uất ồn ào với nơi chốn yên tĩnh, giữa địa đản công nghệ với thú tiêu khiển thủ công, giữa trí thông minh nhân tạo và tự động hóa với niềm vui tập tành những kiểu cách nuôi sống con người mà tiền nhân đã có công vạch ra tiền lệ.

Với những lợi thế riêng, Huyện Vĩnh Cửu có thể đưa du lịch vào để phát triển bền vững nông thôn và hoạt động nông nghiệp theo các mô hình với nhiều tiềm năng. Trong khuôn khổ bài này, tôi muốn dành sự chú ý vào hình thức du lịch trên hồ của Huyện.

### Du thuyền trên hồ

Lợi thế lớn của Huyện Vĩnh Cửu là nơi tọa lạc của Hồ Trị An với hơn 32.400ha mặt nước. Diện tích này rất lý tưởng cho việc phát triển du thuyền hạng nhỏ phục vụ tham quan và thưởng lãm của du khách. Trên mặt hồ có rất nhiều bè cá được người dân phát triển tự nhiên tạo nên





một sinh cảnh rất đặc trưng và lý thú. Chúng có thể là điểm đến tham quan cho du khách, cũng có thể là nơi phục vụ các món ăn thủy sản nước ngọt từ hồ hay là nơi câu cá... Những hoạt động này đều có thể được tổ chức và vận hành bởi

người nông dân mà không cần một sự đầu tư quá lớn.

Có thể nói, những hình thức này đã ít nhiều được một số hộ dân trong vùng hoặc một số công ty dịch vụ du lịch triển khai. Cái khó hiện nay, là số lượng khách còn ít, chưa

đều đặn về số lượng qua các ngày trong tuần khiến khó đạt được qui mô kinh tế cho các đầu tư xứng đáng. Vì vậy, các hoạt động mang tính cầm chừng và cơ sở dịch vụ chỉ dừng ở mức cơ bản, ít hấp dẫn.

### MỘT SỐ HÌNH ẢNH DU LỊCH TRÊN HỒ TRỊ AN



*Một góc giải khát trên bờ đê*



*Du ngoạn trên xuồng lưới cá*



*Cảnh thường nhật của ngư dân*

Kinh nghiệm cho thấy, muốn phát triển dịch vụ du lịch 'dưới nước' thì phải tổ chức hậu cần 'trên bờ' thật tốt. Từ chuyên môn gọi đây là dịch vụ hỗ trợ. Sản phẩm cốt lõi là những gì sẽ hấp dẫn du khách đến với mặt hồ của Vĩnh Cửu và thường thì chúng không tạo ra nhiều thu nhập. Chính dịch vụ hỗ trợ mới là thứ cần được chăm chút để hấp dẫn khách mua. Đó là nguồn thu nhập chính. Vì vậy, các hoạt động này phải được tổ chức chu đáo và hiệu quả.

Chẳng hạn, trước mắt có 2 khu vực gần như liền kề nhau có thể phát triển dịch vụ

hỗ trợ này là khu bờ đê và vị trí ngõ vào bến thuyền ra đảo Ó-Đòng Trường. Có thể điểm qua một số quan sát thú vị sau:

- Dòng khách vắng lai hiện có của Đảo Ó – Đòng Trường khá đông. Vào những ngày cuối tuần, lượng khách có thể lên đến 800 người/ngày. Trung bình mỗi ngày cũng trên dưới vài trăm khách. Vào những ngày Lễ/ Tết, con số có lúc đạt đến cả ngàn người/ngày.

- Vào các buổi chiều, khu 'Bờ đê' thu hút vài trăm lượt khách/ngày. Khác với dòng khách ra Đảo Ó, khách ở 'Bờ đê' chủ yếu là khách trẻ

cùng trang lứa, yêu thích không gian mở, hướng đến các giao tiếp xã hội rộng rãi và tìm kiếm các trải nghiệm thư giãn và giải trí, và lấy lại năng lượng sau ngày làm việc vất vả.

- Các dịch vụ ăn uống nhẹ ở Bờ đê nhanh chóng mọc lên, khiến giới trẻ có thêm lý do để chọn nơi đây để gặp gỡ hàn huyên.

- Xét về phương diện địa lý, khu tam giác giới hạn bởi đường Tôn Đức Thắng – Phan Chu Trinh và Nguyễn Tất Thành có nhiều tiềm năng để phát triển thành khu giải trí và mua sắm.



Khu vực phát triển dịch vụ ăn uống, giải trí bờ hồ



Nơi có tiềm năng phát triển thành khu mua sắm

Xét về một phương diện nào đó, mô hình thu hút du khách của khu vực Hồ Trị An hiện nay tương đối đơn giản. Du khách xem không gian nơi đây như một chỗ 'thoát ly' khỏi môi trường quen thuộc hằng ngày để thư giãn và tiêu khiển.

Phần đông du khách vẫn xem Hồ Trị An như một địa danh nổi tiếng và sự đến được như là một dịp quan trọng, không phải lúc nào cũng có.

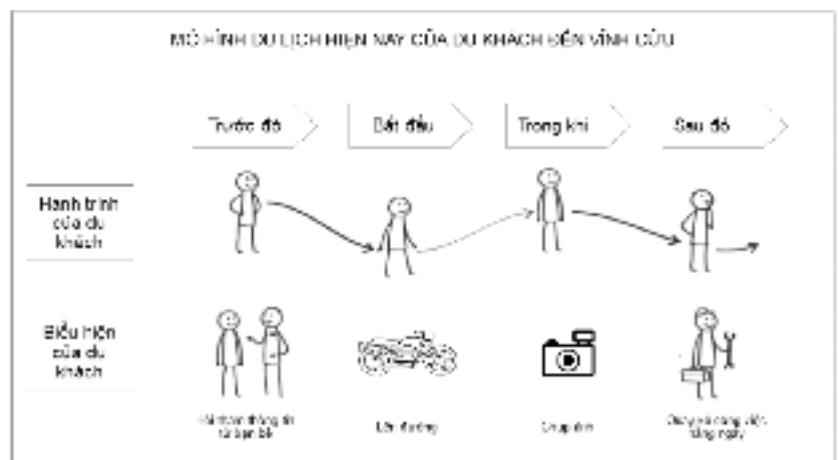
Chính vì lý do đó, sự 'lưu niệm' có giá trị đặc biệt. Điều này giống như thể một người có dịp leo đến đỉnh Phan-xi-Păng hay bước chân đến địa đầu tổ quốc. Trong tâm trí của con người, hầu như ai cũng có khái niệm 'bộ sưu tập' (bucket) mà trách nhiệm của mình là phải làm giàu cho bộ nó. Có người thì chăm chăm làm cho được, có người thì thỉnh thoảng. Nhưng hầu như tất cả đều thấy sự mãn nguyện, thậm

chí tự hào khi ôn lại 'bộ sưu tập' của mình mỗi khi ghi thêm vào đó một địa danh với trải nghiệm mới.

Nếu chỉ dừng lại ở đây và không đầu tư gì thêm để thu hút khách, ta vẫn thấy Hồ Trị An có giá trị không thể bị thay thế. Giống như khi đứng trước một ngoạn cảnh, ai cũng trầm trồ. Nhưng nếu chỉ có vậy thì du khách cũng sẽ quên nhanh địa danh này. Ngược lại, nếu ngoạn cảnh đó được gắn liền với một câu chuyện, một lời

thơ, hay một dấu ấn về ký ức, nó có thể hóa thành một kiệt tác du lịch.

Chẳng hạn, khu tưởng niệm quốc gia của Mỹ tại núi Rushmore ở bang Nam Dakota điêu khắc hình 4 vị tổng thống, biểu trưng cho lịch sử 130 năm đầu tiên của nước Mỹ quả là một kiệt tác về điêu khắc. Nhưng điều quan trọng là câu chuyện kể về cách thức mà người ta làm nên chúng mới thực sự là điều thu hút du khách hơn cả.







(Từ trái sang phải) Tượng điêu khắc của George Washington, Thomas Jefferson, Theodore Roosevelt và Abraham Lincoln, biểu trưng cho lịch sử 130 năm đầu tiên của Hoa Kỳ tại núi Rushmore rộng 5,17km<sup>2</sup>, tiểu bang South Dakota



Amsterdam – thủ đô của Hà Lan nổi tiếng với hệ thống kênh rạch chằng chịt vì bản thân thành phố được hình thành trên vùng đất phù sa bồi lắng. Người Hà Lan cho xây những con đường dọc theo các nhánh sông mà giờ đây là điểm đến cho rất nhiều du khách muốn chiêm ngưỡng cảnh hữu tình này.



Chợ nổi Damnoen Saduak là 1 trong nhiều chợ nổi của Thái Lan vốn có lịch sử hình thành tương tự như vùng ĐBSCL của Việt Nam. Du khách đến rất đông vì ngoài sự hiếu kỳ còn là quang cảnh mua bán tấp nập trên sông của các thương hồ. Không ít du khách đến đây để được mua, được ăn và được trải nghiệm cảnh quan sống và sinh hoạt đặc trưng của người dân địa phương.

Qua các ví dụ trên, ta có thể rút ra một số nhận xét sau:

- Hoạt động du lịch nào cũng gắn liền với mua sắm. Mua sắm không những là một cấu thành của trải nghiệm du lịch mà còn là cách để du khách thắt chặt tình thân với bạn bè, người thân không có dịp tham gia cùng chuyên đi.

- Thông thường, mua sắm được xem như một hoạt động hỗ trợ, giúp cho hoạt động du lịch được phong phú, du khách tìm niềm vui trong sự chọn lựa và điểm đến có thể gửi gắm chút ghi nhớ cho hành trình mà du khách đã đi qua. Ngày nay, nhiều nơi đã làm cho mua sắm có vai trò nhiều hơn thế. Nhiều du khách tốn rất nhiều tiền để đi du lịch Hồng Kông, Singapore chỉ để mua sắm thời trang. Không ít du khách đi đến tận Châu Âu để mua trang sức và nước hoa; đến Nhật để mua cây

kiểu bonsai, các hòn đá phong thủy; đến Thổ Nhĩ Kỳ để mua linh kiện phòng tắm...Mua sắm đã được những nơi này biến thành một hấp dẫn du lịch chủ lực, lôi kéo du khách đến thăm địa danh của họ.

- Đối với một địa phương, tạo ra sự mua sắm chính là một cách kích hoạt khôn khéo cho sự hình thành dịch vụ hiếu khách. Hãy nghĩ xem, sau 1 chuyến đi mà du khách không thấy có gì để mua hay trong suốt hành trình tại điểm đến đó mà du khách cũng không thấy ai chào món hàng gì. Chắc hẳn, đó phải là chuyến đi buồn tẻ. Vì vậy, kích hoạt sự tham gia bán hàng chính là làm thay đổi bộ mặt của địa phương, giúp mọi người làm cho điểm đến vui hơn, sống động hơn và lý thú hơn đối với khách từ phương xa.

- Lôi kéo cộng đồng tham gia bán hàng phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách là tạo điều kiện để họ tạo ra thu nhập bằng tiền, nâng cao đời sống vật chất.

Vị trí lõi vào bên tàu của Khu du lịch Đảo Ó-Đông Trường có tiềm năng rất lớn để hình thành một trung tâm bán lẻ phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách. Các hộ nông dân nên được khuyến khích cung ứng hoặc trở thành một đơn vị bán lẻ trong trung tâm này. Đây chính là cửa ngõ quan trọng để tạo thêm đầu ra cho sản phẩm của nông thôn, giúp các hộ dân có thêm thu nhập bằng tiền, nâng cao đời sống. Du khách cũng cảm thấy sự hiếu khách của địa phương thông qua số sản vật phong phú được bày bán và nhiều dịch vụ khác đang sẵn sàng phục vụ họ.



Hình bên cho thấy đưa mua sắm vào có thể “nấn lại” hành trình trải nghiệm của du khách khi đến Trị An. Du khách sẽ có nhiều lựa chọn và chuyến đi của họ trở nên “được chào đón” hơn. Phổ du khách sẽ được mở rộng vì sẽ có nhiều tầng lớp khách hàng thích thú với mua sắm. Thay vì như hiện nay, du khách chủ yếu của khu

vực Hồ Trị An thường là khách trẻ, Trị An có thể thu hút thêm khách gia đình, những người đi mua sắm hay thậm chí những người tìm kiếm các trải nghiệm ẩm thực trái cây tươi, chín cây tại vườn.

Những hình thức trên đây đều có thể triển khai ở mức độ đầu tư vừa phải, phù hợp với

năng lực các hộ nông dân trên địa bàn Huyện. Hy vọng rằng, ngày càng có nhiều hộ dân tham gia vào hoạt động kể trên để làm phong phú thêm rõ sản phẩm du lịch của Huyện mà qua đó thu hút thêm nhiều du khách, tạo được công ăn việc làm và tăng thu nhập bằng tiền cho người dân.

**TS. NGUYỄN ĐỨC TRÍ - VIỆN TRƯỞNG VIỆN DU LỊCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM**

### Tiếp trang 19

Nam; làng bưởi Tân Triều...Việc truyền thông và hỗ trợ nâng cấp cảnh quan với cây xanh, hoa... đã phần nào nâng cao nhận thức của người dân trong việc kết nối tiềm năng du lịch và nông nghiệp. Tuy nhiên, tiềm năng phát triển du lịch tại các nhà vườn còn rất lớn. Khi đó, câu chuyện "Vĩnh Cửu - điểm đến của du lịch nông nghiệp" sẽ là tư liệu truyền thông chủ đạo, kết nối các nguồn lực nhằm nâng cao đời sống người dân lên một tầm cao mới.

Những giải pháp trên đều mang tính khả thi, dựa trên nền tảng sẵn có về chủ trương, chính sách, điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của huyện Vĩnh Cửu. Đồng thời là cơ hội đột phá về kinh tế dành cho tất cả mọi nông hộ, chủ nhà vườn, chủ trang trại, bám sát Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2019 - 2020./.

**THS. HOÀNG SƠN CÔNG  
TRƯỞNG BAN HỘI VIÊN HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM**





## SẢN PHẨM GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ CÁC CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN SAU THU HOẠCH TẠI HUYỆN VĨNH CỬU

**N**gành trồng trọt tại huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế về việc đa dạng địa hình và khí hậu. Đồng thời, diện tích sản xuất nông nghiệp khá lớn và tập trung vào nhiều nhóm cây trồng có sản lượng cao, có tiềm năng cung ứng số lượng lớn nông sản cho thị trường. Tuy nhiên, qua khảo sát sơ bộ tại các xã có diện tích trồng cây ăn quả tập trung như Phú Lý, Mã Đà, Hiếu Liêm..., việc ứng dụng các công nghệ chế biến sau thu hoạch rất hạn chế. Do vậy, các sản phẩm giá trị gia tăng cũng không nhiều, tạo nên một sự lãng phí về nguồn thu nhập cho các nhà vườn.

Nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thị trường và khai thác những tiềm năng sẵn có tại địa phương, Vĩnh Cửu cần ứng dụng công nghệ chế biến, bảo quản nông sản theo một số mô hình sau:

### **Thứ nhất, công nghệ lên men sinh học**

Bản chất là sử dụng các lợi khuẩn để tạo ra các sản phẩm lên men cao cấp từ trái cây. Các công nghệ này không đòi hỏi đầu tư quá lớn về dây chuyền, máy móc nhưng tạo ra các sản phẩm giá trị cao.

Ứng dụng cụ thể của

công nghệ lên men sinh học là tạo ra các loại mứt quả, rượu trái cây độ thấp, sữa chua và các loại nước uống có men, trái cây lên men đóng lọ. Các sản phẩm có thể là rượu xoài, rượu ổi, dấm trái cây, sữa chua trái cây...

### **Thứ hai, công nghệ sấy nhiệt thấp sử dụng năng lượng mặt trời**

Bằng việc kết hợp giàn phơi màng trong, kết hợp với quạt gió và hạt hút ẩm, việc sấy các loại mứt trái cây sẽ rất dễ dàng với chi phí đầu tư không đáng kể. Mô hình này phù hợp với mọi nông hộ, nhà vườn, trang trại.

Sản phẩm của công nghệ này là các loại trái cây sấy giá trị cao, giữ được màu sắc và hàm lượng chất trong sản phẩm. Đặc biệt giúp được người nông dân thoát khỏi tình trạng bị ép giá khi trái cây đồng loạt thu hoạch, được mùa. Các sản phẩm sấy có thể là rau củ, xoài, mít, măng cầu...

### **Thứ ba, công nghệ sấy lạnh**

Sản phẩm của công nghệ sấy lạnh hiện được ưa chuộng nhất từ phía người tiêu dùng trong nước và quốc tế. Đặc biệt, do việc giữ được

tối đa hàm lượng dinh dưỡng trong nông sản sấy, sản phẩm sấy lạnh còn là nguyên liệu đầu vào của nhiều ngành chế biến giá trị gia tăng khác.

Công nghệ sấy lạnh là phương thức hạ nhiệt, cấp đông sâu cho sản phẩm, kết hợp với việc làm khô không khí trong phòng sấy nên đòi hỏi chi phí đầu tư khá lớn. Do đó, mô hình phù hợp tại huyện Vĩnh Cửu có thể sẽ là sự kết hợp giữa doanh nghiệp đầu tư dây chuyền với các nhà sản xuất để tạo ra nguồn hàng không phụ thuộc mùa vụ.

Sản phẩm sấy lạnh có thể là mít, sầu riêng, xoài, ổi, măng cầu...và đặc biệt là bột rau củ, bột trái cây sẽ mang lại giá trị kinh tế rất cao.

### **Thứ tư, chiết xuất tinh dầu**

Với nguồn nguyên liệu cây có múi dồi dào tại huyện Vĩnh Cửu, công nghệ chiết xuất tinh dầu sẽ mang lại tiềm năng rất lớn cho các sản phẩm giá trị gia tăng.

Cụ thể là tinh dầu hoa bưởi; tinh dầu vỏ cam, quýt, bưởi; tinh dầu sả; tinh dầu lá cam, bưởi...Thậm chí, nguồn thu từ ngành chiết xuất lá, hoa, vỏ trái cây có múi có thể lớn hơn việc xuất trái cây tươi



vào những thời điểm giá thấp.

### **Thứ năm, các giải pháp chế biến truyền thống**

Cùi bưởi từ những trái non có thể xuất số lượng lớn chỉ với cách thức sơ chế cơ bản. Mứt xoài, chuối có thể được tạo ra từ việc phơi nắng, kết hợp với xào đường. Các loại dấm, rượu trái cây sản xuất thủ công sẽ là nguồn hàng liên kết với dịch vụ ẩm thực, du lịch. Các loại nước ép, bảo quản bằng phương pháp sinh học có thể vận chuyển đi xa...

Tuy nhiên, để triển khai được những vấn đề nói trên, cần có những điều kiện cần và đủ sau:

- Ứng dụng các phương pháp canh tác không hóa chất, canh tác chuyển đổi hướng hữu cơ. Đây là điều kiện tiên quyết cho việc nâng cao khả năng thương mại của sản phẩm. Đặc biệt là nhu cầu tiêu dùng sản phẩm sạch ngày càng cao.

- Minh bạch các quy trình sản xuất, kết hợp với truyền thông thương hiệu. Điều này giúp cho người tiêu dùng có khả năng truy suất nguồn gốc sản phẩm, thúc đẩy sự hợp tác với các doanh nghiệp thương mại có nhu

cầu nguồn hàng sạch và được người tiêu dùng chọn lựa.

- Người sản xuất cần được tập huấn, đào tạo hoặc chủ động tham quan công nghệ, mô hình mẫu để áp dụng. Các công nghệ nói trên hiện đã được phổ biến rộng rãi tại nhiều địa phương. Do đó việc học tập kinh nghiệm đã trở nên đơn giản. Mặt khác, với các chương trình đào tạo hỗ trợ của huyện Vĩnh Cửu, người sản xuất hoàn toàn có thể áp dụng các công nghệ nói trên với chi phí thấp nhất.

- Đầu tư bao bì, thiết kế hình thức cho sản phẩm. Đây là một vấn đề then chốt để tạo các nguồn thu lớn hơn việc xuất nông sản tươi sống. Nói cách khác, bao bì và thiết kế hình thức nâng cao tính sẵn sàng của sản phẩm để gia nhập thị trường một cách chủ động.

- Các điều kiện sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Điều này có thể tạo ra những khó khăn ban đầu về khía cạnh tâm lý. Tuy nhiên, với chủ trương phát triển nông nghiệp của huyện theo chương trình mục tiêu quốc gia, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ là sự hỗ trợ tích cực và sâu sát nhất.

- Kết nối, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư. Với chính sách rộng mở cho các doanh nghiệp đầu tư tại huyện Vĩnh Cửu, các công nghệ sẽ nhanh chóng tiếp cận với các nhà sản xuất. Bên cạnh đó, việc tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại như hội chợ nông sản, hội thảo đối thoại sản xuất - thương mại sẽ là đòn bẩy mạnh mẽ để các sản phẩm nông sản giá trị gia tăng sẽ nhanh chóng lan tỏa trong các thị trường.

Như vậy, với những hướng ứng dụng công nghệ và điều kiện hỗ trợ nói trên, tính chủ động của người sản xuất đóng vai trò chủ đạo. Song hành cùng với người sản xuất, các cơ quan chức năng của chính quyền sẽ đóng vai trò ủng hộ, hỗ trợ, kết nối tích cực. Điều này đã được thể hiện trong quá trình xây dựng nông thôn mới trong thời gian qua tại địa bàn huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai./.

**THS. HOÀNG SƠN CÔNG  
ỦY VIÊN BCH HIỆP HỘI  
NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ  
VIỆT NAM**



# Làm nông sạch - du lịch xanh

**V**ĩnh Cửu được xem là “lá phổi” của tỉnh Đồng Nai vì giàu nguồn tài nguyên rừng, tài nguyên nước để phát triển du lịch sinh thái, du lịch về nguồn... Theo đó, sản xuất nông nghiệp sạch gắn với du lịch xanh là thế mạnh được địa phương chú trọng khai thác trong xây dựng nông thôn mới (NTM).

Về khảo sát kết quả xây dựng NTM tại huyện Vĩnh Cửu, ông Nguyễn Minh Tiến, Cục trưởng – Chánh Văn phòng điều phối NTM Trung ương, đánh giá: “Tôi thật sự ấn tượng về sự đầu tư cơ sở hạ tầng, môi trường nông thôn sạch đẹp của huyện mà không để nợ xây dựng cơ bản. Vĩnh Cửu cũng đã phát triển đúng hướng và cần tiếp tục nhân rộng mô hình NTM sinh thái, sản xuất sạch theo hướng hữu cơ, xây dựng thương hiệu nông sản bằng uy tín chất lượng...”.

## Nhiều đặc sản du lịch

Thủ tướng đã phê duyệt Hồ Trị An phát triển du lịch quốc gia. Địa phương đang tập trung thu hút đầu tư, quy hoạch phát triển theo định hướng du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp sạch. Trong đó, các vùng chuyên canh cây đặc sản có múi như làng bưởi Tân Triều; làng nuôi hươu, nai Hiếu Liêm... lâu nay được thị trường biết tiếng là thế mạnh địa phương sẽ đưa vào khai thác.



Xoài Phú Lý



Du khách đến rừng chiến khu D

Huyện cũng không thiếu những vùng trái cây đặc sản trù phú, nổi tiếng xa gần về thương hiệu trái ngon. Từ năm 2006, thương hiệu bưởi Biên Hòa – đặc sản Tân Triều đã có chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm bưởi đường lá cam và bưởi ổi. Huyện đã xây dựng được 2 vùng sản xuất cây chủ lực theo chuẩn VietGAP, gồm: sản xuất bưởi VietGAP tại xã Tân Bình và vùng xoài Phú Lý. Ngoài ra, những vùng trái cây đặc sản, an toàn này đều là điểm hẹn lý tưởng cho du khách thích miệt vườn.

Hiện Vĩnh Cửu đang triển khai đề án “Truyền thông du lịch nông nghiệp và xúc tiến thương mại nông sản minh bạch huyện Vĩnh Cửu”. Mục tiêu nhằm xây dựng nền sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ và minh bạch quy trình sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm phục vụ phát triển du lịch sinh thái tại địa phương.

Ông Phạm Minh Phước, Phó chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu cho biết: “Chúng tôi sẽ tạo những điểm đến đặc trưng, thu hút khách du lịch tham quan, trải nghiệm du lịch nông nghiệp hữu cơ và các chương trình dã ngoại thiên nhiên. Ngoài ra, huyện sẽ đẩy mạnh xúc tiến thương mại để đưa nông sản sạch vào các chuỗi hệ thống siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch”.



## Phát triển nông nghiệp hữu cơ

Đây là địa phương có nhiều kết quả nổi bật trong mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng chuyên canh, tập trung, hiện đại, bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao. Trong đó, địa phương đang nhân rộng mô hình phát triển nông nghiệp hữu cơ.

Hợp tác xã nông nghiệp thương mại dịch vụ Bình Minh với vùng chuyên canh 50 hécta cây có múi theo hướng hữu cơ đang góp phần mang lại sự trù phú cho làng dân tộc đồng bào Choro ở xã Phú Lý. Ông Hà Thắng, Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp thương mại dịch vụ Bình Minh là người đứng ra vận động nông dân cùng đồng lòng xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ trái cây sạch. “Canh tác theo hướng hữu cơ, chủ yếu dùng phân chuồng bón cho cây; phòng trừ dịch bệnh bằng thuốc bảo vệ thực vật từ thảo mộc... Làm theo hướng hữu cơ, chúng tôi không chạy theo năng suất ép cây cho sản lượng cao nhất mà để cây chỉ ra một lượng trái phù hợp để có tỷ lệ trái đẹp cao; chất lượng ngon. Nhờ vậy, vườn cây khỏe, cho chất lượng trái ngon, an toàn”- ông Thắng nói.

Với quyết tâm nhân rộng mô hình sản xuất sạch này, ông Thắng đã tham gia rất nhiều chương trình kết nối, tiêu thụ nông sản sạch.



Vườn Quýt



Bưởi Tân Triều

Nhờ đó, trái cây có múi của xã Phú Lý là một trong những mặt hàng có mặt khá sớm tại chợ đầu mối nông sản, thực phẩm Dầu Giây (huyện Thống Nhất). Hợp tác xã còn tổ chức đóng hàng cung cấp cho khách ở Hà Nội và nhiều cửa hàng thực phẩm an toàn tại TP.Hồ Chí Minh. Các thành viên trong hợp tác xã cũng không ngừng cập nhật kỹ thuật canh tác mới, nhất là kinh nghiệm điều khiển cây trồng cho thu hoạch trái vụ, rải vụ quanh năm để tránh cảnh rộ vụ rớt giá.

ThS. Trần Thị Phương Chi, người tiên phong trồng lúa sạch ở Đồng Nai với sản phẩm gạo sạch Tân Bình Lục chia sẻ: “Không chỉ đầu tư sản xuất ra sản phẩm sạch, tôi còn đăng ký nhãn hàng, làm truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm gạo và bưởi sạch. Điều này có ý nghĩa rất lớn trong việc tạo được lòng tin của người tiêu dùng, góp phần xây dựng thương hiệu nông sản sạch của địa phương”.

Hiện Vĩnh Cửu đang tập trung xây dựng các mô hình cánh đồng lớn cho cây ăn trái, xây dựng các chuỗi sản xuất minh bạch về chất lượng. Theo đó, các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện đã ký được những hợp đồng bao tiêu sản phẩm với doanh nghiệp; cung cấp vào chợ nông sản thực phẩm Dầu Giây (huyện Thống Nhất),/.

**BÌNH NGUYỄN - BÁO ĐỒNG NAI**



## Xây dựng Nông thôn mới nâng cao gắn với ứng dụng KHCN và tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện

**M**ục tiêu của tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên 01 ha đất nông nghiệp; ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đưa công nghệ mới vào tất cả các khâu: sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo sức bật cho sản xuất nông nghiệp, góp phần tăng năng suất và chất lượng của sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và đảm bảo an toàn thực phẩm cho nông sản, đáp ứng yêu cầu thị trường nội địa và xuất khẩu. Xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; có kết cấu hạ tầng

kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Trong các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thì tiêu chí nâng cao thu nhập của người dân là yếu tố quan trọng, cốt lõi luôn được đề cao, tập trung chỉ đạo thực hiện trong hơn 10 năm qua trong việc xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Để thực hiện mục tiêu nâng

cao thu nhập của nông dân trên địa bàn huyện thì ngoài việc sắp xếp, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp thì việc đầu tư ứng dụng tiến bộ KHCN và tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện là yếu tố then chốt để triển khai thực hiện mục tiêu trên.

Việc xác định sản phẩm nông nghiệp chủ lực, có lợi thế để tập trung đầu tư về khoa học - công nghệ, cơ sở hạ tầng, hạ tầng kỹ thuật, tổ chức lại sản xuất, hình thành chuỗi giá trị các ngành hàng để tạo bước đột phá về sức cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp bền vững, góp phần xây dựng nông thôn mới. Thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu



Mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn xã Hiếu Liêm



nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới là 2 vấn đề có tác động qua lại, thúc đẩy nhau cùng phát triển và gắn kết chặt chẽ trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua 10 năm thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới gắn với ứng dụng khoa học kỹ thuật và tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nông nghiệp huyện Vĩnh Cửu đã có nhiều khởi sắc, đạt được một số thành tựu nổi bật.

Đối với công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, trong 10 năm qua, Phòng Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn Vĩnh An phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể tích cực vận động nông dân thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo định hướng, kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện, thực hiện chuyển đổi trên những diện tích cây trồng kém hiệu quả sang canh tác các loại cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng được thực hiện thông qua công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ về chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương cơ sở với hơn 700ha diện tích cây trồng hiệu quả



*Mô hình nuôi hươu, nai tại xã Hiếu Liêm*

thấp sang các loại cây trồng hiệu quả kinh tế cao hơn như xoài Hòa Lộc, xoài Úc, bưởi da xanh, bưởi Tân Triều, cam, quýt... Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo phân vùng tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện đã hình thành được vùng chuyên canh cây chủ lực (xoài, bưởi, cam, quýt) tập trung trên địa bàn các xã Tân Bình, Bình Lợi, Thiện Tân, Hiếu Liêm, Mã Đà, Phú Lý, góp phần thực hiện tốt công tác tái cơ cấu sử dụng đất sản xuất nông nghiệp và tái cơ cấu phân bố vùng sản xuất; nông dân đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo định hướng phát triển của địa phương. Tổng diện tích cây ăn trái chủ lực của huyện trên 4.500ha, trong đó diện tích bưởi trên địa bàn

huyện đến nay là 1.169ha, tăng 73,9%, năng suất tăng 6,6% so với năm 2009; diện tích xoài trên địa bàn huyện đến nay đạt 3.019ha, tăng 68,4%, năng suất tăng 14,3% so với năm 2009; diện tích cây cam, quýt đến nay là 378ha, tăng 369,5%, năng suất bình quân tăng 21,4%.

Huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP trên nhóm cây trồng chủ lực của huyện với gần 55ha diện tích xoài, bưởi với tổng sản lượng gần 900 tấn. Hiện nay, UBND huyện đang triển khai 02 dự án KHCN thực hiện theo quy trình VietGAP trên cây xoài trên địa bàn xã Mã Đà, Phú Lý và trên cây rau trên địa bàn ấp 5, xã Vĩnh Tân; diện tích rau





trên địa bàn xã Vĩnh Tân đã được cấp giấy Chứng nhận quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP là 4,5 ha. Công tác đầu tư giống mới luôn được chú trọng và theo dõi chặt chẽ theo đúng quy trình, đối với cây ngắn ngày đã sử dụng 100% giống mới có năng suất cao, kháng sâu bệnh, đối với cây công nghiệp lâu năm, cây ăn trái cây ăn quả hiện trồng mới 100% diện tích bằng cây giống được sản xuất theo phương pháp nhân giống vô tính từ cây đầu dòng.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ về cơ giới hóa phục vụ sản xuất đồng bộ từ khâu làm đất đến gieo trồng, phun thuốc, tưới nước, thu hoạch; các tiến bộ về kỹ thuật

nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý Bưởi Tân Triều vào năm 2012 (Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 2837/QĐ-SHTT ngày 14/11/2012 về việc cấp Giấy số 00031) thì hiện nay trên địa bàn huyện đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp nhãn hiệu hàng hóa cho Hợp tác xã hươu, nai Hiếu Liêm đối với hươu, nai; Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ - Du lịch sinh thái hươu nai đối với cây có múi; Hợp tác xã Nông nghiệp – TM – DV – DL xoài Phú Lý xây dựng nhãn hiệu hàng hóa xoài Phú Lý.

Đối với lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản, tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp của huyện tăng 6,9%, từ 26,1% năm 2009 lên năm

vệ sinh thú y, đảm bảo an toàn thực phẩm. Tổng diện tích ao nuôi thủy sản khoảng 913,8ha/1.500 hộ nuôi, tập trung chủ yếu tại các xã Vĩnh Tân (340ha), Tân An (140ha), Thiện Tân (60ha) và TT. Vĩnh An (146ha) và 32,442 ha diện tích nuôi trên hồ Trị An. Đến nay còn khoảng 134 bè chủ yếu tập trung tại xã Mã Đà và TT Vĩnh An. Ngoài ra còn có 02 hồ chứa nuôi cá mặt nước lớn là: Hồ Monang với diện tích 28 ha, Hồ Bà Hào với diện tích 397ha.

Các trại chăn nuôi luôn chủ động đưa các giống mới vào sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất; hầu hết đàn heo của huyện là các giống ngoại thuần như Yorkshire, Landrace, Duroc, Pietrain và các nhóm giống lai 3 máu của các nhóm giống thuần này, tỷ lệ sử dụng giống tiến bộ trong sản xuất đạt trên 95%. Các cơ sở chăn nuôi tập trung đã áp dụng các phương pháp chăn nuôi tiên tiến như sử dụng chuồng lồng, máng ăn tự động, hệ thống điều chỉnh nhiệt độ trong các chuồng trại, máy xay trộn thức ăn, sử dụng hầm biogas; đối với các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ việc sử dụng hầm biogas khoảng 25%. Đa số các trại chăn nuôi lớn đều áp dụng biện pháp chăn nuôi theo công nghệ làm mát chuồng trại, sử dụng chế phẩm vi sinh trong việc giảm



Mô hình sản xuất rau ăn trái đạt chuẩn VietGAP tại xã Vĩnh Tân

canh tác để giảm chi phí, hạ giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm tiêu thụ trên thị trường. Ngoài chỉ dẫn địa lý bưởi Tân Triều, đã được Cục Sở hữu trí tuệ chứng

27,9% năm 2018. Chăn nuôi phát triển theo hướng tập trung, hình thức trang trại nuôi công nghiệp phát triển nhanh, gắn với xây dựng vùng an toàn dịch, đảm bảo



mùi hôi để đảm bảo vệ sinh môi trường. Huyện đã quy hoạch vùng phát triển chăn nuôi, các cơ sở giết mổ tập trung giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020 để phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, bảo vệ môi trường. Đến nay, trên địa bàn huyện có 15 trại chăn nuôi đạt tiêu chuẩn VietGAP (03 trại gà, 12 trại heo). Hiện trên địa bàn huyện hiện có 03 cơ sở giết mổ gia súc tập trung, đi vào hoạt động ổn định, có sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan thú y, Đội kiểm tra liên ngành của huyện.

Là địa phương có lợi thế lớn về diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, trong nhiều năm qua, thủy sản phát triển theo chiều sâu, chuyên một phần diện tích nuôi trồng thủy sản hình thức kỹ thuật thấp sang nuôi với hình thức bán thâm canh, thâm canh quy mô công nghiệp ở những nơi có điều kiện thuận lợi. Nguồn giống thủy sản đã được tuyển chọn các giống có chất lượng cao, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở cung cấp giống và giám sát, theo dõi đàn giống theo quy định. Đã phối hợp với các ngành chuyên môn của tỉnh, huyện đánh giá công nhận quy trình nuôi trồng thủy sản đạt chứng nhận VietGAP cho Tổ hợp tác nuôi trồng thủy sản ấp Vàm, xã Thiện Tân với quy mô



*Mô hình nuôi cá lăng nghệ trên bè cá đạt tiêu chuẩn VietGAP*

51,3ha, năng suất bình quân 1.500 tấn/năm và Tổ hợp tác cá bè Vĩnh An với quy mô 10.185 m<sup>3</sup>/17 hộ, năng suất bình quân 150 tấn/năm.

Từ kết quả thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng KHCN trong nông nghiệp và tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao thu nhập, lợi nhuận của nông dân trên địa bàn huyện; kinh tế khu vực nông thôn đã có bước chuyển dịch khá tích cực; đời sống đại bộ phận nông dân được

cải thiện, giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản tăng 24,8%, từ 27,9 triệu đồng/ha (năm 2009) lên triệu đồng/ha (năm 2018).

Với việc tiếp tục triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu nông nghiệp huyện, tập trung ứng dụng tiến bộ KHCN trong sản xuất nông nghiệp trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao sẽ tiếp tục góp phần hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn huyện Vĩnh Cửu, xây dựng bộ mặt nông thôn huyện Vĩnh Cửu ngày càng văn minh, giàu đẹp./

## **PHÒNG NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



## NHỮNG TÁC ĐỘNG, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH ANTT TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

**X**ác định công tác đảm bảo an ninh trật tự (ANTT) là một trong những nội dung tiêu chí quan trọng góp phần xây dựng nông thôn mới, trong 10 năm qua lực lượng Công an huyện thường xuyên phối hợp với các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị đầy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Cùng với đó, Công an huyện đã chủ động tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền lồng ghép việc triển khai các nội dung, tiêu chí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với việc xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương. Đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc, đánh giá mức độ hoàn thành của các đơn vị, cơ quan ban ngành và cơ sở trong việc thực hiện tiêu chí số 19.1 trong Bộ tiêu

chí quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Lực lượng Công an từ huyện đến cơ sở đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ đã được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, các cấp đẩy mạnh và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân; có sự gắn kết giữa phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ với các phong trào cách mạng khác của địa phương. Từ đó, tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Những kết quả đạt được của phong trào đã góp phần quan trọng nhằm nâng cao cảnh giác, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của các tầng lớp nhân dân trong bảo vệ ANTT; phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự an toàn xã hội và xây dựng nông thôn mới. Công tác tuyên truyền được chú trọng bằng nhiều hình thức như tuyên truyền miệng, hệ thống truyền thanh, pano, tờ gấp... Nội dung tuyên truyền về phương thức thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Xây dựng và nhân rộng các mô hình tổ

chức quần chúng làm công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải. Hiện nay toàn huyện hiện có 01 ban và 08 tổ bảo vệ dân phố; 820 Tổ nhân dân; 08 đội dân phòng; 65 tổ hòa giải; 08 tổ an ninh công nhân; 12 tổ phụ nữ với công tác phòng, chống tội phạm; 47 tổ, đội, phòng bảo vệ và 06 mô hình do công an tham mưu cấp ủy, chính quyền thành lập như: mô hình 1+4 của Hội Cựu chiến binh thị trấn Vĩnh An; Mô hình camera an ninh; Câu lạc bộ nhà trọ; Câu lạc bộ Người hoàn lương; Tổ liên gia tại các ấp xã Phú Lý; Các cụm dân cư tự quản tại các khu phố thị trấn Vĩnh An; Tổ an ninh tự quản tại các ấp của các xã. Với những chủ trương và biện pháp trên, từ năm 2010 đến nay, tình hình ANTT trên địa bàn huyện nói chung và ở xã nói riêng luôn được giữ ổn định. Hiện nay, có 11/11 xã đạt tiêu chí số 19.1 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới (chiếm 100%) và huyện đạt chuẩn về an ninh trật tự huyện nông thôn mới, năm 2018 có 02 xã đạt xã nông thôn mới nâng cao. Việc đảm bảo an ninh trật tự (ANTT) có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong chương trình xây dựng



NTM nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân yên tâm lao động, sản xuất, phát triển kinh tế, tuy nhiên, đây là tiêu chí khó giữ vững, rất dễ có sự biến động nếu lơ là, chủ quan, mất cảnh giác.

### **Những tác động và thách thức trong việc đảm bảo được tình hình ANTT trên địa bàn huyện trong xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu**

Tình hình dân nhập cư sinh sống trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu với số lượng lớn, nhất là người ngoài địa phương, người dân tộc thiểu số đến sinh sống và làm việc tại các khu công nghiệp thuộc địa bàn xã Thạnh Phú - Thiện Tân, các khu trang trại tại xã Tân An, Vĩnh Tân.... tác động đến tình hình ANTT trên địa bàn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ như: tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác. Ngoài ra, Huyện Vĩnh Cửu là địa bàn giáp ranh với huyện Trảng Bom và TP. Biên Hòa là điều kiện thuận lợi để bọn tội phạm lợi dụng đến ăn cắp và hoạt động, nhất là tình hình trộm cắp tài sản, đánh nhau gây thương tích, cướp giật tài sản. Tội phạm liên quan đến "tín dụng đen" bắt đầu có dấu hiệu hoạt động trên địa bàn, cho vay với lãi suất cao. Đặc biệt tệ nạn xã

hội, phạm pháp hình sự diễn biến phức tạp, đáng lo ngại như trộm cắp, cướp giật trên đường phố, mại dâm biến tướng, vẩn nạn ma túy, HIV ... Là sự thách thức của toàn xã hội, là nỗi bất an, mối đe dọa, lo lắng thường xuyên của người dân, ảnh hưởng rất lớn đến ANTT.

Công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng của lực lượng Công an có lúc còn thiếu chặt chẽ dẫn đến công tác phòng ngừa đấu tranh hiệu quả chưa cao. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân, đặc biệt là số thanh thiếu niên, số người dân tộc thiểu số từ nơi khác đến sinh sống, làm việc trên địa bàn huyện chưa cao, thường có xu hướng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn gây ảnh hưởng đến tình hình TTATXH ở địa phương.

Hệ thống chính trị cơ sở có nơi chưa thật vững mạnh; sự yếu kém trong quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở; tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế toàn cầu, các thế lực thù địch ráo riết hoạt động chống phá..., các lực lượng chuyên trách, nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tuy đã từng bước được xây dựng, củng cố, nhưng vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập.

### **Giải pháp bảo đảm**

### **an ninh trật tự ở cơ sở**

Bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở phải đặt trong chiến lược xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương; sử dụng tổng hợp các lực lượng, biện pháp. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và đấu tranh. Để bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

**Một là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền:** Tăng cường công tác thông báo tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm và tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật cho nhân dân. Về hình thức thông báo, tuyên truyền chú trọng sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng như Đài phát thanh huyện, xã; thông qua các hoạt động tại khu dân cư để lồng ghép tuyên truyền; mở các hội thi, buổi tọa đàm... để thông tin tình hình, thông báo phương thức thủ đoạn của các loại tội phạm và các quy định của pháp luật có liên quan; giáo dục nâng cao ý thức cho quần chúng nhân dân trong việc tự bảo quản tài sản của mình; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, hạn chế việc giải quyết mâu thuẫn bằng việc sử dụng bạo lực và ý thức trách nhiệm trong đấu tranh phòng chống tội phạm.





Phát triển, nhân rộng các mô hình hình hoạt động có hiệu quả như: mô hình 1+4 của Hội Cựu chiến binh thị trấn Vĩnh An; mô hình camera an ninh; câu lạc bộ nhà trọ; câu lạc bộ Người hoàn lương; tổ liên gia tại các ấp xã Phú Lý; các cụm dân cư tự quản tại các khu phố thị trấn Vĩnh An; tổ an ninh tự quản tại các ấp của các xã. Từ đó đạt hiệu quả trong đảm bảo ANTT xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Tăng cường và nâng cao công tác áp dụng khoa học - kỹ thuật vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

**Hai là**, cấp ủy, chính quyền các cấp quán triệt, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là tại những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh. Sử dụng sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức tự quản tại địa phương trong bảo vệ an ninh, trật tự.

**Ba là**, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số

09/1998/NQ-CP, ngày 31-7-1998 của Chính phủ, về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em; các đề án về phòng, chống tội phạm; các kế hoạch phối hợp phòng, chống tội phạm trong trường học, trong công nhân viên chức. Phát hiện, xử lý kịp thời các "điểm nóng" từ cơ sở, không để phát triển thành vụ việc lớn, phức tạp.

**Bốn là**, thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở vững mạnh. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức. Xây dựng thực hiện các mô hình liên kết bảo vệ an ninh, trật tự thích hợp với từng địa bàn, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn.

**Năm là**, tăng cường lực lượng chiến đấu cho cơ sở, bố trí cán bộ trực tiếp thực hiện vận động quần chúng và tiến hành các hoạt động nghiệp vụ bảo vệ an ninh, trật tự. Đối với lực lượng công an cơ sở, trước mắt, trong điều kiện biên chế còn thiếu, cần củng cố, xây dựng và phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng Công an xã; Về lâu

dài, cần có kế hoạch ưu tiên tăng cường, bổ sung đủ biên chế cho lực lượng Công an chính quy ở cơ sở và bố trí phù hợp với từng loại địa bàn; bảo đảm tính ổn định.

**Sáu là**, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, phân công, phân cấp quản lý Công an cấp cơ sở. Đồng thời, phải khẩn trương củng cố, tăng cường các lực lượng khác tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo các quy định hiện hành. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt (chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc...) cho lực lượng ở cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ, đấu tranh phòng, chống tội phạm ở địa bàn dân cư.

**Bảy là**, tăng cường các điều kiện làm việc, trang bị phương tiện phù hợp với thực tế chiến đấu ở cơ sở nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ Công an và các lực lượng khác tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở. Thực hiện chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ Công an và các lực lượng khác tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, đặc biệt là lực lượng trực tiếp công tác chiến đấu ở vùng sâu, vùng xa./.

**CÔNG AN HUYỆN**



## XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG NÔNG THÔN QUYẾT ĐỊNH BỘ MẶT NÔNG THÔN MỚI

**K**ết cấu hạ tầng là điều kiện để phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao dân trí và tạo cơ sở cho quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Nhiều năm qua, huyện đã có không ít nỗ lực đầu tư hệ thống đường giao thông, hệ thống viễn thông, hệ thống điện trung hạ thế về đến các khu dân cư, khu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng kiên cố hóa trường học, trạm y tế, chợ, xây dựng điểm Buu điện-văn hóa xã góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Trong chương trình xây dựng nông thôn mới, bước đầu huyện đã ưu tiên sử dụng nhiều nguồn lực cho xây dựng hạ tầng. Đây được coi là yếu tố quan trọng nhất để cải tạo bộ mặt nông thôn, tạo đà cho phát triển kinh tế – văn hoá – xã hội và đặc biệt là tăng mức hưởng thụ trực tiếp cho người dân. 10 năm thực hiện xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn với hệ thống hạ tầng trên địa bàn huyện đã có những thay đổi đáng kể.

### **Cơ sở hạ tầng, đổi thay mạnh mẽ trong quá trình xây dựng nông thôn mới**

Công tác quy hoạch xã nông thôn mới đi trước một bước giúp cho việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng từng xã đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ và thống nhất. Các công trình cơ sở hạ tầng được xây dựng mới, cải tạo và nâng cấp trong các năm qua đã làm thay đổi đáng kể bộ mặt các xã nông thôn trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

#### *Về giao thông nông thôn*

Phát triển hệ thống giao thông huyện được gắn kết với các trục tỉnh lộ, đường tỉnh tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn đồng bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nói chung, của huyện Vĩnh Cửu nói riêng phát triển theo hướng bền vững. Hạ tầng kỹ thuật giao thông nông thôn được thực hiện đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Xây dựng nông thôn

mới chính là một cuộc cách mạng sâu sắc và toàn diện. Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, trong đó, người dân, đã nhận thức rõ trách nhiệm, quyền lợi, chủ động tham gia tích cực, thực hiện xây dựng nông thôn mới. Ngoài cơ chế tỉnh hỗ trợ để thực hiện xây dựng các tuyến đường trục chính của xã; các tuyến đường trục thôn xóm, ngõ xóm nhân dân tự xây dựng theo thiết kế mẫu, huyện hỗ trợ một phần kinh phí cùng với nhân dân thực hiện. Qua đó hệ thống giao thông hạ tầng kỹ thuật đã cơ bản được đầu tư đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu tham gia giao thông của nhân dân trên địa bàn.

Tỷ lệ nhựa hóa các tuyến đường tỉnh trên địa bàn huyện đã đạt 100%. Đối với các tuyến đường huyện quản lý trong giai đoạn 2010-2020 được sự quan tâm của UBND tỉnh, của các cấp ủy Đảng và sự nỗ lực của chính quyền địa phương, các tuyến đường huyện quản lý đã được quan tâm đặc biệt chú trọng đã thực hiện đầu tư, 34,28Km đường huyện và 2,49Km đường đô thị được thực hiện đầu tư nâng cấp BTNN trong thời gian qua. Tổng kinh phí thực hiện khoảng 446,507 tỷ đồng. Trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 197,98 tỷ đồng; ngân sách huyện 238,299 tỷ đồng; ngân sách xã 11,98 tỷ đồng; nguồn vận động doanh nghiệp đóng góp 8 tỷ đồng. Tỷ lệ nhựa hóa các tuyến đường huyện hiện hữu cũng đã đạt 100% (84,2Km/84,2Km) tăng 35,62% so với năm 2011.

Ngoài hệ thống giao thông đường tỉnh đường huyện, hệ thống giao thông các tuyến đường giao thông nông thôn chính là bộ mặt mới, diện mạo mới trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Hệ thống giao thông nông thôn từng bước được bê tông hóa, nhựa hóa, đường





làng ngõ xóm được cứng hóa, sạch sẽ, việc vận chuyển nông sản của người dân tại các khu sản xuất tập trung trên các tuyến đường trục chính nội đồng đã dễ dàng hơn. Tính đến quý II/2019, tổng số đường giao thông nông thôn đã thực hiện nâng cấp bê tông xi măng, bê tông nhựa nóng là 238,2Km, đạt tỷ lệ 68%, tổng kinh phí thực hiện 411,853 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách tỉnh 137,769 tỷ đồng; ngân sách huyện 186,622 tỷ đồng; ngân sách xã 10,014 tỷ đồng; nguồn vốn nhân dân đóng góp 77,44 tỷ đồng.

Ngoài ra trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới được sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo Tỉnh ủy; UBND tỉnh, các Sở ngành của tỉnh và Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện và sự hỗ trợ thiết thực của các doanh nghiệp trong và ngoài huyện đã thực hiện hỗ trợ huyện đầu tư một số công trình thiết thực, ý nghĩa bằng vốn đầu tư 100% của doanh nghiệp như: đầu tư đường Tân Hiền đoạn 2 (kinh phí khoảng 8,0 tỷ đồng), đường số 3, số 4 xã Mã Đà (kinh phí khoảng 2,2 tỷ đồng); Cầu Samach (kinh phí khoảng 1,9 tỷ đồng). Đặc biệt là việc hỗ trợ nguồn vật tư để thực hiện đầu tư nâng cấp bê tông hóa các tuyến đường ngõ xóm. Với nguồn nguyên vật liệu hỗ trợ bao gồm: khối lượng đá của các doanh nghiệp hỗ trợ: hơn 6.000m<sup>3</sup> đá 0x4 và đá 1x2; khối lượng xi măng của các doanh nghiệp hỗ trợ: 30.491 bao; khối lượng cát: 500m<sup>3</sup> và một số vật tư khác.

*Về đầu tư quy hoạch xây dựng hệ thống cấp điện nông thôn*

Những năm qua, bằng nhiều nguồn vốn hệ thống điện trên địa bàn các xã đã được tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp, góp phần thay đổi tập quán và quy mô canh tác, thâm canh, tăng năng suất cây trồng, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, đẩy nhanh quá trình

xây dựng nông thôn mới. Hiện nay, hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống. Hệ thống điện đã giúp cho sản xuất, đời sống của người dân thay đổi rõ nét: đào giếng, trang bị máy bơm tưới vườn, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cây trồng, đầu tư các cây trồng chất lượng cao (xoài, cam, quýt, bưởi...), đầu tư cơ sở chế biến nông sản. Hoạt động sản xuất của người dân nông thôn chuyển dần sang sản xuất hàng hoá, dịch vụ, góp phần thực hiện chương trình giảm nghèo một cách có hiệu quả

Kết quả, từ năm 2010 đến cuối năm 2018, trên địa bàn huyện đã được đầu tư xây dựng các công trình trung, hạ thế với tổng chiều dài 44km trung thế; 79 trạm biến áp; 30km hạ thế. Tổng kinh phí xây dựng hệ thống điện hơn 30 tỷ đồng; trong đó, nhân dân đóng góp 3 tỷ 500 triệu đồng.

*Về quy hoạch và xây dựng hệ thống chợ nông thôn*

Đến năm 2019, 04 xã Bình Lợi, Bình Hòa, Tân Bình và Hiếu Liêm đã được Sở Công thương tỉnh Đồng Nai công nhận xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn nâng cao.

Tổng kinh phí thực hiện khoảng 26,323 tỷ đồng để đầu tư cải tạo, xây mới chợ nông thôn. Trong đó, nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (tỉnh, huyện) và viện trợ (dự án LIFSAP) là 8,628 tỷ đồng, nguồn xã hội hóa là 17,694 tỷ đồng.

*Về nhà ở dân cư*

Tính đến năm 2019 toàn huyện đã hoàn thành việc xoá nhà tạm, nhà dột nát. Nhà ở dân cư nông thôn được chỉnh trang xây dựng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và mức độ thụ hưởng của người dân. Trong giai đoạn



2011-2019, các hộ gia đình đã đầu tư xây dựng mới 6.589 căn nhà và sửa chữa chỉnh trang lại nhà đảm bảo an toàn, bền vững, mỹ quan, phù hợp với điều kiện tự nhiên.

Tổng số nhà đạt chuẩn của Bộ Xây dựng trên địa bàn là 32.654/32.984 căn nhà, đạt tỷ lệ 99%, nhà đảm bảo “03 cứng”, diện tích nhà ở đạt từ 14m<sup>2</sup>/người trở lên, niên hạn sử dụng công trình nhà ở từ 20 năm trở lên, nhà có đầy đủ các công trình phụ trợ và kiến trúc phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống vùng miền.

#### *Về nước sạch nông thôn*

Hầu hết trên địa bàn các xã đều đã có các dự án nước sạch tập trung đã và đang triển khai thực hiện đầu tư xây hệ thống để phục vụ nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân khu vực nông thôn. Hệ thống đường ống phân phối từng bước được lắp đặt dọc các tuyến đường ngõ hẻm,

Trên địa bàn huyện đã được thực hiện lắp đặt khoảng 160,7Km đường ống cấp nước (ống truyền tải và ống phân phối) như thị trấn Vĩnh An 61Km; xã Vĩnh Tân 24,7Km; xã Phú Lý: 20,1Km; xã Trị An: 7,7Km; xã Thạnh Phú: 8,05Km; xã Thiện Tân: 23,35Km; xã Mã Đà: 7,2Km; xã Hiếu Liêm: 6,8Km. Tổng mức đầu tư cho hệ thống cấp nước trên địa bàn toàn huyện khoảng hơn 240 tỷ đồng (bao gồm xây dựng, nâng cấp nhà máy cấp nước và lắp đặt hệ thống đường ống). Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung ngày càng được nâng cao.

#### *Về hạ tầng cây xanh*

Bên cạnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng được đầu tư xây dựng kiên cố và ngày càng khang trang, hệ thống hạ tầng cây xanh, cảnh quan diện mạo nông thôn mới trong thời

gian qua đã được huyện, xã quan tâm thực hiện đầu tư. Trên các tuyến đường trục chính đã từng bước có sự hiện diện của cây xanh, cây công trình, cây cảnh quan phù hợp với đặc điểm và điều kiện của địa phương. Loại cây gỗ lớn, cây công trình được trồng dọc theo các tuyến đường trục chính lớn (cây bàng lẵng, cây bông giấy, cây sứ đại); Trên các tuyến đường giao thông nông thôn trồng loại cây cảnh quan, cây trở hoa, các thảm cỏ (như cây huỳnh liên; cây ngũ sắc; cây bông giấy; thảm cỏ đậu...). Từ đó, diện mạo cảnh quan nông thôn mới từng bước được khởi sắc.

Công tác chỉnh trang nông thôn bằng các hoạt động như: phát quang, mở rộng nền đường, tu sửa đường trục xóm, ấp, đường trục chính nội đồng; thấp sáng đường quê, ngõ hẻm; cắt tỉa, xây dựng cổng, hàng rào; sửa sang nhà cửa, để thực hiện xây dựng bộ mặt nông thôn thông thoáng, sáng, xanh, sạch, đẹp. Đời sống tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, từng bước hướng đến mục tiêu “Nông thôn là nơi đáng sống”.

#### **Tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**

Tiếp tục xác định đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn phải đi trước một bước trong xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn. Nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn cần được huy động và ưu tiên từ nhiều nguồn khác nhau. Ngoài nguồn ngân sách cần tích cực huy động từ người dân, các doanh nghiệp, nguồn khai thác quỹ đất; tích cực vận động nhân dân hiến đất làm đường mới và mở rộng đường cũ, nhân rộng mô hình nhà nước hỗ trợ vật tư, vật liệu, nhân dân đóng góp công sức; sử dụng tư vấn giám sát cộng đồng.





Công tác xây dựng hạ tầng thiết yếu cũng cần được tập trung đầu tư: giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt. Cơ bản hoàn thành giao thông đến trục thôn, xóm. Ưu tiên lựa chọn triển khai các công trình hạ tầng cơ bản, thiết yếu: giao thông, điện, thủy lợi, nước sạch, trường học, trạm xá, ưu tiên cho công trình ở cấp thôn hoặc trực tiếp gắn với phát triển sản xuất và đời sống thường nhật của người dân.

Bên cạnh đó cần phát huy cao sự tham gia của nhân dân trong tổ chức và giám sát cộng đồng nhằm tạo sự chuyển biến tới từng hộ gia đình và thôn xóm. Cơ chế Nhà nước và Nhân dân cùng làm trước đây đã có nhưng chủ yếu tập trung ở một hạ tầng nào đó như đường giao thông, kênh mương nội đồng... giờ triển

khai ở tất cả các nội dung đối với cơ sở hạ tầng. Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng; Có sự giám sát của cộng đồng, người dân giúp cho chất lượng công trình tốt hơn, đảm bảo hơn. Tùy theo từng loại hình công trình, đặc tính kỹ thuật và khả năng huy động vốn của từng địa phương cần có những cơ chế hỗ trợ cụ thể mà chủ yếu là nguyên vật liệu.

Ngoài ra cần quan tâm nhiều hơn đến các công trình cơ sở hạ tầng tiêu thoát, xử lý nước sinh hoạt các khu dân cư tập trung; các hệ thống, công trình xử lý môi trường cho các khu chăn nuôi, sản xuất, phát triển kinh tế khác trên địa bàn mỗi xã để không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, phấn đấu và xây dựng “nông thôn là nơi đáng sống”./.

## PHÒNG KINH TẾ & HẠ TẦNG

### Tiếp theo trang 48


khóa tập huấn, tỉ lệ phản hồi tích cực là 100% về các phương pháp, cách làm nói trên. Đồng thời, nội dung của các khóa tập huấn đã được triển khai vào thực tế tại rất nhiều nhà vườn.

Trong quý II năm 2019, đã có 07 doanh nghiệp tiếp cận các nhà vườn thông qua Phòng Nông nghiệp huyện để tìm kiếm các nguồn trái cây sản xuất theo phương pháp không hóa chất. Phòng Nông nghiệp cũng đã làm việc với các tổ chức hỗ trợ như Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam, Trung tâm phát triển và hội nhập CDI, Cộng đồng Cuộc sống Xanh, Cộng đồng Phiên chợ tử tế... đặt vấn đề hợp tác phát triển nguồn nông sản không hóa chất.

Dự kiến trong các quý III, IV, Phòng Nông

nghiệp huyện sẽ tổ chức mở rộng các diễn đàn, hội thảo liên kết sản xuất - thương mại - tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh và kết nối mở rộng tới Hà Nội và thành phố Vinh, Nghệ An. Công tác truyền thông bảo vệ môi trường cũng sẽ được đan xen, lồng ghép với việc sản xuất nông sản minh bạch, không hóa chất. Mục tiêu của công tác truyền thông là chứng minh và thay đổi nhận thức nhân dân: coi rác thải hữu cơ là nguồn tài nguyên quý, có lợi cho mỗi gia đình. Để làm được điều này, sẽ cần sự phối hợp của các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội dân sự triển khai theo những chương trình hành động cụ thể./.

## PHÒNG NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN



## Lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với việc thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện

**T**hực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2001 – 2020; Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cơ sở phụ trách tiêu chí lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với việc thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Quý I năm 2017 là năm đầu tiên Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện triển khai việc lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại xã Mã Đà, xã Vĩnh Tân. Sau khi UBND 2 xã Mã Đà, Vĩnh Tân hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và được Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của 02 xã thẩm định; Ban Thường trực UBMT TQ huyện đã báo cáo Thường trực Huyện uỷ, trao đổi với UBND huyện, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện hướng dẫn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới tại 02 xã; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban

MTTQ xã Mã Đà, Vĩnh Tân thực hiện đúng các quy trình triển khai việc lấy phiếu đánh giá tại các khu dân cư, đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định (gồm 04 bước) trong đó quan tâm, chú trọng đến việc trả lời, tiếp thu ý kiến của từng người dân trong quá trình tổ chức phát phiếu, ghi phiếu.

Tiếp đến tháng 6 năm 2017, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân trong việc xây dựng nông thôn mới cấp huyện; Trong năm 2018, tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao đối với 02 xã Bình Lợi, Bình Hòa. Đầu năm 2019, tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại 02 xã Hiều Liêm, Tân Bình.

Trong quá trình thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện tổ chức đi kiểm tra công tác triển khai lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới tại các xã. Theo đó việc tổ chức lấy ý kiến người dân được thực hiện đúng hướng dẫn, đảm

bảo khách quan, minh bạch. Tại các địa phương công tác phối hợp giữa MTTQ và UBND xã trong việc kiểm tra, giám sát, hướng dẫn cũng như giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai ở các khu dân cư được quan tâm nên kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đạt được như sau:

- Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới xã Mã Đà, xã Vĩnh Tân: Với số hộ tham gia lấy ý kiến 4.145/6.315 số hộ dân của 02 xã ( xã Mã Đà chỉ lấy hộ dân ấp 1, ấp 2) chiếm tỉ lệ 65,64% (quy định 60%). Số hộ hài lòng ở nội dung câu hỏi số 17 là 4.120/4.145 hộ lấy ý kiến, chiếm tỉ lệ 99,40% ( quy định 90%).

- Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới cấp huyện: Tỷ lệ hộ dân trong huyện tham gia lấy ý kiến phân bổ đều ở 12/12 xã, thị trấn với số hộ tham gia lấy ý kiến: 8.370/ 33.481 số hộ toàn huyện, chiếm tỷ lệ 25% ( quy định từ 20-30%). Số hộ hài lòng ở nội dung câu





hỏi số 10 là 8.264/8.370 hộ lấy ý kiến, chiếm tỷ lệ 98,73% (quy định 90%).

- Kết quả lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại 04 xã Bình Lợi, Bình Hòa, Hiếu Liêm, Tân Bình: với 4.868/7.208 số hộ của 04 xã, chiếm tỉ lệ 67,54% (quy định từ 60-70%). Số hộ hài lòng ở nội dung câu hỏi số 17 ( câu hỏi số 19) là 4.775/4.868 hộ lấy ý kiến, chiếm tỉ lệ 98,09% (quy định 90%).

Sau tổ chức lấy ý kiến, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã tiến hành niêm yết bảng tổng hợp kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân tại Nhà văn hóa (Trung tâm sinh hoạt cộng đồng) ấp, Nhà văn hóa xã, trụ sở xã và được công bố kết quả trên hệ thống thông tin của cấp huyện, xã trong thời gian 10 ngày.

Việc tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại các xã; nông thôn mới cấp huyện là lần đầu tiên tổ chức thực hiện nhưng nhờ sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn sát sao, kịp thời của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ

VN tỉnh, sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng; sự trao đổi, phối hợp và thống nhất giữa chính quyền, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của huyện, xã, Ban phát triển ấp và các tổ chức thành viên nên quá trình tổ chức thực hiện được người dân quan tâm ủng hộ. Kết quả hài lòng của người dân đạt trên 98%, số phiếu chưa hài lòng và không có ý kiến chiếm tỷ lệ thấp. Số phiếu chưa hài lòng tập trung các nội dung chủ yếu như sau: vấn đề ô nhiễm môi trường ở địa phương và ý thức tham gia của người dân chưa cao; hiện tượng vứt rác bừa bãi gây ảnh hưởng môi trường xung quanh; cơ sở vật chất phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế một số xã còn thiếu, cơ sở vật chất xuống cấp, ảnh hưởng đến phục vụ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; việc xây dựng cánh đồng mẫu gắn với sản xuất chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn hạn chế; việc người dân chưa được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh phục vụ cho sinh hoạt; hệ thống thủy lợi phục vụ cho sản xuất và hệ thống giao thông phục vụ cho nhu cầu đi lại trên địa bàn một số xã chưa tốt; tình

hình an ninh trật tự, vẫn còn tệ nạn đánh bài, số đề, trộm cắp vật... Qua việc lấy ý kiến đã giúp các cấp chính quyền, MTTQ các đoàn thể nắm được tâm tư, nguyện vọng của người dân để có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của nhân dân tại địa phương, đồng thời phát huy được vai trò làm chủ của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới.

Có thể nói: Xây dựng nông thôn mới là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân, trong đó có vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc trong việc tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu ở các xã. Trong thời gian tới, để phát huy hiệu quả vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp trong việc tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân cần phối hợp với các ngành chú trọng việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng trong thời gian tới:

*Một là*, Tập trung quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ



đạo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về xây dựng nông thôn mới nâng cao; nông thôn mới kiểu mẫu đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã để phối hợp các đoàn thể, ban ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức nhân dân về xây dựng xã đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; Phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới. Đẩy nhanh tiến độ di dời, ổn định dân cư trong vùng lõi khu bảo tồn văn hóa thiên nhiên Đồng Nai và tạo điều kiện ổn định đời sống người dân xã Mã Đà, Hiếu Liêm sau di dời...

*Hai là*, đề xuất, kiến nghị việc tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ y, bác sĩ đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân đối với Trung tâm y tế huyện; các trạm y tế các xã; đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ nhu cầu của người dân hơn nữa, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục thể thao, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho nhân dân.

*Balà*, Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và nhân dân, giám sát tiến độ các công trình giao thông, thủy lợi; việc thu gom rác thải, môi trường xây dựng bãi rác tập trung; hình thành vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn toàn huyện, kịp thời có những đề xuất, kiến nghị cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề nảy sinh.

*Bốn là*, Cấp Ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các xã tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường tại địa bàn khu dân cư; chính quyền có các giải pháp hỗ trợ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sạch cho sinh hoạt, xử lý, hạn chế vấn đề ô nhiễm môi trường.

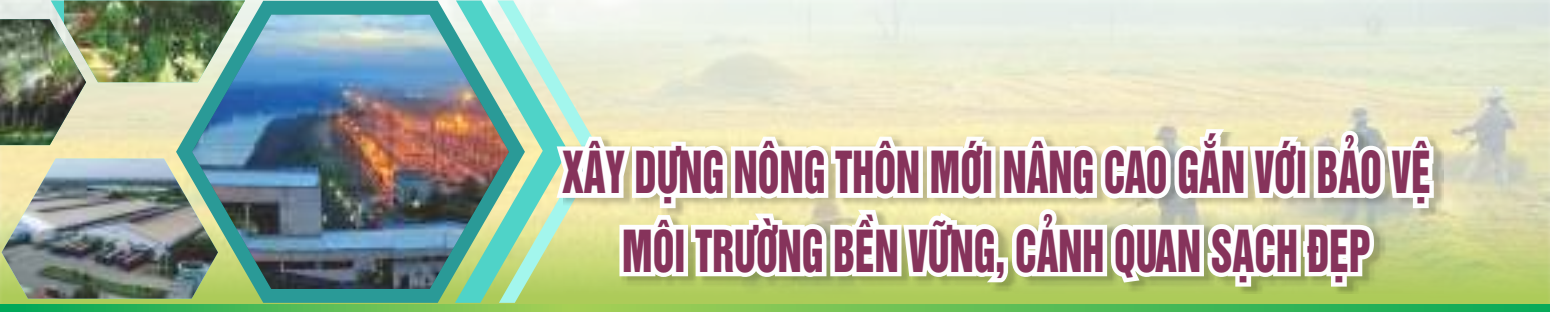
*Năm là*, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và cơ sở phối hợp cùng các đoàn thể và ngành Công an đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục con

em không vi phạm an ninh trật tự, tệ nạn xã hội đồng thời nâng cao ý thức cảnh giác phòng, chống tội phạm, nâng cao nhận thức trong bảo vệ an ninh trật tự tại khu dân cư.

*Tóm lại*, công tác tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới cấp xã, cấp huyện và xây dựng nông thôn mới nâng cao các xã được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ và khách quan. Kết quả, đã có ý nghĩa, tác động xã hội rõ nét và đặc biệt là góp phần đẩy mạnh nâng cao mọi mặt đời sống nhân dân từ việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; khơi dậy, phát huy sự đóng góp của người dân trong xây dựng nông thôn mới với phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trong giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã nói riêng và tác động tới phong trào xây dựng nông thôn mới trong huyện Vĩnh Cửu nói chung./.

**UB MTTQ VN HUYỆN VĨNH CỬU**





## XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO GẮN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG, CẢNH QUAN SẠCH ĐẸP

**X**ây dựng nông thôn mới là một trong những nội dung quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của BCH Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và lâu dài nhằm thực hiện xây dựng, phát triển khu vực nông thôn thành nơi đáng sống.

Trong 19 tiêu chí quy định theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM, vấn đề môi trường thuộc tiêu chí 17; trong đó, có nói đến 5 nội dung, đó là: Tỷ lệ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy chuẩn quốc gia; các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường; không có các hoạt động gây suy giảm môi trường và có các hoạt động phát triển môi trường xanh, sạch, đẹp; nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch; chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định.

Thời gian đầu, thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn các địa phương hoàn thiện tiêu chí về môi trường trong Bộ tiêu chí xây dựng NTM, phòng TN&MT đã gặp không ít khó khăn do thực trạng ô nhiễm môi trường ở nông thôn diễn ra khá phổ biến và đây là vấn đề lớn mà địa phương nào cũng gặp phải; trong khi đó, hoạt động nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế chưa cao, chưa ổn định mà các giải pháp về bảo vệ môi trường đòi hỏi ý thức cao của người dân, sự quan tâm vào cuộc quyết liệt của chính quyền, với kinh phí đầu tư lớn, áp dụng chế tài xử lý đủ sức răn đe, v.v...

Bên cạnh đó, người dân vẫn còn thói quen vứt rác thải ra môi trường mà không thu gom lại để đưa về khu xử lý. Chất thải chăn nuôi chưa xây dựng hệ thống xử lý mà xả thải ra cống rãnh kênh mương, ra môi trường. Các loại chất thải như bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật phát sinh trong hoạt động sản xuất

nông nghiệp bị vứt ngoài môi trường, không đúng nơi quy định và chưa có các biện pháp thu gom, xử lý triệt để. Các cơ sở chăn nuôi gia đình dù đã có xây dựng các công trình hầm biogas để xử lý môi trường nhưng vẫn chưa triệt để nên nước thải khi xả thải ra môi trường đã làm ảnh hưởng, ô nhiễm môi trường, vấn đề ô nhiễm không khí (mùi hôi) trong chăn nuôi cũng là vấn đề nan giải mà việc khắc phục, giảm thiểu gặp rất nhiều khó khăn. Một số doanh nghiệp vẫn chưa tuân thủ, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường nên trong quá trình hoạt động đã có những hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường bị xử lý.

Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp về bảo vệ môi trường chưa toàn diện nên việc phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường chưa kịp thời. Mặt trái và hệ lụy của quá trình đô thị hóa tăng nhanh đã tác động rất lớn đến môi trường và biến đổi khí hậu, trong đó không thể tránh khỏi việc môi trường sống của con người đang bị đe dọa, suy thoái nghiêm trọng bởi ô nhiễm từ các chất thải, nước thải của các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, khu dân cư...

Vì vậy, việc xây dựng nông thôn mới đặt ra mục tiêu, tiêu chí cho các vùng nông thôn cũng vừa là thách thức vừa là động lực, là cơ hội để thay đổi, phát triển bộ mặt nông thôn. Song song đó, việc phát triển, xây dựng nông thôn mới phải gắn với sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, tiềm lực của địa phương và đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường để phát triển bền vững.

Để cải thiện tiến tới đạt được tiêu chí về môi trường nông thôn, trước hết cần tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân.



Chính quyền và các đoàn thể cần tăng cường vận động nhân dân thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường khu dân cư, khử trùng tiêu độc khu vực chuồng trại, đường làng ngõ xóm, khơi thông cống rãnh, thu gom, xử lý rác thải và xây dựng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh đúng tiêu chuẩn. Việc tổ chức các đội tự quản vệ sinh môi trường tại ấp, khu dân cư là hoàn toàn có thể thực hiện được. Lực lượng này có chức năng tuyên truyền, phối hợp trong công tác thu gom rác thải, vệ sinh môi trường tại các khu vực công cộng, khu dân cư, có sự vào cuộc tham gia của các hội, đoàn thể. Cùng với đó, nơi tập kết, xử lý rác tập trung cần được tiến hành phù hợp với thực tế và quy hoạch chung của địa phương.

Việc xây dựng nông thôn mới cần được phối hợp triển khai đồng bộ và tận dụng tốt nguồn lực từ các chương trình, dự án khác. Lồng ghép các nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thực hiện hương ước- quy ước trong giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn. Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa; khuyến khích phát triển sản xuất, chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường (xây dựng hầm biogas để xử lý chất thải chăn nuôi, xây dựng hệ thống xử lý nước thải,...); đẩy mạnh công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng, tạo môi trường trong lành và cảnh quan xanh- sạch- đẹp; phát động các phong trào chinh trang đường làng ngõ xóm, khuôn viên gia đình xanh -sạch- đẹp.

Vì môi trường, bên cạnh sự vào cuộc của chính quyền địa phương, rất cần ý thức tự giác của chính bà con nông dân trong việc thu gom rác thải; tránh để rác bừa bãi hoặc ô nhiễm quanh khu vực gia đình cư trú; không thả rông chó mèo; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng

cách, ngưng trước khi thu hái theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất, vỏ lọ, bao gói thuốc cần được thu gom tập kết vào một nơi quy định để được thu gom, xử lý đúng cách. Thu gom, xử lý rác thải là một trong những yếu tố quan trọng trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cần được kiểm tra, nhắc nhở và yêu cầu thực hiện cam kết bảo vệ môi trường trước khi triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định.

Môi trường là yếu tố tác động trực tiếp đến chất lượng cuộc sống của người dân và bộ mặt nông thôn. Do vậy cấp ủy chính quyền cơ sở cần vào cuộc, chỉ đạo sát sao để các tầng lớp nhân dân thấy rõ được trách nhiệm của mình trong bảo vệ môi trường nói riêng và công cuộc xây dựng nông thôn mới nói chung.

Từ nhận thức về thực trạng và yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới liên quan đến tiêu chí về môi trường, thực hiện sự chỉ đạo của UBND huyện và phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các ngành chức năng và các xã thực hiện công tác quản lý môi trường, hoàn thiện tiêu chí môi trường theo yêu cầu của Bộ tiêu chí nâng cao và trong 10 năm phấn đấu thực hiện đã góp phần đưa 11/11 xã của huyện đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Vĩnh Cửu đạt huyện nông thôn mới trong năm 2017 và 02 xã đạt chuẩn NTM nâng cao trong năm 2018 (02 xã đã được Ban chỉ đạo NTM tỉnh thẩm định trong đó tiêu chí môi trường đã được Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá đạt so với tiêu chí). Các kết quả công việc đạt được trên địa bàn huyện trong những năm qua, cụ thể như:

Trong các năm qua, Phòng Tài nguyên và Môi trường đặc biệt chú trọng công tác truyền





thông môi trường được tổ chức hàng năm và đều đặn các tuần lễ bảo vệ môi trường trong năm như: “Ngày Đất ngập nước thế giới”, “Ngày Nước thế giới 22/3”, “**Ngày Khí tượng thế giới 23/3**” và “Giờ Trái đất”, “Tuần lễ Quốc gia về Nước sạch và Vệ sinh môi trường 29/4”, “Ngày đa dạng sinh học 22/5”, “Ngày Môi trường thế giới 5/6”, “Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam”, “Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn” với các hình thức: treo băng rôn, tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh; vận động cán bộ, công chức, người lao động, đoàn viên thanh niên, học sinh và nhân dân cùng tham gia tổng vệ sinh ở nơi làm việc, nơi công cộng, các tuyến đường chính, các ngõ hẻm; xử lý các ụ rác tự phát trên địa bàn các xã, dọn vệ sinh, phát hoang bụi rậm, khai thông cống rãnh, cắt tỉa chăm sóc cây xanh; thực hiện treo hàng trăm băng rôn và xe tuyên truyền lưu động, hàng năm thường xuyên in, phát 20.000 tờ bướm có nội dung tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường cho các em học sinh tiểu học; phát 1.000 túi sinh thái cho nhân dân tại

khu vực công cộng, các chợ trên địa bàn các xã, thị trấn Vĩnh An.

Triển khai thực hiện phân loại, thu gom và quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn khu phố 5, thị trấn Vĩnh An, cụ thể: mua sắm và cung cấp cho các hộ dân, trụ sở cơ quan, trường học trên địa bàn thị trấn Vĩnh An tổng số 2.668 thùng rác loại 22 lít (gồm 1.334 thùng màu xanh đựng rác hữu cơ và 1.334 thùng màu xám đựng rác vô cơ), 10 thùng rác loại lớn (240 lít) 06 chiếc xe bagac thu gom trên địa bàn thực hiện thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn. Đồng thời mở rộng đối tượng tham gia thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn ấp 1, xã Mã Đà và xã Bình Lợi.

Tiếp tục tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật tại 139 thùng chứa (Ống cống bằng bê tông) có nắp đậy bên trên bằng bê tông (để tránh nước mưa, tiện cho việc thu gom và không làm rơi vãi ra môi trường xung quanh) trên địa bàn 11 xã và thị trấn Vĩnh An. Kết quả tính đến tháng 6/2019



*Nhặt rác hưởng ứng Ngày môi trường Thế giới 05/6*



đã thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý được khoảng 12.000 kg chất thải nguy hại (bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật) để xử lý tại Công ty TNHH Thanh Tùng 2. Toàn bộ khối lượng chất thải rắn sinh hoạt mỗi ngày phát sinh khoảng 72,4 tấn/ngày được thu gom đưa về nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt của Công ty CP MT Sonadezi tại khu xử lý chất thải Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đạt tỷ lệ 99 %. Đối với chất thải rắn công nghiệp phát sinh trên địa bàn toàn huyện (bao gồm cả chất thải rắn công nghiệp nguy hại và không nguy hại) được các doanh nghiệp nằm ngoài khu, cụm công nghiệp hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Để tiếp tục thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tạo cảnh quan xây dựng NTM nâng cao, trong thời gian tới chúng ta cần thực hiện một số giải pháp sau:



*Tổ chức mittinh hưởng ứng Ngày môi trường Thế Giới 05/6*



Để nâng cao tiêu chí môi trường trên địa bàn huyện, đòi hỏi sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, ý thức của người dân và cả doanh nghiệp. Trong đó, cần quan tâm thực hiện một số nội dung như: tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ môi trường (BVMT); cán bộ, đảng viên phải làm gương đi đầu.

Cùng với đó là khuyến khích các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện tham gia đầu tư cho công tác BVMT, nhất là các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, sử dụng chất thải. Đồng thời, đưa nội dung BVMT vào sinh hoạt thường xuyên ở các khu dân cư để người dân được chủ động tham gia giám sát hoạt động BVMT, xây dựng thực hiện quy ước, hương ước cam kết BVMT, phát huy mạnh mẽ vai trò tích cực của các tổ chức xã hội, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa; khuyến khích phát triển sản xuất, chăn nuôi gắn với BVMT; đẩy mạnh việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, tạo môi trường trong lành và cảnh quan xanh - sạch - đẹp; tổ chức phát động các phong trào chỉnh trang đường làng ngõ xóm, khuôn viên gia đình, trồng hàng rào cây xanh theo đúng nội dung tiêu chí đề ra.

Những kết quả tích cực mang lại từ công tác XD NTM nâng cao gắn với BVMT cần được các địa phương tiếp tục phát huy, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn và nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống cho người dân vùng nông thôn. Tăng cường bảo vệ và khai thác bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn huyện nhằm khai thác hợp lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường./.

## **PHÒNG TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG**



# TẠO NGUỒN PHÂN BÓN TỪ RÁC THẢI HỮU CƠ - LỢI ÍCH KÉP

**T**rong nhiều năm qua, việc sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp tại huyện Vĩnh Cửu đã trở nên phổ biến. Tuy nhiên, sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, đặc biệt là ngành sinh học đã tạo nên một xu thế mới. Đó là sử dụng vi sinh vật để phân hủy rác hữu cơ, tạo nguồn phân bón tại chỗ, chi phí thấp cho các nhà vườn, trang trại.

## 1. CÔNG NGHỆ "PHÂN BÓN VĨNH CỬU"?

Trước hết, cần khẳng định đây là mô hình đã thành công tại nhiều địa phương, giúp người nông dân có thể hoàn toàn tự sản xuất toàn bộ phân bón hữu cơ, không hóa chất cho việc trồng trọt. Cơ sở lý thuyết của phương pháp này là trường phái permaculture (nông nghiệp Vĩnh Cửu), mô phỏng sự tái tạo và tuần hoàn trong thiên nhiên. Cụ thể việc ứng dụng của công nghệ này có thể triển khai tại huyện Vĩnh Cửu theo hai phương pháp.

### *Thứ nhất, nuôi trồng nguồn dinh dưỡng cho cây trồng*

Cách làm thứ nhất là tận dụng các ao, mương, rạch có sẵn, bơm nước và thả bèo

lục bình, sau đó thả cá tạp, ốc để sinh sản, không cần đầu tư chăm sóc. Sau đó, vớt bèo lục bình để phủ lên gốc cây, hoặc ủ đống, phun vi sinh bản địa IMO để phân hủy tạo nguồn dinh dưỡng cho cây trồng. Tương tự, thu hoạch cá, ốc và ủ với vi sinh IMO, hòa loãng phun lá, cung cấp nguồn phân đạm (Ni tơ) và Lân (Phốt pho - từ xương cá, vỏ ốc) rẻ tiền nhưng hiệu quả. Các thành phần khác như Kali, có thể dùng thân cây chuối - tài nguyên rất sẵn tại địa phương. Các yếu tố đa vi lượng thu từ



*Mô hình trồng quýt theo hướng hữu cơ tại xã Phú Lý*

cây chùm ngây trồng dày đặc từ hạt.

Cách làm thứ hai là tạo ra sinh khối chứa dinh dưỡng cây trồng bằng việc trồng một lần và tái tạo các loại cây chứa dinh dưỡng cho cây trồng như

cây họ đậu, cây chuối, cây chùm ngây, cỏ vetiver... Người nông dân khai thác tại chỗ các tài nguyên này trong khu vườn, hoàn toàn từ bỏ việc sử dụng phân bón hóa học.

### *Thứ hai, chế biến phân bón từ nguồn rác thải hữu cơ tại nông hộ, địa phương*

Nguồn cá tạp từ hồ Trị An và các chợ rất lớn, chi phí thấp, đủ cung cấp phân đạm cho toàn vùng. Ngoài ra, việc sử dụng thức ăn thừa trong

gia đình, quán ăn, nhà hàng hải sản để làm phân bón lá rất dễ dàng. Chìa khóa của vấn đề vẫn là sử dụng vi sinh bản địa IMO để phân hủy nhanh, không gây ô nhiễm không khí các tài nguyên nói trên.



Nói cách khác, đây chính là phương pháp biến rác thải thành phân bón, đã được phổ biến và ứng dụng tới hơn 100 chủ nhà vườn trong các chương trình đào tạo của Phòng nông nghiệp huyện trong quý I năm 2019. Tổng số diện tích áp dụng phương pháp này trên địa bàn huyện đã vượt qua con số 50 hecta.

## **2. XỬ LÝ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VỚI LỢI KHUẨN**

Lợi khuẩn là các vi sinh vật có lợi với con người, được sử dụng rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày như khuẩn sữa chua, khuẩn giấm, khuẩn dạ dày bò, khuẩn nấm men rượu... Các loại vi khuẩn này giúp phân hủy nhanh các chất hữu cơ (bao gồm rác thải hữu cơ), xử lý mùi hôi thối trong quá trình phân hủy và diệt các vi khuẩn yếm khí, gây mùi. Việc ứng dụng công nghệ sinh học thử nghiệm tại Nghĩa Hưng - Nam Định, Hải Hậu - Nam Định, Cửa Lò - Nghệ An, Thường Tín - Hà Nội... đã cho thấy sự thành công của việc biến rác thành phân bón. Cụ thể là tại các địa phương nói trên, rác thải nhà hàng, xác ốc bươu vàng được coi là nguồn tài nguyên quý

của nông dân trồng lúa và cây ăn quả.

Các mô hình thí điểm tại Hiếu Liêm, Mã Đà, Bình Lợi... trong quý I năm 2019 đã chứng minh việc biến rác hữu cơ thành nguồn tài nguyên dinh dưỡng cây trồng là rất khả quan. Đặc biệt, khi áp dụng phương pháp "ngâm ủ tráng rửa bón lá" - ủ nhanh trong thùng nhỏ, thu dinh dưỡng liên tục để phun lá, đã giảm thiểu tối đa chi phí đầu tư bề ủ, nhân công và tận thu các nguồn rác gây ô nhiễm môi trường.

## **3. LỢI ÍCH KÉP CỦA VIỆC BIẾN RÁC THẢI HỮU CƠ THÀNH DINH DƯỠNG CÂY TRỒNG**

Do các yếu tố an toàn, chi phí thấp, đầu tư ít, hiệu quả cao, hiện nay nhiều nông hộ trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đã xem rác hữu cơ là nguồn tài nguyên quan trọng. Điều này đã thay đổi ý thức của nhiều cộng đồng trên địa bàn huyện do tính hiệu quả, thiết thực của phương pháp. Từ đó, chúng ta hoàn toàn có thể lạc quan về một môi trường sản xuất, sinh hoạt không có rác thải hữu cơ gây ô nhiễm môi trường. Bởi đó là nguồn nguyên liệu đầu


vào của sản xuất nông nghiệp không hóa chất, an toàn và sản phẩm được thị trường chấp nhận với mức giá cao.

Do tính linh hoạt của công nghệ, mỗi gia đình đều có thể tạo ra nguồn dinh dưỡng dồi dào cho cây trồng xung quanh. Đây cũng là một mắt xích quan trọng trong việc tạo ra những không gian thu hút du lịch với hoa, cây cảnh trên các đường phố. Mặt khác, cách làm này có thể cho phép các hộ nông dân có diện tích đất nhỏ vẫn triển khai được mô hình kinh tế có nguồn thu lớn, ví dụ như trồng hoa lan, hoa hồng và các loại cây cảnh tại nhà.

## **4. CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐÀO TẠO**

Trong quý I năm 2019, Phòng Nông nghiệp huyện đã phối hợp với Hội Nông dân, Chi Cục bảo vệ thực vật, cán bộ khuyến nông, các hợp tác xã... tổ chức các khóa đào tạo. Nội dung các khóa tập huấn tập trung vào việc cung cấp các giải pháp, thông tin, cách làm hiệu quả và phù hợp cho việc chuyển đổi sản xuất nông nghiệp minh bạch, không hóa chất. Qua khảo sát 112 học viên tham dự các





## Xây dựng nguồn lực con người với tiêu chí “nông thôn mới, con người mới”

**X**ác định xây dựng nông thôn mới (NTM) là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện, trong những năm qua, cấp ủy và chính quyền địa phương các cấp huyện Vĩnh Cửu đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm phát huy tối đa nguồn lực con người trong xây dựng nông thôn mới, đúng với tiêu chí xuyên suốt chặng đường 10 năm (2010-2020) thực hiện: “nông thôn mới, con người mới”.

### Nông thôn mới

Đường sá đi lại của người dân khó khăn; hệ thống thủy lợi chưa được kiên cố hóa hoàn toàn để đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; điện vẫn chập chờn mà phải trả giá cao do câu nói thiếu an toàn vì chưa có điều kiện vô điện kè; nhu cầu có nước sạch sử dụng cũng là nỗi thèm khát của nhiều hộ dân xa trung tâm xã, thị trấn...việc làm thì bữa có, bữa không; nghèo khó vẫn cứ tái diễn do bệnh tật, thiếu sức lao động hoặc chưa có phương án làm ăn...đó là những hoài niệm của người dân nông thôn khi nhớ lại giai đoạn trước năm 2010, khi huyện Vĩnh Cửu chưa bắt tay vào thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đến với huyện Vĩnh Cửu sau gần 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn của huyện đã được cải thiện rõ rệt, cơ sở hạ tầng nông thôn được phát

triển mạnh, đồng bộ, tạo tiền đề phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Các tuyến đường giao thông nông thôn được đầu tư bê tông, xi măng, cấp phối đá dăm sạch sẽ, mạng lưới chợ được thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp góp phần phục vụ nhu cầu kinh doanh dịch vụ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hệ thống lưới điện được thực hiện đầu tư đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân. Thu nhập của người dân ngày càng được cải thiện, cuộc sống vật chất và tinh thần của nông dân có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, nhận thức của người dân được nâng lên rõ rệt, thụ hưởng văn hóa ngày càng được cải thiện, khoảng cách giữa thị trấn với vùng nông thôn được thu hẹp.

Đến nay, huyện Vĩnh Cửu có 11/11 xã đã được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02/11 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; ngày 22/3/2018, được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Đây là thành quả của sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu, chung sức, chung lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong suốt chặng đường xây dựng nông thôn mới của huyện 10 năm qua.

Nhận xét về sự thay đổi của địa phương, anh Nguyễn Trí Thức người ở tỉnh Bình Dương về xã Bình Lợi thuê đất và trồng hàng chục hecta cam sành và quýt cho biết: *“Trước đây, khi anh mới về lập vườn tại xã Bình Lợi thì thấy đường sá đi lại còn khó khăn, môi trường dân sinh còn thấp; những năm trở lại đây thì đã thay đổi rất nhiều từ đường sá, cơ sở hạ tầng đến mức sống của người dân. Đặc biệt, chính quyền xã cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển mô hình cây cam sành của mình như: chạy ống nước để tưới tiêu, hỗ trợ kéo điện...”*

### Con người mới

Trước nhất đề cập đến tiêu chí 18 - tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh. Trong lộ trình thực hiện chương trình nông thôn mới, huyện đã triển khai thực hiện các đề án quan trọng liên quan đến công tác cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo từng giai đoạn cụ thể. Qua quá trình triển khai thực hiện, đến nay, đội ngũ cán bộ cơ sở đã được kiện toàn, củng cố cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt về chất lượng từng bước được nâng lên rõ rệt. So với đầu chương trình (năm 2010), cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, chính trị đạt chuẩn tăng cao: cán bộ chuẩn chuyên môn đạt



94%, tăng 36,4% so với đầu chương trình, công chức đạt chuẩn trình độ lý luận chính trị đạt 100%, tăng 40,1% so với đầu chương trình.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã có bước trưởng thành nhanh, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và kỹ năng vận động quần chúng được nâng lên, hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền cấp xã đã được nâng lên rõ rệt. Bên cạnh đó, vai trò hạt nhân trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được giữ vững. Trong quá trình triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới, nhiều cấp ủy đảng cơ sở đã chủ động lựa chọn những vấn đề bức xúc, nổi cộm để bàn bạc, thảo luận trong cấp ủy và xây dựng thành nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo thực hiện có kết quả. Nhờ vậy uy tín của Đảng ngày càng được nâng cao; sự phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện xây dựng NTM ngày càng cụ thể và hiệu quả, tạo sự nhất trí và đồng thuận cao trong cả hệ thống chính trị.

Bên cạnh việc nâng cao về số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị tại cơ sở, một nhân tố nữa không kém phần quan trọng đó là nhân dân - con người của nông thôn mới. Khi có được sự đồng thuận, đồng tình, ủng hộ, cổ vũ, động viên, góp ý kịp thời của cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão

thành, các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp... sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, là động lực lớn để hoàn thành mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại huyện.

Bằng nhiều giải pháp khác nhau, huyện đã khơi dậy được ý thức con người của nông thôn mới. Trên cơ sở bộ tiêu chí về nông thôn mới mang tính tổng thể, từ quy hoạch, cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và văn hóa - xã hội, thiết chế chính trị... nhân dân nhiều nơi hăng hái, tích cực hưởng ứng hiến đất, đóng góp sức người, sức của làm đường giao thông nông thôn. Tính riêng trong giai đoạn xây dựng nông thôn mới năm 2010-2017, trong tổng số 250,99km đường được đầu tư nâng cấp, số tiền mà nhân dân đóng góp để nâng cấp đường là 70,387 tỷ đồng, chiếm 4,22% tổng kinh phí thực hiện; ngoài ra, người dân còn đóng góp nhiều ngày công lao động,



*Cánh đồng được chuyển đổi từ đất trồng lúa sang trồng cam, bưởi, cho thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm tại xã Bình Lợi*

các doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện hỗ trợ hơn 25.000m<sup>3</sup> đá dăm để thực hiện cứng hóa các tuyến đường giao thông ngõ, xóm; tổng nguồn vốn huy động để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và nhà ở: 12.674,668 tỷ đồng, đầu tư phát triển sản xuất: 3.492,000 tỷ đồng, đầu tư phát triển xã hội: 5.388,890 tỷ đồng.

Công cuộc xây dựng nông thôn mới còn nhiều gian nan, trong thời gian tới, chúng ta phải tiếp tục làm rõ, khắc sâu mục đích, ý nghĩa tốt đẹp của việc xây dựng nông thôn mới; biến công việc xây dựng nông thôn mới đang từ tự phát thành tự giác. Để làm được điều đó, chúng ta cần phải đề ra các giải pháp để xây dựng nguồn lực con người với tiêu chí “nông thôn mới, con người mới”, cụ thể như sau: Thứ nhất, tăng





cường và đổi mới công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, phát huy có hiệu quả sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai tổ chức thực hiện. Thứ hai, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban chỉ đạo, bộ phận giúp việc ban chỉ đạo; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác nông thôn mới phải giỏi về chuyên môn, có tâm huyết để đáp ứng yêu cầu công việc, nhưng đảm bảo nguyên tắc không làm tăng phát sinh biên chế của từng cấp, từng ngành. Thứ ba, nâng cao chất lượng các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế; xây dựng, củng cố các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao; xây dựng nếp sống văn minh, phát huy các truyền thống văn hóa tốt đẹp, tình làng nghĩa xóm, tổ chức nhân dân tham gia bảo đảm an ninh trật tự, bài trừ tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng xóm làng xanh, sạch đẹp. Thứ tư, tiếp tục huy động tối đa mọi nguồn lực tại địa phương, các nguồn vốn đóng góp, hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân để tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn và duy tu, nâng cấp các công trình hiện có; tập trung chỉnh trang nông thôn mới, tạo cảnh quan môi trường nông thôn luôn “sáng, xanh, sạch, đẹp, bền vững”, coi công tác chỉnh trang nông thôn là nhiệm vụ chính yếu trong thực hiện nông thôn

mới kiểu mẫu. Thứ năm, tiếp tục thực hiện tốt công tác cán bộ: Có kế hoạch cụ thể đào tạo, bồi dưỡng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với việc thực hiện chương trình; phát huy vai trò của người đứng đầu và đánh giá, khích lệ đúng mức đối với cán bộ làm tốt, cũng như kiên quyết thay thế đối với những cán bộ không đủ khả năng đảm nhận nhiệm vụ nhằm xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”. Thứ sáu, thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Theo đó, các cơ quan, đơn vị được sắp xếp, tổ chức lại phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, xuyên suốt và theo hướng thu gọn đầu mối, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ. Thứ bảy, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phát huy vai trò phản biện, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư đối với xây dựng nông thôn mới; định kỳ, tổ chức điều tra về sự hài lòng của người dân đối với tiến độ và kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Suy cho cùng, chúng ta xây dựng nông thôn mới là vì con người, nông thôn mới sẽ tạo môi trường để con người phát triển tốt hơn, sống hạnh phúc hơn cả về vật chất và tinh thần. Điều quan trọng, lớn lao nhất là giúp phá bỏ xiềng xích của lối tư duy bảo thủ của người sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp. Đồng thời, cũng là thay đổi lối sống khép kín, bó mình, bảo thủ trì trệ, ngại sợ đổi mới, không dám làm, không dám chịu trách nhiệm. Nông thôn mới tạo môi trường để con người sống, làm việc và ngày càng hòa nhập với cộng đồng hơn với một quan niệm cộng đồng mở không bó hẹp trong lũy tre làng. Để công cuộc xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đạt kết quả cao trong thời gian tới, chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp khác nhau, trong đó, giải pháp xây dựng nguồn lực con người gắn với tiêu chí “nông thôn mới, con người mới” luôn phải được quan tâm hàng đầu, bởi con người vừa là chủ thể triển khai thực hiện, vừa là đối tượng thụ hưởng các lợi ích thiết thực của công cuộc xây dựng nông thôn mới mang lại./.

**PHÒNG NỘI VỤ**

# BẢN SẮC VĂN HÓA NÔNG THÔN NÉT ĐẸP TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**B**ản sắc văn hoá là những nét tinh hoa nhất, độc đáo nhất, đẹp đẽ nhất và cơ bản nhất để nhận diện một nền văn hoá. Bản sắc văn hóa bao gồm nhiều yếu tố cấu thành, trong đó, bản sắc văn hóa nông thôn là 01 bộ phận quan trọng để hình thành bản sắc văn hóa cho cả dân tộc, nó là những đặc trưng cho từng làng quê, vùng miền, cho từng ngõ xóm, là những truyền thống tốt đẹp được lưu truyền từ đời này qua đời khác. Do vậy, bản sắc văn hóa nông thôn cũng có thể coi là “gốc” của bản sắc văn hóa. Và việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa nông thôn có vai trò quan trọng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Điều đó cũng không ngoại lệ trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, nhiều thiết chế văn hóa được xây dựng; nhiều câu lạc bộ, đội, nhóm sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, TDTT được thành lập để tổ chức hoạt động góp phần giữ gìn “hồn quê Việt” và phát huy bản sắc văn hóa nông thôn. Đến nay, toàn huyện đã xây dựng được 11/11 Trung tâm VH-TT-HTCĐ xã, đạt tỷ lệ 100%, 46/51 Nhà văn hóa ấp, đạt tỷ lệ 90,19%, các ấp chưa xây dựng Nhà văn hóa đều có quy chế phối hợp để sinh hoạt chung với Trung tâm VH-TT-HTCĐ. Các thiết chế thể thao được chú trọng đầu tư, đáp ứng nhu cầu vui chơi, tập luyện của nhân dân. Hiện có 01 nhà thi đấu đa năng cấp huyện, 01 khu công viên – thể thao, 13 sân bóng đá (trong đó: 06 sân do nhà nước đầu tư và 07 sân tư nhân), 08 hồ bơi trong đó 06 hồ bơi do nhà nước đầu tư và 02 hồ bơi tư nhân). Bên cạnh đó, mỗi ấp đều có khu thể thao riêng và đều xây dựng các sân chơi thể thao đơn giản như cầu lông, bóng chuyền, bóng bàn... Toàn huyện có 146 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ;



Các trò chơi dân gian gắn kết cộng đồng



189 câu lạc bộ thể dục thể thao và 12/12 xã, thị trấn đều có đội văn nghệ quần chúng.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra thường xuyên, hiệu quả, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Một số hoạt động được tổ chức thường xuyên như: “Đêm Hội vui xuân cùng công nhân xa quê”; “Hội thi ấp, khu phố sáng, xanh, sạch, đẹp”; “Liên hoan đờn ca tài tử”; “Tiếng hát Hoa phượng đỏ”, “Đêm thơ Nguyên tiêu”, “Liên hoan tuyên truyền Ca khúc Cách mạng”, “Liên hoan nghệ thuật quần chúng”, “Liên hoan tuyên truyền lưu động” đã góp phần tích cực trong việc xây dựng nông thôn mới của địa phương và quảng bá cho du lịch của huyện.





Phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại được đông đảo nhân dân hưởng ứng, các hoạt động thể thao diễn ra sôi nổi từ huyện đến cơ sở, thường xuyên tổ chức các giải đấu thể thao, hội thao như giải bóng chuyền, bóng đá, cờ tướng, võ cổ truyền, karatedo... Đặc biệt, Huyện đã tổ chức rất thành công Giải đua xe đạp truyền thống “Về chiến khu” hàng năm, cơ cấu giải thưởng ngày càng tăng và thu hút đông đảo số lượng VĐV tham gia thi đấu. Đồng thời, hàng năm ngành thể thao huyện thường xuyên tập luyện các đội tuyển tham gia thi đấu cấp tỉnh, cấp quốc gia và luôn đạt thành tích cao. Các môn thi đấu như võ cổ truyền, karatedo, điền kinh luôn dẫn đầu trong các giải đấu cấp tỉnh.

Bên cạnh việc xây dựng các cơ sở vật chất văn hóa, huyện cũng đã chú trọng xây dựng các danh hiệu văn hóa gồm các danh hiệu như: Gia đình văn hóa; ấp văn hóa, cơ quan có đời sống văn hóa tốt. Hàng năm các xã trên địa bàn huyện đều tổ chức cho 100% các hộ gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa gắn với tiêu chuẩn gia đình hiếu học và tiến hành bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” từ tổ nhân dân. Tính đến nay, trên địa bàn huyện đã có 29.828/30.059 hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa (đạt 99,23%). Việc thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa những năm qua không những đã góp phần tích cực trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam mà còn góp phần xây dựng ấp, khu phố văn hóa. Tính đến nay trên địa bàn huyện có 65/65 ấp, khu phố đạt chuẩn và giữ vững danh hiệu ấp, khu phố văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

Các lễ hội truyền thống trên địa bàn huyện luôn được bảo tồn và phát huy có hiệu

quả như: Lễ hội Sayangva của đồng bào dân tộc Choro xã Phú Lý, đặc biệt là Lễ hội cúng Đình: Đình Long Chiến, Đình Cẩm Vinh, Đình Phú Trạch, lễ hội vu lan, tục thờ cúng ông bà tổ tiên...đều được giữ gìn và tôn vinh. Giữ gìn bản sắc văn hóa trong xây dựng nông thôn mới của huyện không chỉ là lưu giữ những gì cha ông ta đã dày công vun đắp, mà qua đó còn giáo dục cho thế hệ trẻ những nét đẹp văn hóa truyền thống của quê hương và phát huy trong cuộc sống hiện tại.



*Lễ Kỳ yên tại Đình Long Chiến  
(Di tích cấp Tỉnh xã Bình Lợi)*



Công cuộc xây dựng nông thôn mới đã làm cho đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền



thống được phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành. Nhiều phong trào, hoạt động văn hóa đạt được những kết quả cụ thể thiết thực; phát huy được truyền thống gia đình, dòng họ, cộng đồng.... Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân được quan tâm. Các phong trào do địa phương phát động được tổ chức thành công như: phong trào “Ông bà cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền”, “Uống nước nhớ nguồn”; “Đền ơn đáp nghĩa”; “Gia đình văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Giúp nhau thoát nghèo, không ai bị bỏ lại phía sau”, “Mỗi giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại”. Tất cả đang tạo ra một tinh thần đoàn kết mang tính cộng đồng cao trong làng, xã trên phạm vi toàn huyện, tình làng nghĩa xóm ngày càng bền chặt.

Đức tính cần cù trong lao động, sáng tạo trong công việc, tinh thần tự lực đã giúp cho người dân Vĩnh Cửu gặt hái được nhiều thành công trong việc tạo ra nhiều sản phẩm nông nghiệp, thương hiệu nông sản nổi tiếng mang tính đặc trưng của huyện như Bưởi Tân Triều, cam quýt Hiếu Liêm, xoài Phú Lý, hươu nai Hiếu Liêm...từ đó nâng cao thu nhập, tạo ra nhiều việc làm và đời sống của người dân được nâng lên rõ rệt.

Đặc biệt, sau 10 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, không chỉ hạ tầng giao thông, hạ tầng kinh tế mà cả hạ tầng văn hóa xã hội đã được cải thiện, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn trên địa bàn huyện. Những phong trào thực hiện mục tiêu đường làng, ngõ xóm “sáng- xanh- sạch- đẹp” đang dần dần nâng cao ý thức của cư dân nông thôn về giữ gìn môi trường sinh thái và môi trường xã hội. Cho nên

Hội thi “Áp, khu phố văn hóa sáng, xanh, sạch, đẹp” và được nhân dân tích cực hưởng ứng, thu hút 59/59 ấp, khu phố tham gia làm cho các tuyến đường trở nên khang trang, sạch đẹp góp phần thay đổi diện mạo một vùng quê.

Diện mạo nông thôn trên địa bàn huyện đang ngày càng thay đổi, khang trang hơn, sạch đẹp hơn. Kết quả đó bắt nguồn từ ý thức và sự tự giác của người dân, đó là sức mạnh của bản sắc văn hóa nông thôn, là nét đẹp của văn hóa nông thôn. Chính bản sắc văn hóa nông thôn đã góp phần góp phần thực hiện mục tiêu chung của Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của BCH TW Đảng khóa XI “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam, phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân



*Nghi thức rước Thần lúa tại Lễ hội Sayangva của đồng bào dân tộc Choro xã Phú Lý*







văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội; là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.



Các CLB văn hóa dân gian nuôi dưỡng tâm hồn

Đồng thời, chính nét đẹp văn hóa nông thôn đã góp phần to lớn trong xây dựng NTM trên địa bàn huyện: tạo nên những gương người tốt việc tốt, những điển hình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; làm nên các danh hiệu văn hóa như gia đình văn hóa, ấp văn hóa, xã văn hóa nông thôn mới; làm nên các tuyến đường sáng, xanh, sạch, đẹp và môi trường sống trong lành để nông thôn thực sự là nơi đáng sống. Bản sắc nông thôn huyện Vĩnh Cửu là nơi lưu giữ những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; ở nơi đó, những lễ hội truyền thống, những phong tục đẹp của làng xã, dòng họ sẽ tiếp tục được giữ gìn và tôn vinh góp phần tích cực trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM./

## PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN



Nghệ thuật biểu diễn Lân Sư Rồng- một trong những nét đẹp văn hóa dân gian đặc sắc của huyện

## Xây dựng Trường đạt chuẩn quốc gia góp phần thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Cùng với các ngành khác chung tay thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, 10 năm qua Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đã tập trung các nguồn lực, thực hiện nhiều giải pháp để xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia, xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, góp phần thực hiện tốt các tiêu chí về Giáo dục trong xây dựng huyện, xã NTM. Và để làm được điều đó, trước hết Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Lãnh đạo thực hiện việc tuyên truyền rộng rãi trong các cấp, các ngành và trong toàn xã hội để làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức, giúp mọi người hiểu rõ việc xây dựng trường đạt chuẩn cấp quốc gia là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; Quán triệt việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là xây dựng mô hình trường học với chất lượng giáo dục cao, thể hiện sự phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện đại; Tổ chức cho cán bộ, giáo viên trong toàn ngành học tập, quán triệt chủ trương và các văn bản cấp trên về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nghiên cứu và thẩm nhân

các tiêu chí của trường đạt chuẩn ở từng cấp học, từ đó quyết tâm xây dựng đạt các tiêu chí theo quy định, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, từng đơn vị và trong từng giai đoạn cụ thể.

Trong 19 tiêu chí xây dựng NTM thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM ở Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020, có 2 tiêu chí thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đó là tiêu chí số 5 về “Trường học”, quy định “Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, THCS có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia (80%)”, và tiêu chí số 14 về “Giáo dục”, có 3 tiêu mục: 14.1 - Phổ cập giáo dục trung học (đạt); 14.2 - Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học gồm phổ thông, bổ túc, học nghề (85%); 14.3 - Tỷ lệ

lao động qua đào tạo của khu vực Bắc Trung bộ (>35%).

Để thực hiện tiêu chí số 5 về “Trường học”, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) huyện xây dựng quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn huyện. Tính đến năm học 2018 - 2019, toàn huyện có 47 đơn vị trường học: Mầm non 16 trường (công lập: 14, tư thục: 02); 17 trường Tiểu học; 10 trường THCS; 04 trường THPT (công lập: 3, Dân lập: 01) và 1 Trung tâm Giáo dục thường xuyên-Giáo dục nghề nghiệp (So với năm 2010 tăng 30 trường). Để hoàn thành tiêu chí này, Ngành đã huy động nhiều nguồn lực đầu tư cho trường học, trong giai đoạn 2010 - 2019, toàn huyện đã xây mới 05 trường mầm non; 04 trường tiểu học và 06



Lễ đón nhận Trường Chuẩn quốc gia





trường trung học cơ sở, góp phần đảm bảo về cơ sở vật chất với tổng số phòng học hiện tại là 826 phòng học, 2 nhà công vụ và 346 công trình nhà vệ sinh, đặc biệt trong năm học 2018-2019 huyện có 02 đơn vị trường học (TH Tân An và THCS Tân An) được đầu tư 100% thiết bị tiên tiến trong giảng dạy với kinh phí hàng chục tỷ đồng nhằm nâng cao việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Song song với công tác tham mưu quy hoạch hệ thống trường lớp trên địa bàn huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo còn tham mưu Lãnh đạo huyện ban hành Đề án xây dựng trường chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn, thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia từ cấp huyện đến cấp trường, phân công phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, đánh giá định kỳ, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở từng đơn vị. Qua đó, có giải pháp chỉ đạo thực hiện bổ sung hoàn chỉnh các tiêu chí chưa đạt như bố trí diện tích đất dự phòng cho phát triển; mở rộng khuôn viên cho các trường hiện có diện tích quá hẹp, không đủ chuẩn hoặc không đủ điều kiện; mở rộng



*Những ngôi trường khang trang được xây dựng*

quy hoạch đất xây dựng mới cơ sở... Cũng từ đó, công tác xây dựng trường học chuẩn quốc gia được đẩy mạnh, mạng lưới trường lớp, quy mô các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tiếp tục được đầu tư, nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các trường mầm non, trường tiểu học và THCS đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học. Ngành đã tích cực phối hợp với các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương các xã trong công tác chỉ đạo xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia gắn với chương trình xây dựng NTM và kết quả việc củng cố duy trì, nâng cao mức độ trường chuẩn đạt được tính đến năm 2018: toàn huyện có 34/41 trường đạt chuẩn quốc gia (MN: 12, TH: 13, THCS: 09, chưa kể THPT: 02), tỉ lệ 82,92% so với tổng số trường công lập do Phòng Giáo dục

và Đào tạo trực tiếp quản lý, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, trong đó đã có 05 trường được tỉnh kiểm tra công nhận duy trì chuẩn quốc gia theo lộ trình.

Đặc biệt trong tháng 11/2018 vừa qua, Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện còn được tỉnh kiểm tra công nhận 3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (Trường MN Hòa Mi, MN Vĩnh Tân và trường TH Tân Triều - đơn vị trường tiểu học đầu tiên đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 của tỉnh Đồng Nai).

Công tác chỉ đạo phổ cập giáo dục được Ngành Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo quyết liệt. 100% số xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Huyện tiếp tục được Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD,



XMC) vào tháng 01/2019, chất lượng PCGD, XMC được củng cố và nâng cao; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 và XMC mức 2. Số xã đạt chuẩn cả 2 tiêu chí 5 và 14 là 11/11 xã; Số xã đạt chuẩn cả 2 tiêu chí NTM nâng cao là 05/11 xã; Cuối năm 2019 có 01/11 xã đạt NTM kiểu mẫu. Tính đến năm 2020, toàn ngành tiếp tục duy trì và củng cố tiêu chí phổ cập giáo dục các cấp học; Xây dựng trường học chuẩn quốc gia phần đầu có 13 trường mầm non, 14 trường tiểu học và 10 trường THCS đạt chuẩn quốc gia; Số xã đạt chuẩn cả 2 tiêu chí 5 và 14 là 11/11 xã; Số xã đạt chuẩn cả 2 tiêu chí NTM nâng cao là 07/11 xã và số xã đạt NTM kiểu mẫu là 02/11 xã.

Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư khang trang, đảm bảo công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Điều này đồng nghĩa với việc chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao qua các năm học. Kết quả chung toàn huyện về giáo dục và đào tạo đối với từng bậc học được nâng lên rõ rệt, năm sau cao hơn năm trước: Với bậc học Mầm non tổng số trẻ nhà trẻ và số cháu mẫu giáo

được huy động ra lớp luôn đạt và vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết Huyện ủy giao theo từng năm học; Bậc Tiểu học trong các năm qua luôn đạt tỷ lệ 100% trẻ đúng độ tuổi vào lớp một; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học và Bậc Trung học cơ sở luôn huy động đạt 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ từ 99% trở lên qua các năm.

Đặc biệt trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục các kỹ năng sống và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt. Do đó chất lượng giáo dục luôn được giữ vững và nâng cao, đảm bảo thực chất, vững chắc, đồng đều ở các cấp học-bậc học, luôn là một trong số đơn vị có tỷ lệ học sinh giỏi cao so với toàn tỉnh trong nhiều năm qua với những thành tích nổi bật đạt được không chỉ ở cấp tỉnh mà



*Em Hồ Tiến Đức tại cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp Quốc gia*

còn ở cả cấp quốc gia và cả quốc tế. Cụ thể như trong năm học 2016-2017, Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện vinh dự khi có em Hồ Tiến Đức, học sinh lớp 9 trường THCS Thạnh Phú đạt giải Nhất Quốc gia và đạt giải Ba toàn đoàn trong cuộc thi Khoa học Kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở. Tiếp tục đến năm học 2017-2018, Ngành Giáo dục huyện lại vô cùng phấn khởi khi em Tăng Minh Đạt, học sinh lớp 3, trường Tiểu học Tân Phú đạt Huy chương Bạc cuộc thi Toán Quốc tế Singapore. Với các thành tích nổi bật đạt được trong công tác giáo dục học





sinh, Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện trong nhiều năm liền vinh dự được nhận Cờ thi đua xuất sắc do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai trao tặng, đặc biệt trong năm học 2018-2019 Ngành được Cụm thi đua đề xuất nhận Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Có thể khẳng định “Cơ sở vật chất và chất lượng giảng dạy quyết định thành công của tiêu chí giáo dục trong xây dựng nông thôn mới”, hai tiêu chí thuộc về lĩnh vực giáo dục

không chỉ có vị trí quan trọng trong việc xây dựng nền tảng tri thức, nhận thức, nhân cách cho học sinh, giúp các em có được những định hướng nghề nghiệp trong tương lai, mà còn tích cực góp phần làm nên thành công trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM ở địa phương và nhờ có NTM đã, đang dần làm thay đổi lớn diện mạo những mái trường khắp toàn huyện. Với nhận thức sâu sắc rằng giáo dục - đào tạo là yếu tố quan trọng, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế xã

hội của huyện nói chung và trong công tác xây dựng NTM nói riêng, Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, định hướng của Huyện ủy - HĐND - UBND huyện; sự phối hợp, giúp đỡ của các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, đồng lòng của nhân dân hỗ trợ đầu tư về cơ sở vật chất giúp Ngành duy trì, đạt chuẩn Quốc gia cũng như giữ vững các tiêu chí NTM góp phần xây dựng huyện nhà ngày càng phát triển./.

## PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



*Tham gia Hội thi trực tuyến Đồng Nai quê hương em*



*Dạy bơi trong nhà trường*



*Hoạt động ngoại khóa*



*Câu lạc bộ Aerobic trong trường học*

## GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG LÀ YẾU TỐ QUAN TRỌNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**C**ương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới là một chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, triển khai trên phạm vi nông thôn toàn quốc, với mục đích xây dựng nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái; giữ vững an ninh - trật tự, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Đặc biệt là việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin) nhằm nâng cao đời sống người dân, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Chương trình giảm nghèo là chương trình kinh tế-xã hội tổng hợp các các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về xã hội, về kinh tế mang tính nhân văn sâu sắc của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở. Công tác giảm nghèo được các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể quần chúng và toàn xã hội quan tâm thực hiện. Các chính sách đối với người nghèo, hộ nghèo được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao.

Qua 10 năm (2010-2019) thực hiện Chương trình giảm nghèo, trên địa bàn huyện đã giảm 6,61% số hộ nghèo. Đặc biệt là trong số hộ nghèo mới năm 2019 không còn hộ nghèo cũ (giai đoạn 2011-2015), vì những hộ này đã vươn lên mức thu nhập trung bình, một

số không ít đã vươn lên khá giả. Đó chính là thành quả của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã, sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, các mạnh thường quân trong và ngoài huyện; đồng thời việc triển khai đồng bộ nhiều dự án kinh tế-xã hội lồng ghép khác trong 10 năm (2010-2019) như: Tín dụng, xây dựng và sửa chữa nhà tình thương, bảo hiểm y tế, học nghề, giáo dục, khuyến nông- khuyến công, ... đã giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới vượt nghèo tiếp cận đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà



*Gia đình bà Nguyễn Thị Phát (ấp 4, xã Mã Đà) thoát nghèo nhờ được hỗ trợ nuôi bò*

nước, từ đó chất lượng cuộc sống và mức hưởng thụ của người dân được nâng cao.

Trong 10 năm qua (2010-2019), huyện Vĩnh Cửu được tỉnh Đồng Nai hỗ trợ kinh phí thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo đã hỗ trợ cho 640 lượt hộ nghèo với tổng số tiền hỗ trợ từ ngân sách của tỉnh là 5.800 triệu đồng; ngân sách của huyện hỗ trợ 285 triệu đồng. Bên cạnh, đã tổ chức mở các lớp dạy nghề cho các đối tượng thực hiện dự án tham gia dự án kết hợp với đào tạo nghề cho lao động nông thôn, kết quả có 95% hộ nghèo tham gia học nghề và đã thoát nghèo.





*Bà Mai Thị Muỗi (ấp 4, xã Mã Đà)  
là một trong những hộ thoát nghèo hiệu quả  
trong năm 2017*

Thời gian qua, chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với công tác giảm nghèo đã được huyện Vĩnh Cửu triển khai thực hiện đồng bộ, chủ động và quyết liệt. Nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng nông thôn mới ngày được nâng lên, thể hiện rõ tinh thần và trách nhiệm trong tham gia xây dựng nông thôn mới. Trên địa bàn huyện, phong trào thực hiện giảm nghèo bền vững thực sự đi vào ý thức của mỗi người dân và tạo đà cho địa phương đẩy nhanh xây dựng và phát triển kinh tế xã hội chung trên địa bàn.

Bên cạnh các dự án, chính sách giảm nghèo của Chính phủ, của UBND Tỉnh; UBND huyện đã phối hợp với UBMTTQVN huyện, các tổ chức chính trị- xã vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hảo tâm tài trợ vật chất, kinh phí thực hiện các dự án kinh tế - xã hội lồng ghép khác như: hỗ trợ xây tặng nhà, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ cây- con giống, tặng học bổng, hỗ trợ phương tiện học tập, vốn, khám bệnh, phát thuốc miễn phí, tặng quà nhân các dịp lễ tết ...với kinh phí hằng năm trên hàng chục tỷ đồng; từ đó đã nâng cao

hiệu quả của các dự án, chính sách giảm nghèo và các dự án lồng ghép khác trợ giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo nâng cao thu nhập và đời sống vật chất tinh thần, luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu giảm hộ nghèo được Ban chỉ đạo giảm nghèo tỉnh Đồng Nai đánh giá là địa phương có nhiều cách làm hay, thực hiện tốt công tác giảm nghèo nhanh và bền vững.



*Mô hình dê sinh sản góp phần giảm nghèo  
bền vững tại huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai*

Qua 10 năm thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, hiện tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 0,3 %. Vị trí và đời sống của người nghèo đã được nâng lên từng bước, tình cảm trong cộng đồng dân cư được gắn bó sâu sắc, góp phần tích cực giữ vững ổn định kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh, trên địa bàn, đóng góp tích cực trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện./.

**PHÒNG LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH & XÃ HỘI**

# XÃ BÌNH HÒA

## VỮNG BƯỚC TRÊN CON ĐƯỜNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**C**uối năm 2018, xã Bình Hòa (huyện Vĩnh Cửu) được UBND Tỉnh công nhận xã nông thôn mới nâng cao. Phát huy những kết quả đã đạt được, đến nay Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Bình Hòa tiếp tục tập trung “nâng chất” các tiêu chí. Trong đó, ngoài việc đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, chính quyền địa phương đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao thu nhập cho người dân bằng việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, khuyến khích phát triển các mô hình mới, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao giá trị kinh tế cho người dân.

### **Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông nội đồng**

Ngay sau khi hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2014, phát huy những thành quả đã đạt được, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Bình Hòa lập tức bắt tay vào thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao. Từ nhận thức đặt nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào vị trí chiến lược quan trọng, chính quyền địa phương đã huy động toàn dân “chung sức” để nâng chất các tiêu chí. Phát

huy tiền đề đã có cùng với tinh thần chủ động, Đảng bộ xã Bình Hòa đã ban hành Nghị quyết, xây dựng kế hoạch cụ thể để tập trung nguồn lực thực hiện đạt hiệu quả cao.



Nhờ trồng cây ăn trái theo hướng hữu cơ, đến nay trái cây của ông Lê Văn Trí không lo về đầu ra

Xác định công tác tuyên truyền vận động là giải pháp quan trọng hàng đầu, nên ngay bước triển khai, UBND xã tập trung quán triệt, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp để toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân chủ động nắm, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của Chương trình và xác định đề cao vai trò, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện. Trong công tác vận động, tuyên truyền, xã đã gắn chặt với công tác “Dân vận”, vận động toàn dân cùng chung sức xây dựng nông

thôn mới, đặc biệt là chú trọng phát huy vai trò trung tâm của người nông dân, mọi công việc đều xuất phát từ dân và được thực hiện trên cơ sở tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Trước đây, 2 tuyến đường nội đồng của xã là tuyến đường Mỹ và tuyến đường Đò rất nhỏ hẹp, luôn trong tình trạng nắng bụi mưa lầy, đi lại rất khó khăn. Thực hiện Chương trình nông thôn mới, tuyến đường này đã được địa phương đầu tư bê tông hóa, nâng cấp rộng rãi, thông thoáng, rất thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển nông sản của nhân dân. “Toàn bộ cánh đồng bên Đò có diện tích khoảng trên 180 ha, trước đây tuyến đường này khá lầy lội, việc đi lại gặp rất nhiều khó khăn. Từ năm 2014, khi





tuyến đường này được bê tông hóa, nông dân đã có thể sản xuất 3 vụ lúa/năm, việc đi lại cũng rất thuận tiện; đồng thời được chính quyền khuyến khích bà con trồng lúa chất lượng cao, nên hiệu quả kinh tế nhờ đó cũng tăng lên đáng kể”, lão nông Đào Minh Châu, ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa chia sẻ.

Theo ông Nguyễn Thành Sơn, Phó Chủ tịch UBND xã Bình Hòa, để đầu tư xây dựng 2 tuyến đường nội đồng này, chính quyền đã huy động cả người dân và doanh nghiệp tham gia đóng góp theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Trong đó, tuyến đường Mỹ do doanh nghiệp đóng góp, còn tuyến đường Đò, nhân dân tham gia đóng góp 20%. Khi con đường được hoàn thành chính quyền địa phương đã khuyến khích người dân tạo cảnh quan sạch đẹp cho con đường bằng cách trồng các loại hoa hai bên đường. Đến nay, tuyến đường không chỉ thông thoáng dễ đi mà còn được khoác lên mình một diện mạo mới, khang trang, sạch – đẹp.

**Khuyến khích phát triển những mô hình phù hợp để nâng cao giá trị kinh tế**

Trên diện tích hơn



*Mô hình nuôi lươn không bùn của chị Vương Ái Lan*

8.000 m<sup>2</sup>, trước đây cũng như nhiều hộ nông dân khác trong vùng chỉ tập trung phát triển cây lúa nước truyền thống, cách đây 5 năm, ông Lê Văn Trí, ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa đã mạnh dạn chuyển đổi toàn bộ diện tích trồng lúa sang trồng bưởi da xanh, cam, quýt theo hướng hữu cơ. Hiện tại, vườn cây ăn trái 5 năm tuổi của gia đình (trong đó 90% là bưởi da xanh) đang phát triển khá tốt và bắt đầu cho thu hoạch, hứa hẹn những vụ mùa bội thu. “Gắn bó với mảnh đất Bình Hòa này đã trên 50 năm và chỉ trồng độc canh cây lúa nước, song mấy năm trở lại đây hiệu quả kinh tế từ cây lúa mang lại khá thấp. Nguyên nhân một phần là do hệ thống thủy lợi chưa hoàn thiện nên không bảo

đảm được nước tưới, năng suất lúa đạt thấp. Mặt khác do tình trạng biến đổi khí hậu gây ra, nắng nóng kéo dài gây thiếu nước cục bộ, cây lúa không phát triển được nên tôi quyết định cải tạo, chuyển đổi sang trồng cây ăn trái”, ông Trí nhớ lại. Để phát triển vườn cây ăn trái theo hướng hữu cơ cũng như bảo đảm đủ độ ẩm và nước tưới cho cây sinh trưởng và phát triển, trước khi trồng, toàn bộ diện tích vườn được ông đào mương bao quanh. Trên bờ ông trồng bưởi da xanh xen lẫn cam, quýt, còn dưới mương nước ông thả nuôi cá, lươn đồng. “Toàn bộ vườn cây ăn trái được phát triển theo hướng hữu cơ, không sử dụng bất kỳ loại thuốc bảo vệ thực vật nào khác. Hàng ngày,



nhờ hệ thống kênh mương bao quanh có sẵn nước nên tôi sử dụng vòi bơm để xịt lên cây, nhờ đó các loại côn trùng, sâu gây hại rơi xuống tạo thêm nguồn thức ăn cho cá, lại bảo đảm cho cây không bị sâu bệnh hại. Việc phát triển vườn cây ăn trái kết hợp nuôi cá theo hướng hữu cơ là mong muốn phát triển trang trại theo hướng bền vững, cung cấp cho thị trường những sản phẩm sạch, bảo đảm sức khỏe người tiêu dùng”, ông Trí chia sẻ. Nhờ sản xuất theo hướng sạch, an toàn, nên đầu ra của trang trại khá ổn định và luôn cao hơn giá các sản phẩm cùng loại ngoài thị trường. Hiện giá bưởi da xanh được thương lái thu mua ngay tại vườn với giá khoảng 50.000 đồng/kg, song trang trại không đủ nguồn hàng để cung ứng. Theo ông Trí, trước đây trồng lúa, với diện tích như trên hiệu quả kinh tế mang lại chỉ đạt khoảng 5-6 triệu đồng sau khi đã trừ các khoản chi phí. Tuy nhiên, khi chuyển qua trồng bưởi da xanh và các loại cây ăn trái khác, dù mới thu hoạch năm đầu tiên, song hiệu quả kinh tế đã tăng lên hàng chục lần so với trồng lúa. “Thời gian tới, tôi tiếp tục cải tạo trang trại và hoàn thiện các

khâu khác để sản xuất đi vào ổn định. Mong muốn lớn nhất là trang trại sớm được chứng nhận hữu cơ để mình có điều kiện liên kết sản xuất theo chuỗi, qua đó nâng cao giá trị kinh tế”, ông Trí cho biết thêm.

Không giống như hộ ông Lê Văn Trí, trang trại của chị Vương Ái Lan, ngụ ấp Bình Thạnh, xã Bình Hòa lại chọn hướng đi khác, đó là phát triển mô hình mới mà địa phương chưa có là xây dựng trang trại nuôi lợn không bùn, mỗi năm cho thu nhập hàng trăm triệu đồng. Với diện tích toàn bộ trang trại trên 3.000m<sup>2</sup>, đến nay chị Lan đã phát triển diện tích nuôi lợn không bùn được khoảng 600m<sup>2</sup>, trong đó vừa thả nuôi lợn thịt thương phẩm và nuôi lợn giống để cung ứng cho nhu cầu của thị trường. Sau hơn 10 năm làm công nhân, năm 2013, chị Vương Ái Lan đã quyết định rẽ ngang sang làm nông nghiệp với mô hình nuôi lợn không bùn. Không có đất trong tay, song với niềm đam mê, chị Lan đã phải vay mượn nguồn vốn từ người thân trong gia đình và bạn bè để thuê đất, quyết tâm thực hiện mô hình. Tuy nhiên, do ban đầu chưa có kinh nghiệm, thiếu kiến thức nên

việc nuôi lợn gặp rất nhiều khó khăn, nhiều lần thất bại. “Lúc đầu mình không biết độ PH trong nước giếng khoan khá thấp, nên không phù hợp cho lợn sinh trưởng, dẫn đến lứa lợn đầu tiên chết quá nửa, số còn lại cũng phát triển ẻo uột, năng suất đạt khá thấp, không được thị trường chấp nhận”, chị Lan nhớ lại. Không nản chí, chị thuê xe lên tận Tây Ninh học hỏi thêm về mô hình nuôi lợn không bùn, đồng thời chị lên mạng học hỏi thêm kiến thức và kỹ thuật nuôi. Theo kinh nghiệm của chị Lan, nuôi lợn không bùn không khó, quan trọng nhất là phải bảo đảm được độ PH trong nước. Để con lợn sinh trưởng và phát triển tốt, thì độ PH từ 6,5 – 8 là bảo đảm. Thức ăn chính của lợn là cám viên trộn trùn quế hoặc dịch trùn quế. Nếu không có trùn quế có thể cho ăn thức ăn công nghiệp. Lợn nhỏ cho ăn 2 lần/ngày, còn khi lớn chỉ cần cho ăn 1 lần/ngày. “Nếu nuôi lợn thịt, trên diện tích 1m<sup>2</sup> có thể nuôi được 500 con khi lợn còn nhỏ và khoảng 200 con khi lượng đã lớn. Khi nuôi, cứ 1 tháng thì phải tách bầy 1 lần để bảo đảm diện tích cho lợn phát triển và tăng hiệu quả nuôi. Thời gian nuôi khoảng từ 8-10 tháng là có thể





xuất bán, khi đó trọng lượng mỗi con có thể đạt từ 200-400 gam”, chị Lan cho biết. Cũng theo chị Lan, chi phí để nuôi được 1 kilogram lợn thịt thì cần 3 kilogram mồi, lợi nhuận đạt khoảng 30-60% giá thành nuôi tùy thời điểm. Với giá bán lợn thịt hiện nay vào khoảng 180 ngàn đồng/kg, song trang trại của chị không có hàng để bán. Không chỉ thành công với mô hình nuôi lợn thịt không bùn, qua thử nghiệm và nghiên cứu, đến nay trang trại của chị Lan còn có thể nuôi lợn đẻ đẻ tự sản xuất con giống cung ứng cho trang trại và nhu cầu nuôi của

thị trường khắp các tỉnh trong cả nước. Hiện mô hình của chị đang là mô hình điểm để Hội nông dân xã tổ chức nhân rộng.

Theo ông Cổ Thanh Dũng, Chủ tịch Hội nông dân xã Bình Hòa, thời gian qua, để nâng cao giá trị thu nhập cho người dân, phù hợp với định hướng “nâng chất” các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, địa phương luôn khuyến khích nông dân mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, phát triển các mô hình mới mang lại hiệu quả

kinh tế cao. Trong đó đẩy mạnh phát triển liên kết làm chuỗi hữu cơ, sản xuất theo hướng sạch và an toàn, qua đó quảng bá thương hiệu để nâng cao giá trị kinh tế. Đây cũng là chủ trương chung trong việc thực hiện Chương trình phát triển mỗi xã một sản phẩm mà tỉnh đã thông qua. Riêng với cây bưởi, từ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tính đến thời điểm này toàn xã Bình Hòa đã phát triển được hơn 64 ha bưởi, trong đó chủ yếu là bưởi da xanh. Đây là sản phẩm chủ lực để xã triển khai thực hiện chương trình./.

**LÊ VĂN CẢNH**  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**



*Tuyến đường Đò được đầu tư bằng nguồn xã hội hóa*

# XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NHỮNG THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

**X**ã Bình Lợi thuộc huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, cách trung tâm huyện 40 km và cách trung tâm thành phố Biên Hoà 12 km. Phía Đông giáp xã Thạnh Phú, phía Tây giáp tỉnh Bình Dương, phía Nam giáp xã Tân Bình, phía Bắc giáp tỉnh Bình Dương. Diện tích đất tự nhiên của xã là 1.520,06 ha, xã được chia thành 05 ấp, với tổng số khẩu là 7909 khẩu/1782 hộ. Bình Lợi là một xã thuần nông, dân cư chủ yếu là người bản địa, sinh sống lâu đời ổn định tại địa phương. Người dân tích cực sáng tạo, cần cù, chịu khó lao động sản xuất nên đời sống nhân dân ngày càng nâng cao, số hộ nghèo A chỉ còn 2/1782 hộ, tỷ lệ hộ khá, hộ giàu ngày càng tăng. Xã có hai loại cây trồng chủ lực là lúa và bưởi, đặc biệt là bưởi da xanh mang lại hiệu quả kinh tế cao. Bình Lợi không quy hoạch khu vực tập trung chăn nuôi nên việc chăn nuôi theo hình thức nhỏ lẻ hộ gia

đình với hai loại con chủ yếu là bò và heo. Xã đạt danh hiệu xã văn hóa nông thôn mới, các trường học, trạm y tế đều đạt chuẩn quốc gia theo quy định. Đảng bộ xã đạt trong sạch vững mạnh nhiều năm liền; MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội của xã đều đạt vững mạnh; chính quyền đạt chuẩn 10 tiêu chí xây dựng chính quyền vững mạnh.

Năm 2018 được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tại Quyết định số 4578/QĐ-UBND ngày 25/12/2018. Hiện tại vẫn đang duy trì và giữ vững các tiêu chí đã đạt.

## **Về kết quả thực hiện nông thôn mới kiểu mẫu**

Căn cứ Quyết định 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020; Quyết định 931/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Đồng



*Trụ sở UBND xã Bình Lợi*





Nai về việc Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu; Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/ĐU ngày 02/5/2019 về việc xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Bình Lợi giai đoạn 2019 – 2020; Đảng ủy đã tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Đảng ủy xã về thực hiện nông thôn mới kiểu mẫu đến tất cả các đồng chí Đảng ủy viên; Trưởng, phó các ban ngành, đoàn thể của xã; Bí thư các chi bộ; cán bộ, công chức xã; trưởng, phó ban nhân dân 5 ấp, mặt trận và các chi tổ hội ấp, 56 tổ nhân dân. Trên cơ sở triển khai Nghị quyết của Đảng ủy, kế hoạch của UBND xã, các đoàn thể và các chi bộ xây dựng kế hoạch riêng của từng đoàn thể, từng chi bộ để phối hợp thực hiện hiệu quả việc nâng chất nông thôn mới trên địa bàn xã, quyết tâm đưa xã Bình Lợi hoàn thành bộ tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai vào cuối năm 2019.

Qua rà soát cả phần tiêu chí chung và đăng ký tiêu chí riêng thì xã Bình Lợi hiện đạt được 16/25 chỉ tiêu, còn 09 chỉ tiêu chưa đạt (trong đó đạt 13/20 chỉ tiêu ở phần tiêu chí chung và 3/5 chỉ tiêu ở phần tiêu chí riêng).

### **Những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện**

Sau 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn xã Bình Lợi đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện cũng còn nhiều hạn chế, khó khăn, thách thức đòi hỏi sự quyết tâm cao của toàn Đảng bộ và

nhân dân trong xã.

Thứ nhất, sản xuất nông nghiệp tuy đạt kết quả tích cực nhưng việc nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả còn hạn chế; sản phẩm nông nghiệp chưa đa dạng, chỉ tập trung ở trái bưởi da xanh. Các chương trình phát triển nông nghiệp nông thôn như chương trình cây con chủ lực, trái cây sạch, thực hiện chuỗi liên kết sản phẩm đã được người dân tin tưởng và thực hiện nhưng còn mang tính nhỏ lẻ, chưa đồng bộ. Thứ hai,



*Nhà văn hóa ấp 5*

việc xây dựng thương hiệu Bưởi da xanh Bình Lợi và triển khai mô hình VietGap cho các hộ dân còn chậm. Thứ ba, Trạm Y tế xã chưa được cung cấp đầy đủ các y dụng cụ khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn. Thứ tư, tình hình an ninh trật tự vẫn còn tiềm ẩn những vấn đề phức tạp.

### **Các giải pháp thực hiện**

#### ***Đôi với tiêu chí “Phát triển sản xuất – thu nhập – hộ nghèo”***

Tiếp tục tập trung chỉ đạo UBND, MTTQ, các đoàn thể của xã, các ấp vận động người dân tham gia sản xuất bưởi sạch theo



mô hình VietGap. Tiếp tục củng cố, tạo điều kiện cho HTX Nông nghiệp Tổng hợp Bình Lợi đi vào hoạt động có hiệu quả hơn; thành lập Hợp tác xã Nông nghiệp Dịch vụ- Môi trường tổng hợp và đưa vào hoạt động. Phối hợp các Phòng ban có liên quan của huyện để xây dựng thương hiệu Bưởi Da xanh Bình Lợi đồng thời hỗ trợ HTX Nông nghiệp Tổng hợp Bình Lợi thực hiện chuỗi liên kết sản phẩm nông nghiệp bền vững. Xóa 02 hộ nghèo A; vận động các nguồn lực, các mạnh thường quân trong và ngoài xã hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, không để xảy ra tình trạng tái nghèo. Thực hiện bê tông hóa các tuyến đường Bến đôi, Bến đôi nhánh 2, đường Miếu Bình Lợi, sân bóng của xã và các ngõ hẻm trên địa bàn.

### ***Đổi với tiêu chí “Giáo dục – Y tế - văn hóa”***

Phối hợp các trường theo dõi tình hình học sinh tham gia theo học tại các cấp học; kịp thời hỗ trợ, động viên các em đến trường đầy đủ, đảm bảo sĩ số, tuyệt đối không để học



*Đường Hương lộ 7 đoạn qua ấp 5*



*Nhà sạch, đẹp ấp 3*

sinh bỏ học, hoặc đến tuổi không ra lớp học. Tiếp tục vận động người dân tham gia BHYT, tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức về bảo vệ sức khỏe bản thân, người thân và cộng đồng. Nâng tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn đạt trên 95%, tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn được quản lý chăm sóc sức khỏe trên 90%. Nâng cấp, duy tu, sửa chữa các nhà văn hóa ấp, xây hàng rào nhà văn hóa ấp 2. Hỗ trợ các ấp các trang thiết bị để nhà văn hóa phát huy hết công năng hoạt động. Tiếp tục duy trì hoạt động các câu lạc bộ đàn ca tài tử, các đội văn nghệ, đội bóng đá, cờ vua, cầu lông, bóng chuyền trên địa bàn. Vận động người dân tích cực tham gia các phong trào hoạt động thể dục thể thao. Tổ chức nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để thu hút người dân tham gia.

### ***Đổi với tiêu chí “Môi trường”***

Duy trì hoạt động của các tổ tự quản môi trường, tạo điều kiện cho HTX Nông nghiệp Dịch vụ -Môi trường tổng hợp đi vào hoạt động tốt. Vận động người dân tham gia phân loại rác thải tại nguồn, giữ gìn vệ sinh trong





*Mô hình tưới nước tiết kiệm trên cây bưởi*

nhà, ngoài ngõ;, chăm sóc cảnh quan, bảo vệ môi trường xanh- sạch- đẹp; tiếp tục trồng hoa các ngõ hẻm. Vận động các hộ dân xây bể chứa nước thải, kiên quyết xử lý các trường hợp xả thải ra đường. Vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh, các hộ chăn nuôi thực hiện xử lý nước thải, rác thải theo quy định và duy trì bền vững.

***Đối với tiêu chí “An ninh trật tự - Hành chính công”***

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chỉ đạo Công an, Quân sự xã phối hợp Đoàn Công an Thạnh phú thường xuyên tuần tra, kiểm tra địa bàn; đẩy lùi các tệ nạn cờ bạc, đá gà, ma túy, đòi nợ thuê; giữ gìn an ninh trật tự; không để xảy ra tình trạng đơn thư vượt

cấp, đơn thư tập thể. Tăng cường công tác Đối thoại giữa Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch UBND với nhân dân trên địa bàn, kịp thời giải quyết các bức xúc trong nhân dân, không để mâu thuẫn kéo dài phát sinh thành điểm nóng. Tăng cường chỉ đạo UBND xã kiểm tra công vụ tại cơ quan, quán triệt tất cả cán bộ công chức chấp hành tốt nội quy, quy chế cơ quan. Thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ sở, công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, kịp thời giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ. Thực hiện 1 – 2 mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động có hiệu quả./.

**UBND XÃ BÌNH LỢI**



# VÌ MỘT PHÚ LÝ SÁNG, XANH, SẠCH, ĐẸP

**T**hực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Ngày từ giai đoạn 2010-2015, Đảng ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể xã đã phát động phong trào thi đua sâu rộng trong tầng lớp nhân dân bước đầu xây dựng nông thôn mới.

Qua 10 năm (2010 – 2020) thực hiện Chương trình, xã Phú Lý đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư xây dựng đã đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, dân sinh; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, cơ cấu giống cây trồng vật nuôi luôn được quan tâm; các mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao. T ồ n g kết 10 năm xây dựng NTM (2010-2020) không chỉ bằng những hoạt động bề nổi mà xã cũng triển khai các chương trình thiết thực, cụ thể gắn với nguyện vọng chính đáng của người dân. Và một trong những nhiệm vụ trọng tâm đó là triển khai thực hiện sâu, rộng các hoạt động thực hiện chủ đề Vì một Phú Lý “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”. Với mục đích nhằm xây dựng nếp sống văn minh, tạo sự chuyển biến về ý thức cộng đồng trong các tầng lớp nhân dân. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm

vụ, Đảng ủy xã Phú Lý đã xây dựng kế hoạch thực hiện chủ đề “*Vi một xã nông thôn mới sáng, xanh - sạch - đẹp*”, chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ xã thực hiện kế hoạch và tổ chức tuyên truyền sâu rộng với mục đích khai thác tiềm năng, trí tuệ của nhân dân tại cộng đồng. Các nội dung cụ thể thực hiện trên các tuyến đường các ấp, “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” là vận động nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trồng cây xanh tại khuôn viên các Nhà văn hóa xã, ấp, nơi sinh hoạt công cộng; vận động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn cùng chung tay đóng góp để thực hiện thông suốt; các tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định theo phương án thu gom, vận chuyển rác thải đã thống nhất và thông báo công khai tại các khu dân cư; các hộ kinh doanh phải có dụng cụ chứa rác và để đúng nơi quy định, duy trì tổng vệ sinh hàng tuần, trên các tuyến đường, nơi công cộng và các ngõ hẻm, khu dân cư; vận động các tổ chức, cá nhân gia đình chăm sóc hoa và thực hiện cắt tỉa cây trước nhà, các tuyến đường liên ấp, trang trí làm đẹp khuôn viên nhà văn hóa xã và các ấp; các hoạt động mua bán tại khu vực chợ

phải nề nếp, không lấn chiếm lòng lề đường, không lấp đặt biển hiệu- biển quảng cáo sai qui định.

Qua thực tế triển khai, bước đầu đã tạo được phong trào được đông đảo nhân dân trong toàn xã hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc; tính tự nguyện, tự quản, ý thức trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong việc trồng cây xanh tạo cảnh quan xanh, hai bên các tuyến đường đã được các tổ nhân dân trồng hoa, thảm cỏ; các đơn vị, trường học cũng đã trồng hoa trong khuôn viên tạo diện mạo mới lạ.

Với phong trào thi đua “Sáng, Xanh, Sạch, Đẹp”, UBND xã đã ra tiêu chí chấm điểm các tuyến đường dự thi. Sau 5 năm triển khai thực hiện 100% các ấp, các trường học đã thực hiện tốt tạo ra cảnh quan môi trường đáng sống. Để hưởng ứng phong trào thi đua, Công đoàn xã đã phát động phong trào chăm sóc, tưới cây hoa dọc đường, khuôn viên trụ sở xã nhằm nâng cao ý thức, vai trò trách nhiệm của mỗi cán bộ công chức, viên chức người lao động trong cơ quan; tổ chức thực hiện chỉnh trang, quét dọn phòng làm việc; bài trí trong phòng làm việc khoa học, hợp lý phù hợp công việc; duy trì thường xuyên việc tổng vệ sinh cơ quan





hàng tuần vào chiều thứ 6. Từ kết quả trên cho thấy đã có sự chuyển biến một cách sâu sắc về nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân.

Xác định rõ xây dựng NTM là để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Dân vừa là chủ thể thực hiện, vừa là người hưởng thụ. Vì vậy, phải làm tốt công tác triển khai tuyên truyền, vận động để mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận

thức đầy đủ chủ trương, cơ chế chính sách, tầm quan trọng trong xây dựng NTM, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân góp vốn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát và hưởng thụ*”. Để tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đến mỗi cán bộ, đảng viên,

đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; nhằm tạo nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, là trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi người dân; từ đó gương mẫu tham gia thực hiện các công trình, phần việc thuộc gia đình, địa phương mình để tiến tới năm 2020 xây dựng xã Phú Lý đạt chuẩn NTM nâng cao và tạo một môi trường “Sáng, Xanh, Sạch, Đẹp” bền vững./.

**UBND XÃ PHÚ LÝ**

### Tiếp theo trang 73

gió mới vào nhận thức, góp thêm cách làm giàu bền vững ngay trên những mảnh đất giàu tiềm năng. Du lịch sinh thái không chỉ mang lại lợi ích trong phát triển kinh tế cho người nông dân, mà còn góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và bảo tồn, phát huy nét văn hóa độc đáo của địa phương. Với sự phát triển du lịch, người dân địa phương được trực tiếp tham gia vào các hoạt động du lịch với vai trò là chủ nhân, là người hưởng lợi trực tiếp từ mô hình này, thế nên khi thực hiện có khá nhiều thuận lợi./.



Homestay Bà Đất

### UBND XÃ HIẾU LIÊM

**Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ phát biểu tại Hội thảo toàn quốc xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch nông thôn, ngày 6/12/2018: “Cần gắn phát triển du lịch với xây dựng nông thôn mới. Các địa phương cần coi phát triển du lịch nông thôn là một giải pháp căn cơ để góp phần xây dựng nông thôn mới và phát triển nông thôn bền vững; đây cũng là giải pháp để phát triển giá trị sản xuất nông nghiệp và nâng cao đời sống cho người nông dân.”**



# XÃ HIẾU LIÊM XÂY DỰNG NTM NÂNG CAO

## Gắn với tiềm năng nông nghiệp sạch và du lịch sinh thái vườn - hồ

**H**iếu Liêm là xã vùng sâu của huyện Vĩnh Cửu, xuất phát điểm là xã nghèo, thuần nông. Về vị trí địa lý, Hiếu Liêm được bao bọc 3 mặt bởi sông hồ, rừng, với việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, được sự hỗ trợ kịp thời của Nhà nước và sự đồng thuận của người dân, xã Hiếu Liêm đã đạt chuẩn NTM vào năm 2015 và đang thực hiện NTM nâng cao.

Năm 2011, xã Hiếu Liêm tiến hành lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng NTM, quy hoạch sản xuất nông nghiệp. Sau quy hoạch, địa phương đã tổ chức thi công hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất như: hệ thống đường giao thông nội đồng với tổng chiều dài 16.5km; hệ thống đường điện trung thế phục vụ tưới tiêu với tổng chiều dài 6.6km; 09 trạm biến áp 250kW; 01 trạm bơm và hệ thống đường ống cung cấp nước tưới lên tới 10.65km phục vụ cho 230ha đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

Tiềm năng nông nghiệp sạch đến từ cây, con chủ lực trên địa bàn xã là cây có múi (cam, quýt, bưởi) và con hươu nai, mang lại hiệu quả cao giúp thay đổi diện mạo kinh tế của địa phương đồng thời là nền tảng giúp xã phấn đấu hoàn thành chương trình mục tiêu NTM, phấn đấu tiến tới NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

### 1. Con hươu, nai

Trước đây mảnh đất Hiếu Liêm thuộc Lâm trường Hiếu Liêm, sau này thành vùng đất kinh tế mới của đa số người dân từ Hà Tĩnh di cư vào.

Ở Hiếu Liêm, đất đai màu mỡ thuận lợi cho trồng cỏ nên rất nhiều người dân nuôi hươu, nai lấy nhung (lộc, sừng). Đây là những động vật dễ nuôi, ít dịch bệnh, thức ăn đơn giản có thể là lá cây mít, dâu hay các loại cỏ, chuồng trại làm bằng gỗ, lưới sắt vòng quanh.



Đến nay, nhờ mô hình nuôi nai, hươu mà xã đã thay da đổi thịt từng ngày, nhiều nhà cửa khang trang mọc lên, cùng những tuyến đường NTM do người dân chung tay xây dựng khiến cho bộ mặt Hiếu Liêm ngày một khởi sắc.

Theo thống kê, hiện tại Hiếu Liêm có 180 hộ chăn nuôi hươu nai với tổng đàn lên đến 1360 con. Với tiêu chí giúp nhau cùng phát triển, Hiếu Liêm đã thống nhất thành lập một hợp tác xã (HTX) nuôi hươu, nai. Nhờ HTX mà nhiều hộ được giúp đỡ, chia sẻ về kinh nghiệm, vốn, kỹ thuật chăn nuôi.

Từ sản phẩm chăn lọc hươu, nai, người dân mạnh dạn sản xuất nhiều thực phẩm bồi bổ sức khỏe có giá trị cao, được cơ quan quản lý cấp phép, có thương hiệu.



Rượu nhung

### 2. Cây có múi: Cam, quýt, bưởi

Khí hậu và thổ nhưỡng Hiếu Liêm rất hợp với cây có múi, nắm bắt ưu thế này, nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư và làm giàu từ loại cây ăn trái





này. Hiện diện tích trồng cây có múi của Hiêu Liêm đã lên đến hơn 330ha. Xu thế thị trường hiện nay hướng tới các sản phẩm nông sản sạch nên xã rất chú trọng hỗ trợ phát triển các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm sạch và an toàn theo hướng hữu cơ. Vào ngày 28/01/2008, 10ha cây cam ở địa bàn ấp 1 xã đã được chứng nhận VietGAP theo quyết định số 379/QĐ-BNN-KHCN của Bộ NN & PTNT.

Tổng diện tích đất nông nghiệp toàn xã là 2543ha, tiềm năng rất lớn nếu tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng và phát triển vùng chuyên canh cây ăn trái của xã.

### ***Xây dựng NTM nâng cao ở xã Hiêu Liêm gắn với loại hình du lịch sinh thái vườn hồ:***

Du lịch nông nghiệp là loại hình du lịch tạo ra sản phẩm, nhằm phục vụ sự trải nghiệm cho du khách chủ yếu dựa trên nền tảng của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Về cơ bản, khi du lịch nông nghiệp phát triển, sẽ thúc đẩy kinh tế hộ gia đình nói riêng và kinh tế của địa phương nói chung cùng phát triển. Điều đáng ghi nhận nữa, đây còn là hướng chuyển đổi nghề nghiệp cho nông dân, gắn sản xuất với du lịch, dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

**Xem tiếp trang 71**

Nắm bắt được xu hướng cũng như nhu cầu của khách du lịch (đặc biệt là du khách nước ngoài) muốn trải nghiệm, thâm nhập vào cuộc sống nhiều hơn để cảm nhận thêm nhiều điều mới mẻ trong cuộc sống thông qua các hoạt động: ở lại nhà của người dân địa phương, cùng sinh hoạt và ăn uống, làm ruộng, làm vườn như một người dân địa phương, hòa mình cùng với thiên nhiên,... để đáp ứng nhu cầu, trong những năm gần đây, địa phương nắm bắt và thay đổi hướng phát



triển du lịch, đó là vừa sản xuất nông nghiệp, vừa kết hợp làm du lịch.

Mô hình du lịch sinh thái nông nghiệp ra đời như thổi làn



## Xây dựng mô hình nông nghiệp hiệu quả góp phần đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã Trị An

**T**ri An là một trong những địa phương có cơ cấu kinh tế nông nghiệp - lâm nghiệp - công nghiệp và thương mại dịch vụ. Với diện tích tự nhiên 1.847,68 ha, trong đó đất nông nghiệp là 1.387,72 ha gồm: đất rừng trồng sản xuất 670,59 ha, đất trồng cây hàng năm 116,74 ha, đất trồng cây lâu năm là 670,59 ha. Với các loại cây trồng như trà, cao su chiếm tỷ lệ gần 2/3 diện tích canh tác. Về cơ cấu lao động địa phương có trên 80% đi làm việc tại các công ty, xí nghiệp, lao động nông nghiệp chiếm dưới 20%. Từ đặc điểm tình hình nêu trên sản xuất nông nghiệp ở địa phương trong thời gian qua chưa thật sự hiệu quả, chưa phát huy được hết tiềm năng, sản xuất nông nghiệp còn mang tính tự phát thiếu bền vững. Thu nhập bình quân trên một đơn vị diện tích khoảng 60 triệu/ha/năm, thu nhập bình quân đầu người khoảng 18 triệu đồng/người/năm. Đảng ủy xã Trị An đã xác định việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng các mô hình nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà

Đảng bộ cần phải tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao thu nhập cho người dân phấn đấu hoàn thành tiêu chí nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

Qua quá trình 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, UBND Huyện và sự hỗ trợ tích cực của các phòng ban chuyên môn của Huyện; Sự tập trung lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền và đặc biệt là sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của cộng đồng dân cư Xã Trị An đã đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội như đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng; các công trình thủy lợi; điện phục vụ sinh hoạt, phục vụ sản xuất nông

nghiệp; cơ sở vật chất giáo dục, y tế, văn hóa được quan tâm đầu tư và xây dựng cơ bản phục vụ tốt đời sống cho người dân; tình hình an ninh trật tự được giữ vững tạo điều kiện cho người dân an tâm phát triển sản xuất.

### Từ những mô hình đầu tiên

Những năm đầu tiên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, với diện tích đất nông nghiệp gần 700 ha, chủ yếu là trồng lúa, cây trà và cây cao su do đó thu nhập của người dân rất thấp (60 triệu/ha/năm). Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy – UBND Huyện, Đảng ủy - UBND xã Trị An đã từng bước xây dựng các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giảm dần diện tích cây trà để nâng cao thu nhập



Vườn sầu riêng của ông Nguyễn Quý Sửu





cho người dân. Một số mô hình đã được triển khai đó là: mô hình trồng mít thái, mô hình trồng hoa lan cắt cành, mô hình trồng bưởi đường lá cam và đặc biệt là mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây mía đã được triển khai với hơn 50 hộ dân ban đầu tham gia.

Trong quá trình triển khai thực hiện do tập quán canh tác, chưa nắm bắt được kỹ thuật và giá cả thị trường không ổn định nên các mô hình trên đã không được thành công. Tuy nhiên, qua đó đã bước đầu làm cho người dân nhận thấy rằng: muốn đời sống được khá lên không có con đường nào khác ngoài con đường chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

### **Đến những bước phát triển**

Với mong muốn làm cho đất nông nghiệp phải tạo ra được thu nhập trên 100 triệu đồng/ha, Đảng ủy, chính quyền xã nhận thấy việc đầu tiên cần phải làm đó là đường giao thôn và điện phục vụ sản xuất phải được đầu tư để tạo điều kiện cho người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Từ đó, địa phương đã kiến nghị Huyện ủy - UBND Huyện đầu tư các công trình đường giao thôn nông thôn,

giao thôn nội đồng như đường Hóc Lai, Đồi 74, đường Vũng Rê... và các công trình điện 3 pha phục vụ sản xuất như: khu sản xuất Tam Bản, Hóc Lai, Đồi 74... Sau khi được đầu tư các công trình trên, địa phương đã vận động người dân mạnh dạn chuyển đổi từ trồng trà, mía, lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như: cam, bưởi, sầu riêng.

Đến nay, trên địa bàn xã đã chuyển đổi hơn 100 ha từ diện tích trồng trà, lúa có hiệu quả kinh tế thấp sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao như: 60 ha cây

UBND xã tiếp tục vận động người dân chuyển đổi cây trồng trong thời gian tới.

Một số hộ điển hình trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn xã đó là ông Đỗ Quang Thống, đã trồng được 2ha cây cam trồng xen canh cây bưởi, 4 ha cây sầu riêng, và 2 ha cây bơ; ông Lâm Thành Mỹ trồng 5 ha bưởi đường lá cam; bà Nguyễn Thị Thu Hiền trồng 5 ha bưởi da xanh, ông Bùi Văn Út trồng hơn 30 ha cây cam. Ông Nguyễn Quý Sửu, một hộ dân trồng sầu riêng tại khu vực Vũng Rê cho biết: “Vùng đất khu vực Vũng Rê thuộc xã Trị An và khu vực giáp ranh



*Bưởi đường lá cam của ông Nguyễn Hồng Gập*

bưởi, 45 ha cây cam và 11 ha cây sầu riêng. Hiện nay, một số ít diện tích cây cam, bưởi đã có thu hoạch vụ đầu tiên và đem lại thu nhập trên 250-400 triệu đồng/ha. Đây là cơ sở để

các xã Tân An, Vĩnh Tân rất phù hợp với cây sầu riêng, giai đoạn đầu gia đình trồng thử nghiệm gần 2 ha tại Vũng Rê, cây phát triển rất tốt và cho thu nhập khá cao gần 1 tỉ



đồng/ha đến khi thu hoạch ổn định từ năm thứ 7 sẽ đem lại cho gia đình ông từ 1,5 tỉ đến 2 tỉ đồng/ha. Đến nay, ông đã trồng thêm được gần 12 ha tại khu vực xã Tân An. Trong thời gian tới, ông dự kiến sẽ cùng với một số bạn bè liên kết làm nông trại trồng sầu riêng công nghệ cao với diện tích dự kiến khoảng 50 ha tại khu vực giáp ranh xã Trị An, Tân An, Vĩnh Tân”.

Ông Đỗ Quang Thống, một hộ dân khác cho biết: “Gia đình có gần 8 ha đất tại khu vực Hóc Lai và Tam Bản, trước đây do chưa có điện sản xuất nên gia đình chỉ trồng cây trà vì nó dễ trồng, không phải chăm sóc. Năm 2017, sau khi được địa phương quan tâm đầu tư các công trình điện, gia đình đã mạnh dạn chuyển sang trồng các loại cây như: cam, bưởi, sầu riêng, bơ, đến nay các loại cây cho phát triển tốt hứa hẹn đến năm 2020 02 ha cam sẽ bắt đầu cho thu nhập”.

Xã Trị An phấn đấu đến năm 2020, sẽ phát triển lên khoảng 100 ha cây bưởi, 100 ha cây cam, 30 ha sầu riêng, giữ ổn định 270 ha cây cao su đang cho thu hoạch và phát triển thêm cây trồng khác có giá trị kinh tế cao và phù hợp



*Cánh đồng cam tại Hóc Lai*

với thổ nhưỡng. Và sản xuất nông nghiệp sẽ phát triển theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch và từng bước hình thành các vùng sản xuất chuyên canh cây có múi; sẽ cùng tham gia vào quá trình phát triển du lịch gắn với nông nghiệp của huyện Vĩnh Cửu; phấn đấu đến năm 2020 nâng thu nhập bình quân đầu người lên trên 66 triệu đồng, giá trị thu nhập bình quân trên 01 ha cây trồng lên trên 170 triệu đồng/ha.

### **Các giải pháp để thực hiện trong thời gian tới**

Để đạt được các mục tiêu như trên, theo ông Nguyễn Văn Công, Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch HĐND xã, địa phương cần phải thực hiện tốt các công việc sau:

*Thứ nhất*, tập trung công tác tuyên truyền vận động người dân mạnh dạn chuyển

đổi cơ cấu cây trồng. Tổ chức các buổi tham quan, học tập các mô hình hiệu quả.

Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp chung tay xây dựng nông thôn mới bằng hình thức liên kết xây dựng “cánh đồng lớn” vừa hỗ trợ cho nông dân và đồng thời đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên tham gia.

*Thứ hai*, đẩy mạnh tập huấn, khuyến nông và các dịch vụ tư vấn nhằm nâng cao kỹ năng sản xuất, thu hoạch, bảo quản cho nông dân; tập huấn nâng cao kiến thức cho nông dân nắm và áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh theo hướng hữu cơ. Thực hiện 3 cùng: cùng giống, cùng thời vụ và cùng áp dụng chung quy trình kỹ thuật thâm canh trong diện tích cánh đồng lớn. Hướng dẫn, khuyến khích các đối tượng tham gia cánh đồng lớn áp dụng công nghệ cao,





sản xuất tốt (VietGAP) vào sản xuất.

*Thứ ba*, cần phải tập trung rà soát, trình các cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch chung của xã, trong đó đề nghị Huyện có chủ trương cho địa phương chuyển đổi toàn bộ diện tích đất trồng lúa trên địa bàn xã sang trồng cây lâu năm. Lồng ghép với chương trình xây dựng nông thôn mới, với các nguồn vốn khác đầu tư, từng bước hoàn thiện hơn hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất tại các cánh đồng lớn, từng bước phát triển và hình thành các vùng sản xuất chuyên canh cây ăn trái bao gồm hệ thống thủy lợi, giao thông, hệ thống điện... Trên cơ sở đó, bố

trí lại cơ cấu cây trồng, hình thành những vùng sản xuất chuyên canh có chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thời tiết của địa phương;

*Thứ tư*, phải củng cố, phát triển các tổ chức kinh tế tập thể đại diện nông dân (HTX, THT) tại địa phương để nhằm liên kết với các doanh nghiệp hỗ trợ nông dân trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản hiệu quả và bền vững. Khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản với nông dân, thiết lập và duy trì được mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nông dân trong chia sẻ thông tin thị trường, kỹ thuật, kiến thức,

chất lượng sản phẩm, giá cả, cung cấp dịch vụ giống, phân bón và các dịch vụ khác. Tuyên truyền và vận động nông dân, doanh nghiệp tích cực đăng ký thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã từng bước xây dựng thương hiệu sản xuất đạt tiêu chuẩn, hình thành sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương.

Với những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, cùng với sự quan tâm của Huyện uỷ, UBND huyện, sự chung tay của người dân huy vọng trong tương lai xã Trị An sẽ hình thành nên các vùng chuyên canh cây ăn trái có giá trị kinh tế cao, góp phần nâng cao thu nhập cho người nông dân./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRỊ AN**



*Buổi xen cam của ông Lâm Thành Mỹ*

## Ổn định dân cư để xây dựng NTM xã Mã Đà

**B**ước vào thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM với xuất phát điểm thấp, gặp không ít khó khăn như địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, cơ cấu nông nghiệp chiếm trên 70%, sản xuất nhỏ lẻ, thu nhập bình quân đầu người thấp, hộ nghèo ở mức cao; nhưng sau nhiều nỗ lực phấn đấu, với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cách làm sáng tạo, hiệu quả và bước đi phù hợp, xã Mã Đà đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

Có được những thành tựu này, là do sự lãnh đạo chỉ đạo của HU, UBND huyện, sự hỗ trợ của các ngành chức năng của huyện, cùng sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy – UBND xã. Đảng ủy đã xây dựng Nghị quyết chuyên đề số 14-NQ/ĐU ngày 30/5/2016 về việc lãnh đạo thực hiện các tiêu chí thuộc Đề án xây dựng nông thôn mới xã Mã Đà năm 2016. UBMTTQ xã Mã Đà xây dựng Kế hoạch số 15/KH-MT ngày 24/7/2015 của Ban thường trực UBMTTQ xã về việc MTTQVN xã tham gia xây dựng nông thôn mới. Đồng

thời từng công trình UBMTTQ xã đều thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. UBND xã tập trung chỉ đạo hoàn thành cụ thể từng nhóm tiêu chí. Với nhóm tiêu chí về xây dựng cơ sở hạ tầng, có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn, ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

Tiêu chí giáo dục và đào tạo được quan tâm và chỉ đạo

sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề...) là 70/77, đạt tỷ lệ 90,9%. Chất lượng giáo viên, chất lượng dạy và học được nâng lên, đóng góp quan trọng vào nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xã Mã Đà.

Nhóm tiêu chí nâng cao chất lượng đời sống nông dân cũng được quan tâm. Trong năm qua, đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 39,6 triệu đồng/người/năm. Đa số các hộ gia đình có nhà kiên cố,



quyết liệt. Hệ thống các trường học từ mầm non, tiểu học đến THCS, THPT được quan tâm đầu tư; Năm 2016, xã Mã Đà đã được UBND huyện Vĩnh Cửu công nhận đạt chuẩn Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và đạt chuẩn Xóa mù chữ - Phổ cập giáo dục năm 2016. Số học

kháng trang. Công tác y tế, phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn đạt 86,03%. Xã có kết nối internet; hầu hết các hộ có điện thoại. Tỷ lệ hộ nghèo theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo





tiếp cận đa chiều tính đến tháng cuối năm 2017 trên địa bàn xã có 61 hộ nghèo trong đó có 18 hộ nghèo A chiếm tỷ lệ 0,9%.



*Lễ trao quà cho học sinh nghèo tại địa phương*

Hệ thống chính trị ở nông thôn tiếp tục được củng cố, dân chủ được mở rộng và phát huy; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được củng cố, vững chắc, trật tự an toàn xã hội có chuyển biến tốt hơn. Chất lượng cuộc sống được nâng lên rõ rệt, người dân vui mừng, phấn khởi vì những lợi ích thiết thực mà Chương trình mang lại. Để có được những thành tựu đó, điều quan trọng nhất trong công tác xây dựng NTM mà chúng tôi đã thực hiện được đó chính là công tác ổn định dân cư để xây dựng NTM. Đây là công tác khó khăn nhất và cũng là lực lượng xây dựng NTM bền chặt nhất mà chúng tôi xác định. Bởi “có an dân mới lạc nghiệp”, “dân cư là cái gốc rễ của chính quyền cơ sở”, dân có thuận thì việc mới xong. Muốn vậy thì công tác ổn định dân cư mới là điều đáng quan tâm nhất. Nhận định được điều này, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, cấp ủy đảng đã rút ra được nhiều bài học quý, có giá trị đặc thù riêng của xã Mã Đà. Một là, bài học về sự cần thiết phải vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, đặc biệt là sự thể hiện vai trò tích cực, tiên phong của người đứng đầu, sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị cũng như sự nhiệt tình ủng hộ của người dân. Hai là, bài học về đồng thuận xã hội. Đó là sự đồng tình cả

nhận thức và hành động của đại đa số thành viên trong xã hội về một hoặc một số vấn đề nào đó nhằm hoàn thành một mục đích chung. Ba là, bài học về việc đảm bảo tính bền vững của các tiêu chí. Xây dựng nông thôn mới không phải là một kết quả nhất thành bất biến, mà là một tiến trình phát triển không ngừng.

Xác định công tác tuyên truyền, vận động là khâu then chốt, là nhiệm vụ quan trọng có tính quyết định đến việc tổ chức thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Ban chỉ đạo xã tập trung tuyên truyền quán triệt trong cán bộ, Đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ, đầy đủ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng nông thôn mới, bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trên hệ thống loa đài, pano, áp phích, trong các cuộc họp chuyên đề về nông thôn mới và lồng ghép trong cuộc họp của các ban ngành đoàn thể, cuộc họp ở các tổ, nhóm, chi hội ấp.

Hơn nữa, UBND xã đã chú trọng phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM tạo điều kiện về cơ chế, chính sách để người dân thực sự làm chủ thể trong xây dựng NTM; người dân vừa là chủ thể, vừa là người thụ hưởng thành quả của xây dựng NTM, phát huy tính chủ động và sáng tạo của người dân; nghiêm túc thực hiện các nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, thực sự quan tâm tới lợi ích thiết thực của người dân trong việc quyết định lựa chọn nội dung, quản lý, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện chương trình xây dựng NTM ở địa phương. Việc huy động, đóng góp của người dân phải được thực hiện trên cơ sở thực sự tự nguyện, bản bạc dân chủ không gượng ép quá khả năng đóng góp của người dân. Đẩy mạnh phát động phong trào thi đua “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”, động viên khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có nhiều đóng góp trong xây dựng NTM./.

**UBND XÃ MÃ ĐÀ**



## KINH NGHIỆM VẬN ĐỘNG THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở VÙNG SÂU, VÙNG XA

**X**ây dựng nông thôn mới là chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, là cơ hội làm thay đổi diện mạo, tạo nên sức sống mới cho nông thôn, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân ở các địa phương. Để thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thì công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, các nguồn lực xã hội tích cực tham gia vào chương trình này đóng một vai trò hết sức quan trọng.

Xã Phú Lý là địa phương thuộc vùng sâu, vùng xa của Huyện Vĩnh Cửu, xung quanh được bao bọc bởi rừng tự nhiên, cách trung tâm huyện 40km. Phía Bắc giáp xã Đăng Hoà (Huyện Bù Đăng thuộc tỉnh Bình Phước), phía Nam giáp ranh xã Mã Đà, Lòng hồ Trị An, phía Tây giáp xã Mã Đà - Vĩnh Cửu - Đồng Nai và phía Đông giáp xã Thanh Sơn - Định Quán - Đồng Nai. Tổng diện tích tự nhiên của xã Phú Lý là 27.547,01ha. Xã có 3409 hộ

gia đình với dân số 13409 nhân khẩu trong đó đồng bào dân tộc thiểu số là 322 hộ với 1241 khẩu gồm đồng bào dân tộc Chơro, Tày, Mường, Khơ me, Thái..., đồng bào có đạo là 5.987 tín đồ. Đa số dân cư của xã được quy tụ từ nhiều tỉnh thành trong cả nước về lập nghiệp và sinh sống, chủ yếu là làm nông nghiệp và kinh doanh mua bán nhỏ, hoạt động này luôn phụ thuộc vào thời tiết và biến động của thị trường, năng suất lao động thấp. Vì thế trước khi thực hiện xây dựng nông thôn mới, đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn. Sau 10 năm thực hiện xây dựng nông thôn mới, địa phương đã đạt được nhiều kết quả đáng mừng trên mọi lĩnh vực, đó là: Vận động nhân dân và các doanh nghiệp đóng góp trên 20 tỉ đồng vào việc xây dựng nông thôn mới; Đường trục xã đến các ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa theo cấp kỹ thuật của bộ GTVT đạt 100%; đường nội đồng đạt 70%; Xã có 9/9 ấp văn hóa, trên 99% hộ gia đình đạt danh hiệu GDVH, có 9/9 nhà văn hóa

được xây dựng đạt chuẩn, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức tôn giáo và các tổ chức xã hội xây dựng mới 85 căn nhà tình thương và sửa chữa 65 căn nhà gia đình chính sách với tổng kinh phí thực hiện 4,520 tỷ đồng; Thu nhập bình quân đầu người từ 34,6 triệu năm 2015 lên 64 triệu năm 2019; về tỉ lệ hộ nghèo từ 16,8% năm 2015 phấn đấu xuống còn 0,36% năm 2018; xây dựng và thành lập được 30 tổ liên gia tự quản về ANTT tại khu dân cư với gần 300 thành viên tham gia. Xã Phú Lý đã hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới vào năm 2015 và đang trên đà hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Để đạt được những kết quả đó, UBMTTQ VN xã Phú Lý hôm xin chia sẻ một số kinh nghiệm về công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và các nguồn lực xã hội tham gia vào quá trình xây dựng nông thôn mới như sau:

*Một là, trên cơ sở quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt*





trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên về xây dựng nông thôn mới, Mặt trận Tổ quốc xã đã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc phối hợp với Chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội xã trong vận động nhân dân xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua yêu nước, gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Theo đó, Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên tranh thủ các điều kiện và nguồn lực để xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản ở khu dân cư; chủ trì hiệp thương thống nhất với các tổ chức chính trị - xã hội để chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc trong quá trình xây dựng các mô hình này. Làm tốt công tác vận động đối với nhân dân là đồng bào DTTS, đồng bào có đạo, đặc biệt tranh thủ triệt để vai trò của các vị là Người uy tín, các vị đứng đầu các cơ sở tôn giáo. Đội ngũ cán bộ Mặt trận tiến hành tuyên truyền, vận động đến từng hộ gia đình và

người dân về các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trước hết là những tiêu chí có tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân, như xây dựng nhựa hóa và bê tông hóa đường giao thông nông thôn, đường nội đồng; xây dựng nhà văn hóa ấp; giữ gìn vệ sinh môi trường, phong trào “sáng, xanh, sạch, đẹp”, chỉnh trang nhà cửa, cải tạo vườn, ao, khuôn viên; xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn ANTT, xây dựng ấp văn hóa, gia đình văn hóa.

*Hai là*, phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện để người dân được bàn bạc, góp ý, tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện xây dựng nông thôn mới ngay tại cộng đồng dân cư. Cần huy động được đông đảo người dân tham gia giám sát, phát huy tốt quyền làm chủ của người dân đặc biệt tham gia giám sát các công trình xây dựng trên địa bàn; thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Trong những năm qua xã Phú Lý đã thành lập 59

ban giám sát đầu tư Cộng đồng với hơn 370 thành viên. Qua hoạt động thực tiễn, các ban giám sát đã có 51 ý kiến, kiến nghị và được chủ đầu tư giải quyết bổ sung hoặc khắc phục sai sót, hạn chế trong quá trình triển khai thi công, phù hợp với điều kiện thực tế và theo ý kiến chung của cộng đồng.

*Ba là*, tăng cường phối hợp chặt chẽ nắm bắt tình hình thực tiễn trong quá trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là những vấn đề nổi cộm, bức xúc liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, cũng như những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, giải quyết ngay từ cơ sở. Tổ chức tốt Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư.

*Bốn là*, kịp thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tổ chức, hộ gia đình có nhiều đóng góp xây dựng NTM trên các phương tiện thông tin đại chúng nhất là hệ thống truyền thanh và trên các diễn đàn về xây dựng NTM./.

**UB MTTQ VN XÃ PHÚ LÝ**



# ***Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn xã Bình Hòa***

**X**ã Bình Hòa có diện tích tự nhiên là 671 ha, dân số có 1.576 hộ với 6.631 khẩu. Đa số nhân dân trên địa bàn sống bằng nông nghiệp và một số làm công nhân ở các công ty, xí nghiệp trong và ngoài địa bàn. Những năm gần đây, địa phương thực hiện xây dựng NTM trên địa bàn, cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn xã đã được cải thiện, đời sống nhân dân đã từng bước được nâng lên nhưng địa bàn vẫn là một xã thuần nông, tỷ lệ hộ nghèo chiếm khoảng 0,6%. Tháng 01/2015 xã được công nhận là 01 trong 03 xã đầu tiên của huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tháng 12/2018 xã được Tỉnh công nhận là 01 trong 02 xã của huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Hiện nay xã đang thực hiện khu dân cư kiểu mẫu tại ấp Thới Sơn và các tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn 02 ấp.

Qua 10 năm xây dựng NTM, hiện nay địa phương đang tiến hành xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu tiến tới xây dựng xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, việc triển khai đồng bộ các giải pháp đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người dân tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhận thức được vai trò chủ thể, tự giác tham gia xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu bằng nhiều việc làm cụ thể như: tập trung phát triển kinh tế; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; cải tạo cảnh quan môi trường thôn xóm, đảm bảo an ninh trật tự; các ấp trên địa bàn đã triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ về duy trì xây dựng NTM nâng cao, khu dân cư NTM kiểu mẫu đảm bảo theo quy trình, hướng dẫn của các cấp và kế hoạch đề ra. Việc huy

động sự tham gia đóng góp công sức của người dân để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh ngày càng hiệu quả và được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Các công trình hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng hoàn thiện theo quy chuẩn. Điều kiện đi lại, sản xuất, sinh hoạt của người dân đã được cải thiện đáng kể. Vệ sinh môi trường nông thôn có những chuyển biến tích cực. Trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn được đẩy mạnh. Mô hình kinh tế hợp tác có những chuyển biến tích cực, nhiều Hợp tác xã được thành lập và hoạt động bước đầu có hiệu quả; HTX DVTMNN Bình Hòa dần đi vào ổn định và làm ăn có hiệu quả, thành lập thêm 01 HTX Tâm Minh Quang. Diện mạo nông thôn, cảnh quan khu dân cư có nhiều khởi sắc. Chương trình mục tiêu xây dựng NTM trên địa bàn xã ngày càng đi vào cuộc sống và có chiều sâu, nhân dân tự nguyện hưởng ứng thực hiện.

Quan điểm chỉ đạo xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu mà BCĐ xây dựng NTM xã Bình Hòa đặt ra là coi trọng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và giá trị hưởng thụ tinh thần của người dân. Khu dân cư NTM kiểu mẫu phải có thu nhập bình quân đầu người, trình độ dân trí, cơ sở hạ tầng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa – xã hội cao hơn so với khu dân cư đạt chuẩn NTM nâng cao đã được công nhận.

Xác định các nội dung trên và tình hình thực tế trong giai đoạn 10 năm xây dựng NTM trên địa bàn, xã Bình Hòa đã chọn tổ 1, tổ 2 khu B ấp Thới Sơn để thực hiện khu dân cư kiểu mẫu, trọng tâm là: tập trung phát triển





sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người dân; giữ gìn bản sắc văn hóa nông thôn truyền thống; đề cao vai trò tự quản của cộng đồng; tập trung cho các giải pháp trong bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan; thực hiện nếp sống văn minh, ứng xử văn hóa, tiến bộ; thực hiện tốt công tác quản lý và bảo đảm an ninh trật tự địa bàn. Đây đều là những nội dung cốt lõi trong chỉ đạo xây dựng NTM thời gian vừa qua.

Định hướng trong những bước tiếp theo của Ban chỉ đạo sẽ xây dựng xã NTM kiểu mẫu trước tiên phải xây dựng trước khu dân cư kiểu mẫu. Hiện nay sau khi hoàn thành xây dựng NTM nâng cao, xã nhà gặp khó khăn về nguồn kinh phí trong việc xây dựng NTM kiểu mẫu, nếu làm NTM kiểu mẫu cho toàn xã đòi hỏi nguồn lực đầu tư kinh phí rất lớn, rất lâu mới đạt được chuẩn theo quy định, bởi vậy địa phương lựa chọn khu dân cư làm thí điểm, hay nói rộng hơn là các tổ nhân dân hợp lại thực hiện và triển khai khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn nhỏ để đúc rút kinh nghiệm làm sao thực hiện được những mô hình “sáng - xanh – sạch – đẹp” bền vững, bảo tồn được nét đặc sắc văn hóa của ấp (nhà truyền thống 3 gian 2 chái tại Khu B (cầu Xa), các vườn cau-vườn tràu mang đậm cốt cách nông thôn), hơn thế nữa tận dụng được những lợi thế để gắn với du lịch sinh thái vườn kết nối với các xã lân cận.

Vấn đề đặt ra cho việc xây dựng khu dân cư kiểu mẫu hiện nay trên địa bàn ấp Thới Sơn là: quy hoạch khu dân cư, cảnh quan, hệ thống thoát nước vừa đảm bảo đạt

yêu cầu tiêu chí vừa phù hợp với thực tiễn địa nhằm đảm bảo yếu tố bền vững, tạo được phong trào rộng lớn cho cộng đồng. Định hướng trong thời gian tới là đẩy mạnh tuyên truyền vận động, quán triệt nhận thức đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân, cộng đồng về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch triển khai xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn. Xác định rõ xây dựng NTM qua các bước từ nông thôn mới đến NTM nâng cao và đến NTM kiểu mẫu là quá trình liên tục, lâu dài có điểm bắt đầu nhưng không có điểm kết thúc. Xã nhà sau khi đã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao cần tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng các tiêu chí và hướng tới xây dựng NTM kiểu mẫu. Vì vậy, việc xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu sẽ tạo nền tảng quan trọng để hướng tới xây dựng xã NTM kiểu mẫu, cốt lõi là nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn. Khi triển khai xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, phải lấy vai trò của cộng đồng dân cư là chính, phải để cộng đồng dân cư tự bàn bạc, thống nhất lựa chọn lĩnh vực phù hợp, là điểm mạnh của cộng đồng để phấn đấu trở thành kiểu mẫu; UBND xã chỉ là người hướng dẫn, hỗ trợ, đưa ra các tiêu chí phù hợp để xét, công nhận và công bố. Khi triển khai thực hiện khu dân cư kiểu mẫu, Ban ấp cần phối hợp chặt chẽ với Ban Công tác MT ấp, các chi tổ hội để tuyên truyền, vận động, tổ chức cho người dân tham gia. Tuyệt đối không vì thành tích mà huy động quá sức dân, phải để người dân thực sự tự nguyện, tự mình chung tay, góp sức./.

**UBND XÃ BÌNH HÒA**

# MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG HỮU CƠ

**T**rong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng hiện nay, việc xuất khẩu nông sản ra các thị trường lớn trên thế giới ngày càng được mở rộng, đây cũng chính là cơ hội nâng tầm nông sản của Việt Nam. Bên cạnh đó, đòi hỏi người nông dân không ngừng nâng cao chất lượng nông sản, đạt được các tiêu chí về an toàn vệ sinh thực phẩm và các chỉ số về dư lượng thuốc BVTV.

Diện tích trồng quýt đường những năm trở lại đây không ngừng tăng lên. Tuy phát triển về số lượng nhưng người trồng lại chưa chú trọng đến chất lượng của sản phẩm. Sự hiểu biết của người nông dân còn thiếu, và chưa đầy đủ, chính vì vậy mà dịch bệnh không ngừng lây lan trên diện rộng, có những vùng trồng quýt khá nổi tiếng như huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa hay Định Quán Đồng Nai đã bị xóa sổ.

Hợp tác xã sản xuất Nông nghiệp- Thương mại- Dịch vụ (HTX SXNN – TM – DV) Bình Minh được thành lập tháng 4/2017 với 8 thành viên, diện tích >20ha. Sau hơn 2 năm, số lượng thành viên của HTX là 14, và diện tích >30ha. Với mong muốn nhân rộng mô hình quýt

đường theo hướng hữu cơ để tạo ra nguồn đầu vào ổn định chất lượng, hướng tới việc xuất khẩu.

Mô hình trồng quýt đường theo hướng hữu cơ của HTX Bình Minh đáp ứng được các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm cũng như không để lại dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, từ đó không ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, người trực tiếp sản xuất, môi trường được bảo vệ. Ngoài ra, khi trồng và chăm sóc cây quýt đường theo hướng hữu cơ vi sinh sẽ giúp cây phát triển ổn định, hệ sinh thái đất được cân bằng, từ đó cây ít bị bệnh, năng suất cây được đảm bảo; bước đầu đã mang lại hiệu kinh tế, xã hội, môi trường; một số nội dung cụ thể như sau:

## **1. Quy trình canh tác, ứng dụng trong mô hình**

### **1.1. Giống, đất trồng, mật độ khoảng cách**

- Về giống: Vườn sử dụng giống quýt đường (cây ghép), trồng trên toàn bộ diện tích 2ha; quýt đường có khả năng thích ứng và sinh trưởng phát triển (STPT) tốt với điều kiện địa phương và chống chịu các loại sâu bệnh tốt.

- Về đất trồng: Đất được cày bừa kỹ, phơi đất khô để tiêu diệt nguồn sâu bệnh hại có trong đất, lên lớp để đảm bảo việc thoát nước tốt cho vườn vào mùa mưa, chia khoảng cách, đào hố trồng, bón lót 40 kg phân hữu cơ đã ủ hoai /hố/cây trước khi trồng;

- Về mật độ vườn được tiết kiệm với khoảng cách trồng 4m x 4m (mật độ vườn 625cây/ha); Sau khi trồng cắm cọc, cố định thân cây, đảm bảo không bị gió lay gốc, ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây.

### **1.2. Bón phân, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh**

- Bón phân: Căn cứ vào giai đoạn sinh trưởng phát triển, các biểu hiện thực tế của cây, để cung cấp dinh dưỡng cho cây phù hợp theo từng giai đoạn, đảm bảo cây quýt đủ dinh dưỡng, STPT tốt. Việc bón phân cho vườn cây trong quá trình canh tác, chủ yếu là dùng kết hợp phân hữu cơ đã ủ hoai mục, phân cá, phân trùn quế, bánh dầu để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đảm bảo cây STPT tốt. Hạn chế tối đa việc bón phân vô cơ trong quá trình canh tác.

- Tưới nước: Vườn dùng nguồn nước giếng khoan để tưới, vườn được lắp đặt hệ thống tưới nước tiết kiệm, tùy





thuộc vào điều kiện thời tiết mà điều chỉnh chế độ tưới, đảm bảo việc tưới nước cho cây quýt đủ ẩm trong mùa nắng; thực hiện tốt việc xả mương tiêu, thoát nước tốt trong mùa mưa, không để tình trạng bị ngập úng cho vườn quýt.

- Quản lý cỏ dại: vườn quýt được giữ cỏ mọc trong vườn để giữ ẩm trong mùa nắng, chống rửa trôi các chất dinh dưỡng và chống xói mòn trong mùa mưa, tăng cường đa dạng sinh học, cân bằng sinh thái trong vườn; tạo môi trường thuận lợi cho côn trùng có ích sinh sống, khi cắt tỉa cỏ hoặc cỏ tự chết tạo ra một lượng hữu cơ đáng kể cho đất cung cấp lại dinh dưỡng cho cây trồng; trong canh tác tuyệt đối không dùng thuốc diệt cỏ, khi cần thiết trừ cỏ chỉ

sử dụng biện pháp thủ công.

- Phòng trừ sâu bệnh: thực hiện tốt việc tỉa cành tạo tán, tạo sự thông thoáng trong vườn, góp phần hạn chế các đối tượng sâu bệnh gây hại; bón đầy đủ dinh dưỡng tạo điều kiện để cây quýt STPT khỏe mạnh, phát huy sức chống chịu với các loài sâu bệnh hại; bảo vệ, kích thích sự phát triển của côn trùng có ích (thiên địch) để khống chế lại các dịch hại; thực hiện thường xuyên thăm vườn, phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ hữu hiệu, kịp thời.

Trường hợp phát hiện có các đối tượng sâu bệnh, gây hại đến mức độ cần phải phun xịt để phòng trừ, chỉ sử dụng thuốc thảo mộc hoặc các loại thuốc vi sinh để phòng trừ. Các loại thuốc tự pha chế như

gừng, tỏi, ớt rồi ngâm với rượu để phun xịt; các loại thuốc vi sinh thường sử dụng như: Exin 2.0SC; Nola-Fungi (*Trichoderma*, nấm xanh, nấm trắng, nấm tím); Nola-BT (*Bacillus thuringiensis*);

## 2. Hiệu quả mô hình và khả năng nhân rộng

### 2.1. Hiệu quả của mô hình

Cây quýt phát triển khỏe mạnh, lá xanh, bóng đẹp, trái lớn màu sáng, năng suất cao, có hiệu quả kinh tế cao; mô hình tăng cường sử dụng phân hữu cơ, hạn chế tối đa sử dụng phân vô cơ, chỉ sử dụng thuốc sinh học, thuốc thảo mộc trong canh tác đã giúp cải tạo môi trường, an toàn cho người sản xuất, cho sản phẩm đảm bảo vệ sinh ATTP, an toàn cho người sử dụng.

### 2.2. Bảng hạch toán kinh tế mô hình

STT	KHOẢN CHI	SỐ TIỀN/HA (đồng)	GHI CHÚ
Giai đoạn kiến thiết cơ bản			
1	Cây giống 625 cây	12.500.000	
	Phân bón, thuốc BVTV	40.000.000	
	Hệ thống tưới	35.000.000	
	Công lao động	13.000.000	
	Chi phí khác	10.000.000	
	<b>Tổng chi</b>	<b>110.500.000</b>	



STT	KHOẢN CHI	SỐ TIỀN/HA (đồng)	GHI CHÚ
năm 2017			
2	Phân hữu cơ	25.000.000	25 tấn (40kg/gốc)
	Phân vô cơ	4.375.000	1/2 kg/gốc
	Thuốc BVTV vi sinh	30.000.000	36 lần/năm
	Phân Cá, dịch Trùn quế, Bánh Dầu	50.000.000	Tưới gốc mỗi tháng/lần
	Chi phí tưới	3.000.000	06 tháng mùa khô
	Công lao động	50.000.000	250 công x 200.000đ/công
	Phụ chi	35.000.000	Cây chống, dây neo
	<b>Tổng chi</b>	<b>197.375.000</b>	
	<b>Tổng thu</b>	<b>400.000.000</b>	Năng suất 20 tấn, giá bán 20.000 đồng/kg
	<b>Lãi so với đầu tư</b>	<b>202.625.000</b>	
Năm 2018			
3	Phân hữu cơ	31.250.000	31 tấn (50kg/gốc)
	Phân vô cơ	4.375.000	1/2 kg/gốc
	Thuốc BVTV vi sinh	30.000.000	36 lần/năm
	Phân cá, dịch Trùn quế, Bánh Dầu	50.000.000	Tưới gốc mỗi tháng/lần
	Chi phí tưới	3.000.000	06 tháng mùa khô
	Công lao động	50.000.000	250 công x 200.000đ/công
	Phụ chi	35.000.000	Cây chống, dây neo
	<b>Tổng chi</b>	<b>203.625.000</b>	
	<b>Tổng thu ước</b>	<b>1.000.000.000</b>	Năng suất 50 tấn, giá bán 20.000đ/kg
	<b>Lãi so với đầu tư</b>	<b>796.375.000</b>	
Năm 2019			
4	Phân hữu cơ	62.500.000	62 tấn (100kg/gốc)
	Phân vô cơ	4.375.000	0.5 kg/gốc
	Thuốc BVTV vi sinh	30.000.000	36 lần/năm
	Phân cá, dịch Trùn quế, Bánh Dầu	50.000.000	Tưới gốc mỗi tháng/lần
	Chi phí tưới	3.000.000	06 tháng mùa khô
	Công lao động	50.000.000	250 công x 200.000đ/công
	Phụ chi	35.000.000	Cây chống, dây neo
	<b>Tổng chi</b>	<b>234.875.000</b>	
	<b>Tổng thu ước</b>	<b>1.200.000.000</b>	Năng suất 60 tấn, giá bán 20.000đ/kg
	<b>Lãi so với đầu tư</b>	<b>965.125.000</b>	





Qua số liệu cho thấy: với mức đầu tư ban đầu là 110.500.000 đồng/ha để trồng cây quýt như mô hình trên, chỉ 03 năm sau người nông dân đã thu lại toàn bộ chi phí ban đầu và còn được lãi 92.125.000/ha (lãi 2017 - chi phí KTCB); vườn quýt năm thứ tư (2018) cho năng suất ước tính 50 tấn/ha, với giá hiện tại 20.000đồng/kg, trừ chi phí chủ vườn thu lãi 796.375.000 đồng/ha; từ năm thứ 4 (2019) doanh thu từ mô hình sẽ tăng thêm từ 15-20% mỗi năm, đây là mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững do canh tác theo hướng hữu cơ vi sinh.

### **3. Về thị trường tiêu thụ và xây dựng nhãn hiệu hàng hóa**

**3.1. Thị trường tiêu thụ:** Đến nay, Hợp tác xã sản xuất Nông nghiệp - TM - DV Bình Minh đã ký hợp đồng tiêu thụ nông sản tại Chợ đầu mối Nông sản Thực phẩm Dầu Giây và các cửa hàng bán nông sản sạch tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.2. Xây dựng nhãn hiệu hàng hóa:** Hợp tác xã sản xuất Nông nghiệp - TM - DV Bình Minh đã lập hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa

gửi về Sở Khoa học – Công nghệ Đồng Nai xem xét, thẩm định và gửi về Cục Sở hữu Trí tuệ xem xét, cấp nhãn hiệu theo quy định.

### **4. Nhận xét, đánh giá**

Qua thực tế mô hình cho thấy, đây là mô hình trồng quýt theo hướng hữu cơ, chưa có đăng ký để được chứng nhận bởi các tổ chức chứng nhận; các thành viên hợp tác xã đã chủ động áp dụng tốt các khâu sản xuất theo hướng hữu cơ như: chủ yếu sử dụng phân hữu cơ hoai mục, phân cá, dịch trùn quế, bánh dầu để cung cấp dinh dưỡng cho cây quýt trong quá trình canh tác, hạn chế sử dụng phân bón hóa học; không dùng thuốc BVTV có nguồn gốc hóa học, chỉ dùng thuốc vi sinh, thuốc thảo mộc để phòng trừ các đối tượng sâu bệnh hại; không sử dụng thuốc kích thích sinh trưởng, thuốc diệt cỏ, giống biến đổi gen, chất bảo quản trong quá trình sản xuất; đây thực sự là mô hình phát triển bền vững, nâng cao được giá trị đất trên đơn vị diện tích, thân thiện với môi trường tự nhiên, bảo đảm nông sản ATVSTP, tăng cao thu nhập cho nông dân, phù hợp với định hướng phát triển của

ngành nông nghiệp hiện nay.

### **5. Phương hướng trong thời gian tới**

Trong thời gian tới cùng với việc triển khai triển khai Kế hoạch thực hiện “Đề án truyền thông du lịch nông nghiệp và xúc tiến thương mại nông sản minh bạch huyện Vĩnh Cửu” năm 2019 nhằm tạo ra sản phẩm nông nghiệp hữu cơ minh bạch, truy xuất nguồn gốc, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phục vụ kết nối các tuyến du lịch sinh thái trên địa bàn huyện, HTX tiếp tục thông tin, tuyên truyền, vận động nông dân tham gia thực hiện sản xuất theo quy trình sản xuất an toàn (GAP) và nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ trên địa bàn xã.

Bên cạnh đó sẽ tiếp tục kêu gọi, mời gọi doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thực hiện dự án chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm theo hướng bền vững nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất cho các thành viên hợp tác xã cũng như nông dân trên địa bàn xã trong thời gian tới./.

**UBND XÃ PHÚ LÝ**

# PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH GÓP PHẦN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**Đ**ây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng, nhằm nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là vùng nông thôn. Thực hiện chủ trương này, tại xã Bình Lợi từ thực tiễn đã xuất hiện nhiều cách làm hay, nhiều tấm gương tiêu biểu đóng góp thiết thực trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Điển hình là gương ông Phạm Văn Ba – Thành viên Hợp tác xã (HTX) dịch vụ Nông nghiệp- Tổng hợp Bình Lợi.

Vốn là cán bộ hưu trí, chưa từng trải qua thời gian thực sự làm nông nghiệp nên việc bắt tay vào làm vườn của ông Ba ban đầu gặp không ít khó khăn. Khởi đầu với 01 ha đất trồng, ông đã trồng xen nhiều loại cây trồng như bưởi, xoài, mít, cam, quýt,... Với kiến thức còn hạn hẹp, chưa được trau dồi cũng như học hỏi nhiều về kỹ thuật chăm sóc từ đó dẫn đến năng suất, hiệu quả kinh tế không cao. Không nản lòng trước những thất bại trên, ông tiếp tục tự tìm hiểu thêm về những kiến thức có liên quan. Năm 2002 sau khi được tham gia tập huấn, hội thảo về chăm sóc bưởi da xanh do Trạm Khuyến nông tổ chức, ông nhận thấy giống bưởi da xanh nếu được áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào quá trình trồng, chăm sóc phù hợp sẽ cho năng suất, chất lượng cao. Đồng thời đầu ra cũng ổn định, giá thị trường bình quân từ 25.000 đồng đến 30.000 đồng/kg. Vì vậy đã mạnh dạn quyết định phá bỏ và trồng mới 01 ha vườn chuyên canh bưởi da xanh. Nhờ sự cần cù, sáng tạo và mạnh dạn áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên thu nhập của gia đình ông ngày một nâng cao và hiện là một trong những hộ có thu nhập cao trong xã. Hiện nay, tổng diện tích bưởi của ông là 05 ha trong đó có 03 ha đang cho trái, thu hoạch khoảng 35 tấn/năm, giá bán từ 35.000 – 45.000đ/kg, thu nhập bình quân 1,8 tỷ đồng /năm. Hiện nay mô hình trồng bưởi da

xanh của ông là điểm tham quan nhân rộng mô hình trồng bưởi da xanh của xã và là địa điểm tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo chuyên đổi cơ cấu cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao của địa phương.

Đứng trước nhu cầu thị trường đòi hỏi sản phẩm nông nghiệp phải đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ cũng như quy trình canh tác thống nhất, buôn bán không bị thương lái ép giá. Sau khi tìm hiểu, năm 2015 ông đã đề xuất với UBND xã về việc cần thiết phải tìm ra phương hướng giải quyết tình huống đặt ra, cụ thể là nên thành lập hợp tác xã. Ông vận động một số người dân tổ chức thành lập hợp tác xã với



**Ông Phạm Văn Ba**  
Thành viên HTX DV NN Bình Lợi

mức đóng góp là 40 triệu/1 người, hiện có 14 xã viên. Diện tích canh tác của các hộ thành viên 30 ha, diện tích cho trái 20 ha. Trong năm 2017 đã ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm bưởi với cơ sở Hương Miền Tây 100 tấn bưởi da xanh, ký hợp đồng ghi nhớ với công ty cổ phần bất động sản Thống Nhất diện tích 50 ha với sản lượng 750 tấn/năm, và trong năm 2018 chính thức ký hợp đồng liên kết với Công ty cổ phần bất động sản Thống Nhất diện tích 100 ha với sản lượng là 1500 tấn/năm. Trong quá trình hoạt động, HTX đã cung cấp cho bà con nông dân và xã viên 90 tấn phân các loại (Phú Nông, Thanh Đức, Ong Biển). Hoạt động






của hợp tác xã được duy trì và có bước phát triển sau mỗi năm. Góp phần vào sự thành công đó là sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của Đảng ủy, UBND xã và hoạt động tích cực của các xã viên. Bên cạnh chăm lo phát triển kinh tế gia đình ông vẫn luôn cống hiến hết sức mình để cùng bà con trong ấp, trong xã chung tay xây dựng nông thôn mới. Là Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ 4, ấp 4, xã Bình Lợi; sau khi được quán triệt Nghị quyết, chủ trương của Đảng ủy xã về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bản thân ông và gia đình đã gương mẫu đi đầu hưởng ứng các phong trào. Ông đã vận động, tuyên truyền người thân, gia đình về chủ trương, đường lối của Đảng. Đồng thời gia đình ông còn tích cực đóng góp cho chương trình xây dựng NTM tại địa phương như đóng góp kinh phí thực hiện một số tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn ấp 4 như:

Đường Bến đò Bình Ninh, đường Bến Đồi – nhánh 1, đường Bến Đồi – nhánh 2, nhà văn hóa ấp 4 với số tiền từ 12 đến 15 triệu đồng/công trình; ngoài ra, ông còn tham gia cùng Ban vận động ấp vận động nhân dân hiến đất làm đường, từ đó nhận được sự đồng thuận cao trong nhân dân đối với chủ trương xã hội hóa đường giao thông nông thôn. Hiện nay do tuổi cao, sức khỏe không ổn định nên ông không tham gia vào Ban Giám đốc của HTX. Tuy nhiên ông vẫn ngày ngày lao động, thường xuyên vận động gia đình, người thân tham gia cùng địa phương trong công tác xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Sự thành công của xã Bình Lợi trong xây dựng NTM có sự đóng góp tích cực của ông Phạm Văn Ba, ông xứng đáng là một điển hình tiên tiến để người dân địa phương học tập và làm theo./.

**UBND XÃ BÌNH LỢI**

## **GƯƠNG ĐIỂN HÌNH CỦA XÃ VĨNH TÂN TRONG XÂY DỰNG NTM**

 hưởng ứng lời kêu gọi, vận động của Đảng ủy – UBND xã về đóng góp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Vĩnh Tân, bản thân ông Lê Văn Dũng, ngụ Ấp 2, Xã Vĩnh Tân đã vận động gia đình, người thân đóng góp cùng địa phương xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa ấp với số tiền 495 triệu đồng (cụ thể: hỗ trợ ấp 2 làm đường và hội trường 15.000.000đ, hỗ trợ ấp 6 làm đường và hội trường 5.000.000đ, hỗ trợ ấp 1 làm đường và hội trường 5.000.000đ, hỗ trợ ấp 3 làm hội trường 1.000.000đ, đóng góp sắt và đá để nâng cấp tuyến đường tổ 18 ấp 3 với số tiền 469.000.000đ). Năm 2018, gia đình ông Dũng đã vận động nhân dân Tổ 4, Ấp 2 hiến đất làm đường bê tông với tổng chiều dài gần 500, chiều rộng 3,5m; kinh phí gần 2 tỷ đồng, gia đình ông đã ủng hộ 700 triệu đồng, phần còn

lại dân đóng góp. Gia đình ông có phương tiện máy cuốc và 04 xe tải luôn vận hành đều đặn, ngoài công việc làm chính của gia đình, ông Dũng luôn sẵn sàng hỗ trợ tu sửa các tuyến đường liên tổ, liên ấp trong xã khi địa phương có nhu cầu để nhân dân đi lại thuận tiện mà không lấy tiền. Ngoài ra, cứ vào đầu năm học mới, gia đình ông Dũng luôn có tinh thần trong công tác khuyến học, khuyến tài, đồng hành cùng địa phương giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện đến trường, mỗi năm học ông ủng hộ trên 5000.000 đ.

Với sự đóng góp công sức, tiền của trong quá trình chung tay cùng địa phương xây dựng nông thôn mới, ông Lê Văn Dũng xứng đáng là gương điển hình của nhân dân Xã Vĩnh Tân trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM./.

**UBND XÃ VĨNH TÂN**



# Người nông dân đóng góp tích cực trong xây dựng NTM tại xã Tân An

**Đ**ến ấp Cây xoài, xã Tân An hỏi về gia đình ông Phan Văn Quý có lẽ ai cũng biết, bởi gia đình ông là một hộ nông dân tiêu biểu trong phong trào sản xuất kinh doanh giỏi cũng như trong xây dựng NTM ở địa phương.

Xuất thân là một nông dân, nhưng nhờ sự cần cù, sáng tạo và mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên thu nhập của gia đình ông Quý ngày một nâng cao và hiện là một trong những hộ có thu nhập cao trong xã. Trong những năm qua với vai trò Tổ trưởng tổ nhân dân, ông Quý luôn ý thức cao trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, luôn nói và hành động đúng theo quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Đặc biệt trong chương trình xây dựng nông thôn mới, ông đã tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia đóng góp kinh phí cùng với chính quyền xây

dựng các tuyến đường ngõ xóm khang trang và xây dựng các tuyến đường sáng, xanh, sạch, đẹp. Ngoài những nội dung trên, ông luôn chủ động đóng góp các nguồn quỹ của địa phương, tham gia tích cực các phong trào văn nghệ, thể thao cũng như các phong trào khác do địa phương phát động. Thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ông đã chuyển đổi 2,5 ha đất trồng trà hiệu quả kinh tế thấp sang trồng bưởi đường lá cam, bên cạnh đó gia đình ông còn nuôi cá, kinh doanh các mặt hàng vật tư nông nghiệp phục vụ bà con nông dân tại địa phương. Hàng năm sau khi trừ chi phí gia đình ông thu lãi hơn 300 triệu đồng. Không chỉ sản xuất kinh doanh giỏi, hộ gia đình ông Phan Văn Quý còn tích cực đóng góp trong chương trình xây dựng NTM tại địa phương. Hưởng ứng phong trào nông dân tham gia xây dựng NTM thời gian qua, ngoài việc đóng góp theo mặt bằng chung của người dân thì

gia đình ông còn đóng góp số tiền 20.000.000đ để tặng quà cho các gia đình nghèo, khó khăn trên địa bàn. Từ uy tín của mình ông cùng với Ban phát triển ấp tích cực tuyên truyền, vận động người dân chung tay góp sức, hiến đất và đóng góp ngày công, tiền của để thực hiện các công trình xây dựng NTM trên địa bàn. Bên cạnh đóng góp tiền của, ông cũng thường xuyên chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ, hỗ trợ những hộ dân khác trong địa bàn ấp phát triển sản xuất, nâng cao đời sống để có điều kiện đóng góp cho chương trình xây dựng NTM.

Gia đình ông Phan Văn Quý là hộ nông dân tiêu biểu trong phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và phong trào nông dân tham gia xây dựng NTM tại địa phương. Hộ gia đình ông xứng đáng là gương hình điển hình tiêu biểu để người dân địa phương học tập và làm theo./.

**UBND XÃ TÂN AN**



# **GƯƠNG ĐIỂN HÌNH TIÊU BIỂU** **trong 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia** **xây dựng nông thôn mới xã Thiện Tân**

**T**iền hình tiêu biểu của phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới của xã Thiện Tân là ông Phan Văn Bảy - Bí thư Chi bộ Ấp Vàm- Xã Thiện Tân (nguyên Bí thư Đảng ủy xã Thiện Tân). Với vai trò là Bí thư chi bộ ấp, ông Bảy sớm nhận thức được Chương trình xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa rất lớn cả về kinh tế và xã hội, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân tại địa phương cho nên ông đã giành phần lớn thời gian chỉ đạo, phát động và tổ chức các phong trào ở ấp như: đời sống văn hóa ở khu dân cư, giảm nghèo mà đặc biệt là phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới... Ông cùng tập thể Chi ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện để địa bàn Ấp Vàm ngày một phát triển tốt hơn, đời sống nhân dân khá hơn. Ông luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, luôn gần dân, tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, hướng dẫn, dẫn dắt nhân dân thực hiện tốt việc sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi. Đến nay, trên địa bàn Ấp Vàm có 15 ha cây bưởi, 5 ha rau các loại, các giống lúa mới có năng



*Ông Phan Văn Bảy (bên phải) kiểm tra công tác thi công đường nông thôn ở tổ 7*

suất chất lượng cao được nông dân đưa vào sản xuất có hiệu quả, nhằm nâng cao mức thu nhập cho người nông dân góp phần thực hiện trong xây dựng nông thôn mới. Công tác chăm lo đời sống cho đoàn viên, hội viên của Ấp Vàm được ông quan tâm. Để nuôi dưỡng tinh thần tương thân tương ái, ông đã vận động các mạnh thường quân hỗ trợ cho hộ khó khăn, giúp nhau làm kinh tế. Từ năm 2015 đến nay, cứ mỗi khi tết đến, xuân về, ông đều tổ chức họp tổng kết hoạt động của Ấp Vàm, qua đó đã tặng 35 phần quà tết cho 16 tổ nhân dân và ban nhân dân ấp với tổng số tiền là 8 triệu đồng. Ông còn tổ chức cho cán bộ Ấp đi tham quan, học tập trải nghiệm thực tế với số tiền khoảng 13 triệu đồng/lần. Những việc làm thiết thực đó được nhân dân Ấp Vàm rất đồng tình, ủng hộ. Trong các lần sinh hoạt ở ấp, ông đều tham dự để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, thực hiện nghĩa vụ của mình, có trách nhiệm với cộng đồng, tham gia xây dựng nông thôn mới, thắt chặt mối quan hệ tình làng nghĩa xóm, đoàn kết thương yêu giúp



*Cổng chào nông thôn mới Ấp vàm, Xóm Gò*



đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

Kết quả việc huy động nguồn lực của nhân dân cũng như sự hỗ trợ của nhà nước tính đến nay Ấp Vàm đã thực hiện nghị quyết của chi bộ về “sáng-xanh-sạch-đẹp”, đã làm được 1.300m đường nhựa hóa với kinh phí hàng trăm triệu đồng. Điểm nổi bật nhất là Xóm Gò được Chi bộ chọn là xóm kiểu mẫu để xây dựng nông thôn mới, nâng cao diện mạo nông thôn. Xóm Gò đã thay đổi rất



*Vườn bưởi của ông Phan Văn Bảy*

nhieu, có đường hoa, có mô hình ánh sáng đường quê, có tổ chức buổi chiều về thăm mộ tại nghĩa trang nhân dân trong những ngày giáp tết, nhận được sự đồng thuận rất cao của nhân dân trên địa bàn ấp.

Ông đã trồng 7000 m<sup>2</sup> bưởi da xanh từ năm 2013, đến năm 2017 ông thu được 160

triệu đồng từ sản phẩm, trừ chi phí còn lãi 120 triệu. Cứ mỗi năm tăng dần, năm 2018 là 180 triệu và năm 2019 đã thu 140 triệu, dự kiến đến cuối năm thu thêm 80 triệu. Kết quả mang lại hiệu quả kinh tế khá cao so với trồng các loại cây nông nghiệp khác và ông đã đóng góp tích cực trong các phong trào của địa phương. Bản thân ông được Đảng ủy xã đánh giá rất cao, là một Bí thư Chi bộ trách nhiệm, nhiệt huyết, tiên phong, gương mẫu trong công việc của Chi bộ ấp, trong sản xuất nông nghiệp của xã, góp phần xây dựng mô hình điểm về cây bưởi, cây chủ lực của xã.

Từ sự nhiệt tình, trách nhiệm của ông Phan Văn Bảy trong các phong trào của địa phương mà nhận thức của người dân về lợi ích thiết thực của việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới được lan tỏa rộng khắp và cũng chính từ đó vai trò chủ thể của người dân ngày được nâng cao đáng kể. Họ đã chủ động, tích cực và tự nguyện đóng góp tiền của, đất đai và ngày công lao động để thực hiện nhựa hóa, bê tông hóa các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, cũng như thực hiện các mô hình sáng – xanh - sạch - đẹp và lắp đặt hệ thống camera an ninh trên địa bàn ấp, nhằm góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương./.

**UBND XÃ THIỆN TÂN**



# VỀ THĂM XỨ BƯỞI

**D**ọc theo tỉnh lộ 768 theo hướng Biên Hòa về khu du lịch Bửu Long, du khách đi tiếp chừng 02 cây số nữa thì sẽ đến khu trung tâm của làng Bưởi Tân Triều (thuộc Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai). Rẽ vào cây cầu Tân Triều, con đường duy nhất đưa du khách vào tham quan khu du lịch sinh thái của làng Bưởi, khách sẽ ngạc nhiên bởi không khí trong lành, tươi mát với nhiều vườn bưởi xanh um, đầy những quả sai trái ngọt dục 2 bên đường. Nhà cửa ẩn hiện phía sau các vườn bưởi như những nét chấm phá của một bức tranh tuyệt đẹp mà tạo hóa đã ban tặng cho riêng khu vực này.

Với hơn 400 hécta diện tích cây bưởi, vùng đất Tân Triều –vùng đất hiếu khách từ bao đời nay – bỗng trở thành một trung tâm du lịch, thu hút khách tham quan đến từ mọi miền đất nước. Được bao bọc bởi dòng sông Đồng Nai ngọt ngào, màu mỡ phù sa; với độ PH thích hợp cho cây bưởi - một loại trái cây đặc sản riêng biệt của vùng đất anh hùng này - Tân Triều đã trở nên nổi tiếng với nhiều loại bưởi đã trở thành thương hiệu riêng biệt của

mình: bưởi đường lá cam, bưởi đường núm, bưởi thanh, bưởi ôi, và những năm gần đây, thêm loại bưởi da xanh, ...; mỗi tên, mỗi loài đều có những đặc điểm và hương vị riêng biệt mà ai đã nếm thử qua một lần đều sẽ luôn ao ước được thưởng thức lại thêm nhiều lần nữa!

Từ trước năm 1975, bưởi Tân Triều, nhất là bưởi ôi, đã được xuất khẩu qua Hồng Kông, Đài Loan, ... nhất là vào các dịp lễ, Tết. Sau ngày miền Nam giải phóng, 05 tấn bưởi Tân Triều cũng đã được đưa ra Hà Nội giới thiệu và phục vụ tại Đại hội toàn quốc lần thứ 4 của Đảng... Đến thời mở cửa, kinh tế phát triển, nhu cầu của cuộc sống tăng lên, thương hiệu bưởi Tân Triều được biết đến một cách rộng rãi và đã có nhiều quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng...và cho đến nay, cây bưởi đã là thế mạnh không chỉ của riêng Tân Triều, mà còn là của cả Huyện Vĩnh Cửu với các dự án ngăn

hạn, dài hạn về cải tạo vườn tạp, mở rộng vườn chuyên, chọn lựa cây giống đầu dòng để nhân rộng; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, bảo quản và tiêu thụ; giới thiệu loại quả đặc sản này trong phạm vi cả nước, trong khu vực và trên toàn thế giới.

Về thăm khu du lịch sinh thái vườn



Năm Huệ (khu trung tâm du lịch của Làng Bưởi), du khách sẽ được tận mắt nhìn thấy những vườn bưởi xanh tươi trĩu oằn sai trái, đong đưa cành lá trong nắng sớm; được tận mắt nhìn thấy những quả bưởi chín



mộng đang lúc lữ trên cành; được chạy nhảy tung tăng trong vườn cây mát rượi với không khí trong lành, thanh khiết; được chụp ảnh, quay phim lưu niệm với vô vàn những khung cảnh thơ mộng và xinh đẹp của Làng bưởi. Du khách còn có thể lên tàu dạo một vòng quanh cù lao Tân Triều để thưởng thức bao nhiêu là cảnh đẹp của vùng quê yên tĩnh... Và khi đã thấm mệt, du khách có thể trải bạt, cắm trại ngay dưới những tàng lá xum xuê của vườn bưởi hoặc ngồi trong những túp lều thơ mộng dọc bờ sông và trong khu du lịch, phóng tầm mắt ra con rạch xinh xinh và thưởng thức những món ăn đặc biệt của vùng đất trù phú này: đó là món gỏi bưởi đặc biệt của Tân Triều; món gà ta, vịt xiêm được chế biến rất riêng với những hương vị không sao tả được; món nấm nướng nóng hôi, thơm lừng hấp dẫn... cùng với hàng chục món ăn dân dã khác như : cá lóc thui rơm, cu đất nấu cháo trứng lộn,... Tại đây, món rượu bưởi cũng góp phần tăng thêm kích thích cho vị giác và khứu giác của du khách vì nó rất phù hợp, rất đúng điệu cho những bữa tiệc dã ngoại đầy hấp dẫn như thế này.

Đến Tân Triều, du khách còn được tham quan ngôi Thánh đường Tân Triều - nhà thờ được xây dựng đầu tiên ở Miền Nam này - với niên đại hơn 200 năm! Nơi đây còn lưu giữ một số đồ vật rất cổ, trong đó có cặp chuông rất to và rất nặng, có tiếng ngân rất hay, được đem về từ Pháp ngay lúc mới thành lập Thánh đường. Tân Triều cũng có một số ngôi đình, chùa cổ, còn lưu lại những di vật từ thời Nguyễn Ánh... Đêm về, ánh điện của các ngọn đèn cao áp dọc 2 bên đường cũng tạo cho du khách những cảm giác kì ảo khi lướt xe qua những vườn bưởi thắp thoáng lá cành đang đu đưa trong gió...Được biết, đặc sản bưởi Tân

Triều và rượu bưởi Tân Triều là những mặt hàng đang rất được ưa chuộng trên thị trường trong nước. Tại những lần triển lãm những thành tựu của Đồng Nai trên đường phát triển, riêng đặc sản bưởi và rượu bưởi Tân Triều lúc nào cũng có nhiều gian hàng tham gia với sức thu hút rất cao; lúc nào cũng có khách ghé vào tham quan và mua sắm. Bên cạnh đó, tỉnh Đồng Nai, cũng đã từng có cuộc phát động bình chọn những cảnh đẹp nhất của Đồng Nai, công trình kiến trúc đẹp nhất và bài hát viết về Đồng Nai hay nhất thì Làng bưởi Tân Triều cũng đã có được vinh hạnh là một trong 10 cảnh đẹp được đề cử.

Có đến Tân Triều vào mùa thu hoạch bưởi, khách mới thấy hết được cái gọi là **“Làng Bưởi”**. Bưởi vàng rục trên cành, oằn nặng dưới tàng cây, đong đưa trong gió. Bưởi sà cả trên mặt đất. Mời bạn hãy làm một chuyến tham quan đến Làng bưởi Tân Triều để thấy hết những điều muốn thấy và nghe hết những điều muốn nghe. Người dân nơi đây thật thà, chất phác; rất cần cù, say mê công việc nhưng cũng rất mến khách phượng xa. Qua chung trà, miếng bưởi, bạn sẽ được thoải mái tâm hồn, cách xa cuộc sống ồn ào nơi đô thị và hòa nhập với người dân xứ bưởi. Xứ bưởi Tân Triều – một vùng đất rất nên thơ và cũng rất đáng yêu. Xin mượn câu ca dao sau đây để kết thúc cho bài viết này:

**“Dù ai xuôi ngược trăm chiều  
Đừng quên xứ bưởi Tân Triều quê tôi!”**

**NGUYỄN TÂN TRIỀU - XÃ TÂN BÌNH**





Một số hình ảnh tiêu biểu

Cuộc thi

“Ảnh đẹp Huyện Vĩnh Cửu”

năm 2018







**TRẠM PHÁT ĐIỆN TRỊ AN**  
**ẢNH: TRẦN HỮU CƯỜNG**



**MỘT GÓC KHU CÔNG NGHIỆP THẠNH PHÚ**  
**ẢNH: NGUYỄN THIÊN BÁCH**



**TRÊN KHÔNG**  
**ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ**





**KÉO LỤA TẠI XƯỞNG GIÀY PROWIN**  
**ẢNH: BÙI VIẾT ĐỒNG**



**ỐNG CÔNG HÙNG VƯƠNG**  
**ẢNH: TRẦN VĂN KỶ**



**KÉO LỤA TẠI XƯỞNG GIÀY PROWIN**  
**ẢNH: BÙI VIẾT ĐỒNG**



**CHUNG SỨC**  
**ẢNH: TRẦN VĂN KỶ**





**CÁNH ĐỒNG VÀNG**  
**ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ**

**VĨNH CỬU VÀO MÙA**  
**ẢNH: TRẦN HỮU CƯỜNG**



**CHĂM SÓC VƯỜN TRÁI**  
**ẢNH: VŨ THÀNH VIÊN**

**SẢN PHẨM RƯỢU BƯỞI**  
**NĂM HUỆ VĨNH CỬU**  
**ẢNH: NGUYỄN VĂN HÒA**



**CƠ SỞ BÁNH CHỪNG**  
**TRẦN GIA HUYỆN VĨNH CỬU**  
**ẢNH: NGUYỄN VĂN HÒA**





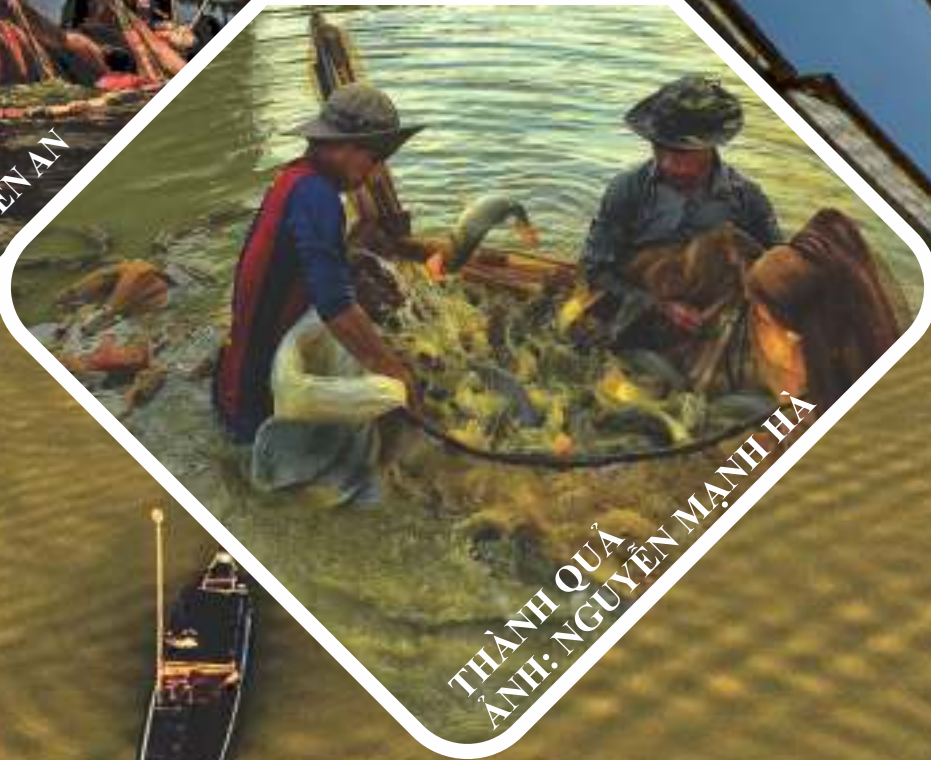
TUNG CHẠI  
ẢNH: THUẬN PHẠM



TUNG CHẠI  
ẢNH: LÒ VĂN HỢP



KÉO LƯỚI  
ẢNH: NGUYỄN AN



THÀNH QUẢ  
ẢNH: NGUYỄN MẠNH HIÀ

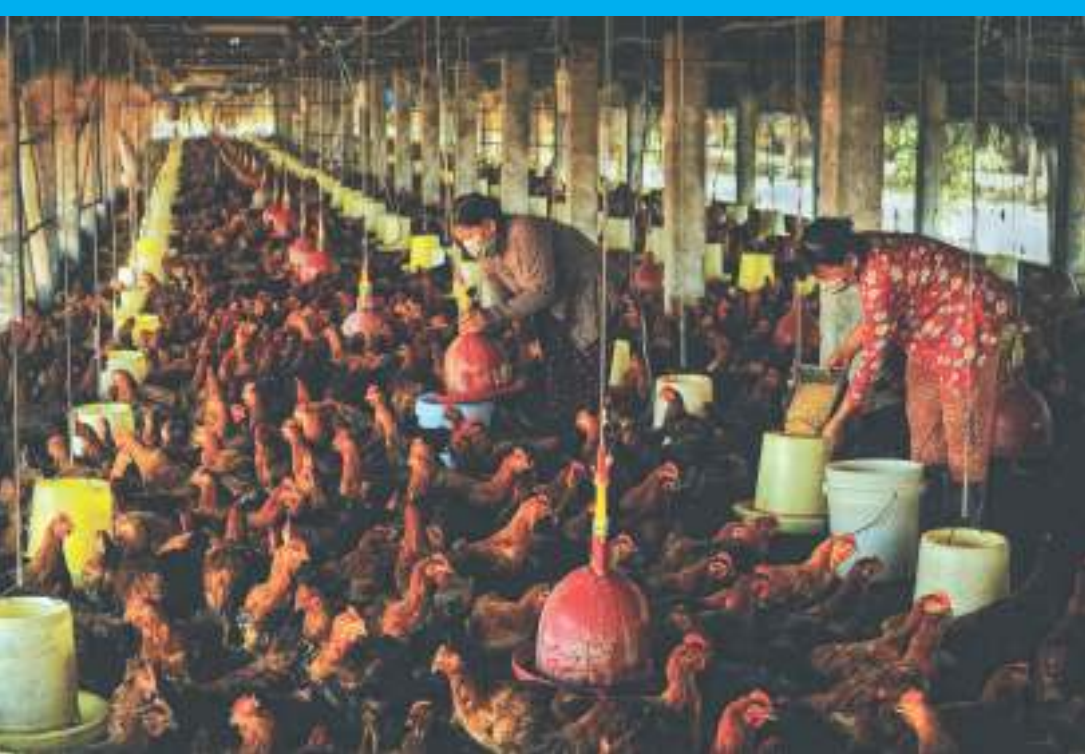


PHƠI CÁ LÌM KÌM  
ẢNH: THUẬN PHẠM



NEO BẾN  
ẢNH: LÒ VĂN HỢP





**CHĂN NUÔI GÀ**  
**ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ**



**CHĂM SÓC GIA CẦM**  
**ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ**



**TRẠI HƯƠNG NAI TẠI XÃ HIẾU LIÊM**  
**ẢNH: NGUYỄN THIỆN BÁCH**





THĂM LẠI BẠN XƯA  
ẢNH: TRƯƠNG BÁ THANH



ĐỒNG BÀO DÂN TỘC CHORO  
BIỂU DIỄN CỒNG CHIÊNG TẠI LỄ HỘI SAYANGVA  
ẢNH: PHẠM NGỌC HIỂN



NGÀY VỀ  
ẢNH: PHẠM NGỌC HIỂN



BIỂU DIỄN CỒNG CHIÊNG  
ĐỒNG BÀO DÂN TỘC CHORO  
ẢNH: KIỀU TÂN



HỒN NHÀ DÀI  
ẢNH: LÊ HỮU THIẾT



BIỂU DIỄN  
CỒNG CHIÊNG  
ẢNH: LÊ HỮU THIẾT



**UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**  
**ẢNH: TRẦN VĂN KỶ**



**TẬP BẢN NỎ - ẢNH: BÙI VIẾT ĐỒNG**

**HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN**  
**ẢNH: NGUYỄN THIỆN BÁCH**



**GIÃ GẠO LÀM BÁNH DÀY**  
**ẢNH: HOÀNG CÔNG HÙNG**



**LƯU TRUYỀN VĂN HÓA**  
**ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ**





TRƯỜNG MỚI - ẢNH: VŨ TIẾN CHƯƠNG



BĂNG RỪNG- ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ



SONG ĐÁU - ẢNH: LÒ VĂN HỢP



LỚP HỌC MẦM NON MÃ ĐÀ - ẢNH: TRẦN HỮU CƯỜNG





CHIỀU VĨNH CỬU - ẢNH: LÒ VĂN HỢP

KHU THỂ THAO - CÔNG VIÊN HUYỆN VĨNH CỬU  
ẢNH: VŨ TIẾN CHƯƠNG



ĐÊM VĨNH AN- ẢNH: TRẦN KHÁNH HƯNG

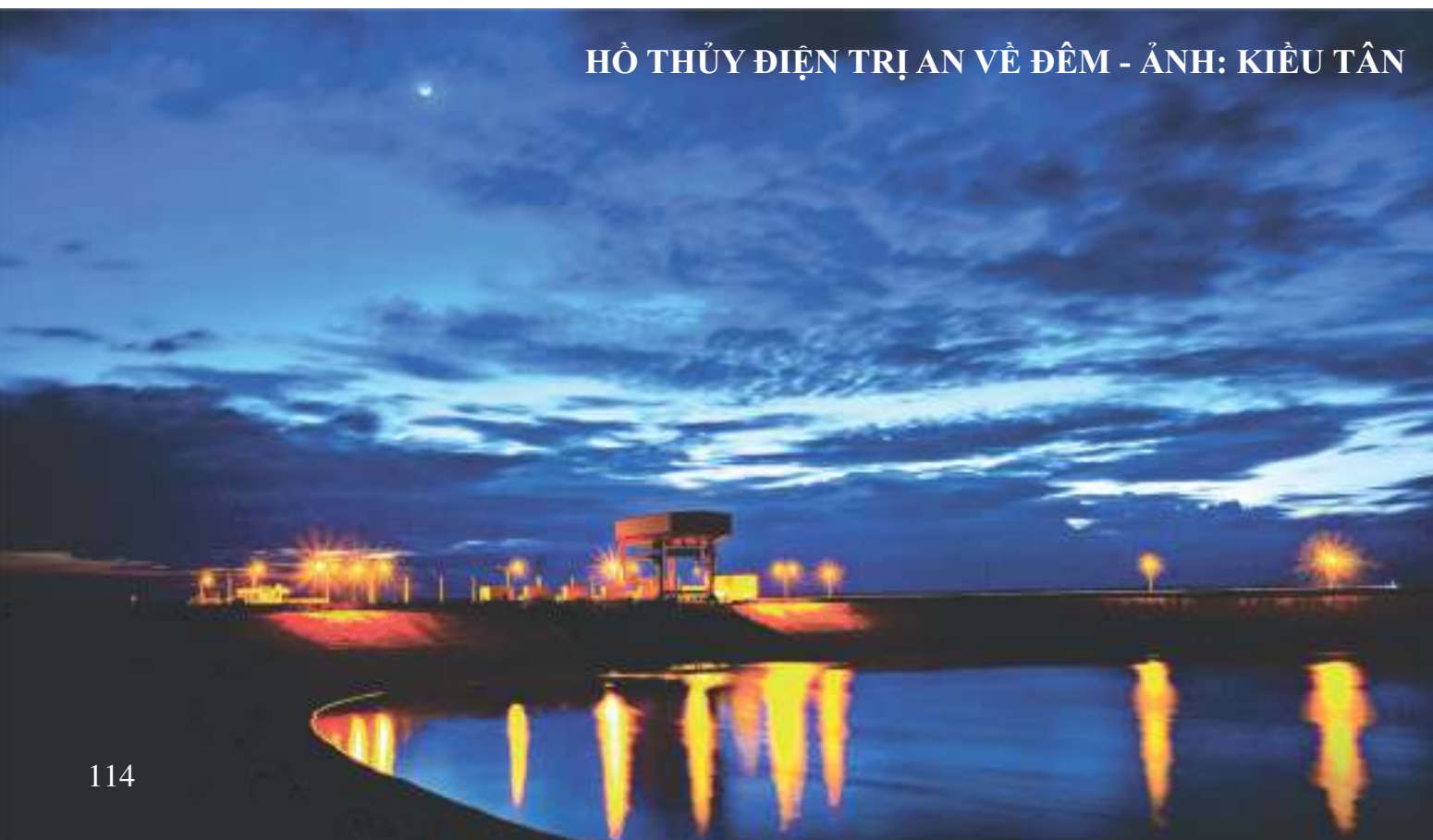




NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN TRỊ AN - ẢNH: LÊ HÒA



HỒ THỦY ĐIỆN TRỊ AN VỀ ĐÊM - ẢNH: KIỀU TÂN



NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN TRỊ AN  
ẢNH: THUẬN PHẠM







CHIỀU HÈ TRÊN HỒ TRỊ AN - ẢNH: NGUYỄN AN



TUẦN TRA - ẢNH: THUẬN PHẠM



MÙA NƯỚC CẠN - ẢNH: LÒ VĂN HỢP





SẮC MÀU THIÊN NHIÊN - ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ



TRANH TÀI  
ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ

VŨ ĐIỆU THIÊN NHIÊN  
ẢNH: NGUYỄN MẠNH HÀ



BƯỚM RỪNG CHIẾN KHU D  
ẢNH: KIỀU TÂN



**“Xây dựng NTM là quá trình thường xuyên, liên tục, có điểm khởi động nhưng không có điểm kết thúc. Từ NTM lên NTM nâng cao, rồi NTM kiểu mẫu... Việc xây dựng khu, thôn, xóm, hộ NTM kiểu mẫu thực chất là cách làm, bước đi để hướng tới đạt xã, huyện NTM kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng đời sống của người dân”.**

**PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VƯƠNG ĐÌNH HUỆ**



*Rước Bằng công nhận Huyện Vĩnh Cửu đạt chuẩn nông thôn mới*



*Lãnh đạo Huyện Vĩnh Cửu nhận Bức trường của UBND Tỉnh Đồng Nai*



*Lãnh đạo Huyện Vĩnh Cửu nhận Bằng công nhận Huyện đạt chuẩn nông thôn mới*





Chịu trách nhiệm xuất bản:

**Ông Phạm Minh Phước – Phó Chủ tịch UBND Huyện**

Biên tập và trình bày:

**Ông: Liêng Thất Thuyết – Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy**

**Bà Nguyễn Thị Dung – Trưởng Phòng Văn hóa & Thông tin Huyện**

In 700 cuốn, khổ 20 x 29 cm, tại DNTN in ấn Việt Nhật Long

ĐC: 142/29B, KP 6, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai - ĐT: 0251.3898998

Quyết định xuất bản số: 39/GP-STTTT, do sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai  
cấp ngày 02/8/2019. In xong nộp lưu chiểu tháng 8/2019

